

# LỤC TỈNH TÂN VÂN

Mỗi Tuần Đương Báo

Ngày Thứ Năm

GIÁ BÀN NHẬT TRÌNH  
Boulevard Norodom, N° 7

## 閩新省陸

IMR. F. H. SCHNEIDER, SAIGON

NĂM THỨ BẢY

SỐ 290

JEUDI 4 SEPTEMBRE 1913

### MỤC LỤC

GIÁ BÀN NHẬT TRÌNH:  
Mua một tháng 5\$00  
Mua ba tháng 13\$00  
Mua sáu tháng 25\$00  
Mua chín tháng 38\$00  
Mua một năm 55\$00

AI MUỐN  
Mua nhật trình thì gọi  
thầy và báo phải để như  
vầy LỤC TỈNH TÂN  
VÂN - SAIGON

MỖI SỐ GIÁ 0 \$ 15




- |                                               |                                             |
|-----------------------------------------------|---------------------------------------------|
| 1 - Lời rao cần kíp.                          | 18 - Sự phải toán liệu.                     |
| 2 - Công văn lược lục :<br>Thành phố Saigon.  | 19 - Lời rao cần kíp.                       |
| 3 - Văn quốc tân văn.                         | 20 - Tình cơ tiền thuyết.                   |
| 4 - Hương truyền.                             | 21 - Về hiện hoạc.                          |
| 5 - Đồng-dương thời sự.                       | 22 - Trần-hi-Di tìm tường luận.             |
| 6 - Đồng-phép nghịc luận.                     | 23 - Tự do diễn đàng.                       |
| 7 - Tin mùa màng.                             | 24 - Nhân đám.                              |
| 8 - Cục đồng tân văn.                         | 25 - Thế tục phủ hạ kỳ luận.                |
| 9 - Việt-nam thời tập.                        | 26 - Cuộc chơi cho tiêu khiển.              |
| 10 - Truyền ba người ngư-lâm-pháo-thủ.        | 27 - Thơ tin vàng tai.                      |
| 11 - Hoàn cầu địa dư.                         | 28 - Chữ vị đã gửi bực.                     |
| 12 - Mãi hóa mới dân :<br>Vệ sanh thiết được. | 29 - Lời rao bán Đền-lĩa.                   |
| 13 - Bột sữa Nestlé.                          | 30 - Thơ U-Tỉnh-Lục.                        |
| 14 - Mực nước lớn.                            | 31 - Bút sử lược biên.                      |
| 15 - Kim-Vân-Kiều tân giải.                   | 32 - Lời rao bán ruộng.                     |
| 16 - Saigon thời hải.                         | 33 - Thuốc Charbon de Belloc.               |
| 17 - Cách trị triệu nhiệt bịnh<br>rét vô da.  | 34 - Ngũ kiếm thập bát nghĩa<br>tân truyện. |
|                                               | 35 - Thương trường                          |
|                                               | 36 - Kinh tế học.                           |

IMPRIMERIE FRANCO-ANNAMITE

F. H. SCHNEIDER

7, - Boulevard Norodom, Saigon



LỢC TÍNH TÂN VẠN

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER  
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

**DAY TRÔNG DỪA CÙNG CÁCH**  
**LÀM DẦU**, của ông Lan soan, bằng chữ quốc-ngữ.  
Rất hữu ích cho những người lập vườn dừa, vì dạy đủ cách cũng chỉ chỗ nơi mua bán, giá cả, lại dạy đủ các cách cho khỏi chuột và những điều hư hại khác.

Giá	1 \$ 00
Tiền gửi.	0 10

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER  
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

**TỰ-VỊ** langsa-annam, ông Trương-vinh-Kỳ soạn, in lại rồi có 1250 hình.

Không bì.	6 \$ 00
Có bì.	6 80
Lưng và góc bằng da.	7 00
Bìa mềm đẹp lưng đính chữ vàng.	8 00

Người mua xin đính tên mình trên lưng sách đóng kỹ thi đáng.

Tiền gửi.	0 24
-----------	------

Le **PNEU-VÉLO**

# Continental

TYPE-ROUTIER

*Dure plus pour coûter moins*

Paris - 146, Av. Malakof  
Usines à Clichy

En vente chez tous les Bons Agents.



**CÁC BÀ CÁC CÔ!**

Nều mỗi lần  
Chi ông đủ màu mua **VÀI** mua **CHỈ** Chi ông đủ màu  
mà các bà các cô biết

**NÀI CÁC NHÂN HIỆU**

**RD 2** đình hai bên đây  
thi bê gì các bà  
các cô cũng  
lợi được  
**PHÂN NỬA**  
(50%)  
vì  
hàng hóa **TỐT**  
mà lại  
**CHẮC**  
Chỉ trái

**DUMAREST & FILS**  
18<sup>m</sup> 30  
20 YARDS  
Vải quyền đủ thứ

**COTON à l'ÉTOILE**  
**C.B 100**  
CARTIER-BRESSON à PARIS

**Nhà DUMAREST & FILS, Saigon, Boulevard Charner**



**VỎ XE MÁY BĂNG CAO-SU**  
HIỆU  
**Continental**  
KÈU LÀ  
« **VỎ MÉKÔNG** »

Và có bán nơi các tiệm đại Diện  
ke ra sau này:

- M. LE-VAN-BA, 51, Boulevard Charner, Saigon.
- M. KY-NAM, 105, Boulevard Charner, Saigon.
- M. NAM-HONG-PHAT, Angle rue d'Adran et rue Hamelin, Saigon.
- M. Pierre BODIN, Boulevard Luro, Dakao-Saigon.
- MM. TOURNIER & C<sup>ie</sup>, "Auto-Sport", Angle Boulevard Charner et Bonnard, Saigon.

Có bán sỉ:  
tại tiệm lớn hiệu  
"CONTINENTAL"  
Sté Anonyme de Caoutchouc Manufacturé  
Saigon, 2, rue d'Adran

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER  
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

**BÁC VẬT SƠ ĐỘC NHẬP MÔN**  
**CÓ HÌNH**, ông Gourdon soạn. Luôn về loại KIM, THỦY, HÓA THỦ VÂN VÂN.

Bằng chữ Langsa	0 \$ 35
Bằng chữ quốc-ngữ	0 85
Tiền gửi mỗi cuốn	0 04



NĂM THỨ BẢY, SỐ 290

# LỤC TỈNH TÂN VĂN

## 聞新省六

MỖI TUẦN ĐĂNG BÁO NGÀY THỨ NĂM

Giá bán lẻ . . . . . 0\$15

**GIÁ BÁN NHỰT-TRÌNH**  
*Đồng-ương và các thuộc địa*  
 Langsa  
 12 tháng.. 5\$00 hay là 12 f. 50  
 6 tháng.. 3 00 — 7 50  
 3 tháng.. 1 75 — 4 40

**GIÁ BÁN NHỰT-TRÌNH**  
*Các nước Ngoại-quốc*  
 12 tháng . . . . . 15 fr. 00  
 6 tháng . . . . . 8 00  
 3 tháng . . . . . 4 50

### LỜI RAO CẦN KÍP

Tờ **LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN** nay đã rời cỡ mỗi trương ra cho rộng hơn xưa và chia làm ba gian, lại in thức chữ nhỏ nhiều bài vì nay đã thêm nặng nhiều tay lại-ba lợi-lạc, hùng biện cao đàm.

Trong những bài vở sẽ thấy nhiều điều cần ích tâm, và nhiều hình ảnh khéo lạ. Vậy nên Bồn-quản nhưt định **BẢN MẶT** mà thôi, bởi đã xuất nhiều liên-bạc mà chỉnh tu chương báo. Tuy vậy cũng cứ bán trọn năm **5\$ 00** như trước.... Có bán lẻ cũng Sài-gon và Chợ-lớn.

Bồn-quản lại có ý muốn cho những kẻ chẳng đặng máy dư đả, cũng có thể đọc báo-chương này đặng, nên từ này có bán mỗi ba tháng là **1\$ 75**.

#### PUBLICITÉ

Pour les annonces commerciales, demander le tarif qui sera envoyé par retour du courrier.

Pour les annonces Judiciaires et les annonces Légales, tarif spécial pour les Officiers ministériels.

On traite à forfait.

#### BỐ-CÁO

Những lời rao về việc buôn bán, nếu gửi thơ đến Bồn-quản thì Bồn-quản sẽ gửi cho một cái bản đề giá phân minh.

Còn lời rao thuộc về việc hộ và lời rao theo luật buộc thì có giá riêng cho các quan chức-vụ.

Xin gửi thơ thương nghị.

Cấm nhậ không ai được phép chép các bài trong Báo chương này mà đem vào nhựt trình hoặc làm sách

### LỜI RAO CẦN KÍP

(Avis important)

Bồn-quản hăng có lòng làm đề cho bạn đồng bang đặng mỗi người có báo-chương mà đọc trước là cho tiêu khiển ngày giờ, sau là cho nhiều nghe rộng thấy với đời, khỏi người ché là có lửa quá văn, nên mới bày ra trước là **LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN** bán mặt mỗi năm có **5\$ 00**, sau là **ĐÔNG-DƯƠNG-TÁP-CHÍ** bán mặt **6\$ 00**.

Song có nhiều vì trong nhà ít tiền mà muốn đọc báo-chương, khi kiếm số 5 hay là 6 đồng bạc cũng khó, nên Bồn-quản định từ này về sau ai muốn mua chịu mà góp từ tháng cũng được.

Hai thứ báo-chương ấy bán góp từ tháng. Ai muốn mua mỗi thứ thì mỗi tháng phải gửi lên trước một đồng trong tám tháng đủ **8\$ 00** thì rảnh nợ, có báo-chương đọc cả năm.

Đến khi đủ 12 tháng thì phải khi sự gửi lên thì phải mỗi tháng mỗi đồng.

Làm như thế thì ai ai cũng sẽ có báo mà đọc, khỏi đi cậy mượn của ai, khỏi đạo khản của người cho mang tiếng.

Dầu mua mặt, dầu mua chịu hề gửi thơ lên thì phải có mua mandat gửi bạc theo, bằng chẳng thì tổn có vô ích.

Mua báo thì cứ khi sự đầu tháng hay là giữa tháng mà thôi.

Chủ-nhơn,  
**SCHNEIDER** cần khải.

### CÔNG VĂN LƯỢC LỤC

(Documents officiels)

#### THÀNH PHỐ SAIGON

(Ville de Saigon) (tiếp theo)

Quan Đốc-Lý thành phố Saigon  
 Thương thọ Ngũ-dãng Bội-tinh

NGHỊ ĐỊNH :

Saigon Châu-thành ngoại trừ  
 Căukho)

- Đi một bận (course) . . . . . 0\$50
- Đi có lại (đi và về) nghỉ một
- khắc đồng hồ . . . . . 0 80
- Đi theo giờ:
- Giờ nhứt . . . . . 1 20
- Mỗi giờ kể đó . . . . . 1 00

#### Ngoại Châu-thành và Căukho

- Từ Saigon vô Chợlớn (Châu-thành) . . . . . 1 30
- Từ Saigon vô Chợlớn đi và về, nghỉ một giờ đồng hồ . . . 2 50
- Từ Saigon vô Giadịnh (Châu-thành) đi ngã Cầu-bông . . . 0 80

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tỉnh-tân-văn giùm

Từ Saigon vô Giadinh đi và về nghỉ một khấc đồng hồ... 1 40  
 Từ Saigon vô Chợquán... 0 80  
 Từ Saigon vô Chợquán đi và về, nghỉ một giờ đồng hồ... 1 50  
 Từ Saigon vô Căukho hay là vô Ô-ma... 0 70  
 Từ Saigon vô Căukho hay là vô Ô-ma, đi và về, nghỉ nửa giờ đồng hồ... 1 30  
 Đi vòng Bà-chieu thường đi ngã cầu Thị-nghê và về ngã Cầu-kiệu hay là đi nghịch lại... 1 50  
 Đi có nghĩ thêm nữa giờ... 2 00  
 Đi vòng Bà-chieu nhỏ (đi ngã cầu Thị-nghê và về ngã Cầu-bông hay là đi nghịch lại)... 1 20  
 Đi vòng Bà-chieu lớn (đi ngã cầu Thị-nghê và về ngã làng Cha-cá và ngã đường Thuận-kiệu hay là đi nghịch lại)... 2 80  
 Đi có nghĩ thêm nữa giờ... 3 20  
 Đi vòng làng Cha-cá (đi ngã Cầu-kiệu và về ngã đường Thuận-kiệu hay là đi nghịch lại) 1 50  
 Đi có nghĩ thêm nữa giờ... 2 00  
 Còn ngoại điều đã định trong giá bản này, mỗi khi xe đậu nghỉ thêm nửa giờ hay là ít hơn nửa giờ, thì bộ hành phải trả thêm 0\$50.  
 Ngoại trừ những courses đã định trong giá-bản, nếu bộ hành muốn đi chỗ khác, thì phải tính giá cả cho cho thuận với xe, nhưng không ép buộc xe phải đi để mấy chỗ đó.  
 Điều thứ 7. — Những kẻ đánh xe siêu-hạng phải mặc y-phục theo kiểu langsa, bằng bố trắng hay là bố vàng. Cái áo thì phải có bâu và phải có viền nỉ màu sắc. Những y-phục đó, cũng như xe, đến mỗi kỳ ba tháng, phải đem cho Kiểm-khán viên thành-phố xét.  
 Những kẻ đánh xe, đầu phải bịt khăn annam hay là đội mũ theo kiểu tây (như mũ củ lính tuần-thành hay là mũ của Bà-lai-đầu).  
 Điều thứ 8. — Cũng buộc xe mui siêu-hạng phải tuân theo điều lệ khác nữa (miền điều lệ này không nghịch chống với điều lệ trên đây) đã định trong lời nghị ngày 10 Janvier 1896 23 và 26 Décembre 1898, 2 Septembre

1899, 7 juin 1900, và 30 Novembre 1902.

Điều thứ 9. — Quan cai phòng dinh Đốc-lý tuần thành, tùy theo phận sự mình, lãnh thi hành lời nghị này.  
 Saigon, ngày 3 juillet 1913,  
 Quan Đốc-lý thành-phố,  
 E. CUNIAC.

**VẠN QUỐC TÂN VĂN**  
 (Télégrammes)

**DIỄN TÍN HAVAS**

Paris, 23 août 1913.

**Balkans.** — Hội Công-đồng Tước-ki đã ra lệnh dạy binh Tước-ki rút về, không chiếm cứ vạt đất bên kia sông Maritza nữa. Có lẽ thành An-tri-nốp sẽ khỏi về tay ai, cứ thuộc về Tước-ki.

**Maroc.** — Dân Maroc có ý muốn đẩy loạn mà công phá thành Tetouan và thành Ceuta một lược.

**DIỄN TÍN HỒNG-KÔNG**

22 août 1913.

**Balkans.** — Có nhờ liệt-cường thúc hối nên Tước-ki Chánh-phủ mới dạy binh đóng bên kia đường Enos-midia phải rút về trong địa phận Tước-ki. Binh Burn-ga-ri kéo tới đặng lãnh thành Dedéagatch, có khảm-sai vô-trông các nước chừng kiến được cho khỏi tiếng đồn rằng binh Burn-ga-ri sát phạt tàn hại sanh linh.

**Trung-quốc.** — Hôm trước đồn nói binh Cách-mạng tại Nam-kinh đã gọi thợ hàng đầu, ấy là đồn huyện, đầu lãnh Cách-mạng Hồ-hải-minh không có phải trốn, nay đang lo kiên bệ thành trì mà chống cự. Họ nói Tôn-văn trước khi từ bỏ Thượng-hải qua tị nạn tại đất Nhựt thì đã hủy các sổ sách về việc lập đường xe-lửa toàn đồ. Viên-thể-Khải dạy các quan phải truy cho ra sổ sách ấy.

Có tin riêng cho hay rằng ông Loung (Long-tế-Quang) đã đặt an trong Tỉnh Quảng-đông rồi, cho nên ông Tetchun không xuống đó trước làm chi, đợi binh và đoàn chiến thuyền mà đi một lược.

Nghe tin Trần-huỳnh-Minh nay hẳn có ghé lại Singapore mà đi qua Pénang thành, đến nơi trong ngày 13 août.

**TAP TÍN**

Tuy Giám-quốc Mét-xích có gọi tờ hàng kỹ sẽ hạ chiến-thơ cho Giám-quốc Huê-ký mặc lòng, chớ việc thương-nghị còn có lẽ được hầu nhìn Chánh-phủ mới xử Mét-xích.

**DIỄN-TÍN HAVAS**

Paris, le 24 Août.

**Pháp-quốc.** — Ông Đại-trưởng Négrier đã từ lốc rồi.

**Trung-quốc.** — Hai chiếc chiến-thuyền Đức-quốc là chiếc Emden và chiếc Scharnhorst đã chạy đến Nam-kinh.

**DIỄN TÍN HỒNG-KÔNG**

Le 23 Août.

**Balkans.** — Tuy chánh-phủ Tước-ki hứa chắc sẽ giữ các điều đã định trong cuộc nghị-hòa tại Luân-đốn, chớ các nước Balkans, hẳn có lòng lo cho Tước-ki chẳng giữ lời hứa. Sự e phe vô có ông Enver Bey làm đầu xúi dục thì chắc sao Tước-ki cũng sẽ hưng binh gia phạt Bún-ga-ri mà kéo binh đến thành Philippoli. Chánh-phủ Hy-lạp chớ binh Burn-ga-ri kéo qua mà lãnh phần đất Thrace đã trả lại, rồi mời đàm ban sự vì sợ nếu ban sự bất tử, chi cho khỏi binh Tước-ki đến chiến cứ.

Liệt-cường đồng lòng dọa Tước-ki rằng nếu không rút binh về cho khỏi đường Enos-midia thì sẽ chẳng giúp tiền bạc nữa.

Họ đồn nói Nga-la-tur quyết độ hình lên bờ Asie-Mineuve (Tiểu Á-tê-Á).

Khi binh Burn-ga-ri kéo về đến Kinh-đô Xô-phi-a thì bá-tánh khen ngợi và hoàng thân quốc thích có trần binh, ai ai cũng là khen.

**Trung-quốc.** — Tại Nam-kinh loạn xáo lăm. Cách-mạng rầy với cách-mạng.

Tại tỉnh thành Quảng đông yên rồi. Việc buôn bán vượng lại. Lĩnh các tỉnh nghe lời ông Long dụ, bèn chịu tình nguyện từng binh chánh phủ, còn các lính không chịu thì đã giải giáp trả khí giới lại.

Ông Long nói hề dẹp yên các đám trộm cướp rồi thì sẽ tuần do các sông rạch nghiêm nhặt.

Có tin chắc rằng Trần-huỳnh-Minh quá giang tàu do Đức-quốc, ghé tại Singapore ở luôn đó. Quan tham-tán từng ngài nay cũng quá giang tàu do Đức-quốc thứ tư này mà trở lại Hồng-kông.

Cách-mạng thua đây thì bề gì phe thắng sẽ lập Hiến-quốc lại mà thêm quyền cho Viên-thể-Khải.

**TAP-TÍN**

23 Août.

Ông Giám-quốc quyền nước Mét-xích không khứng nghe theo lời chánh-phủ Huê-ký khuyên đình chiến và khuyên đứng tranh ngôi Giám-quốc.

**DIỄN TÍN HAVAS**

Paris, 26 Août.

**Pháp-quốc.** — Ông quan tư binh-bộ Richard, và hai ông Lương-y Délangé và Cavand đặc lĩnh từng chánh tại Bắc-kỳ.

**Balkans.** — Tước-ki tình ngay với Burn-ga-ri, Burn-ga-ri chịu nhượng thành An-tri-nốp mà đổi lấy thành Kiệt-ki-lich.

**DIỄN TÍN HỒNG-KÔNG**

**Balkans.** — Tước-ki hứa chắc với Nga-quốc sẽ rút binh về bên này sông Maritza. Về việc Tước-ki làm ngưng chiến thắng An-tri-nốp thì các liệt-cường không chịu cho Tước-ki vay bạc nữa, đã hai tháng nay

không tiền mà Các hãng bạc su nhỏ nira (25

**Trung-quốc.** kinh đánh Ju Viên-thể-Khải tại Tchung-kin người Nhựt ch đồng bạc đặng buông lao thì thêm 10 triệu thành sự, hồng thân ngoại-quốc phủ Nhựt sau Cách-mạng trù là Long-kung-sở tru do tr đồng và cái q tiền chiến thụ Ông Vongsel ông Long nên Khải mà xin t **Nhựt-bôn.** — sư Hồng-mao.k đúc súng to s Nhựt-dịa đặng Huroran giúp súng to theo k

Nhờ có các s sư mica M bớt lán.

Huê-ký cũm triệu rưỡi qua vô tại Đức-qu

**DIỄN**

**Balkans.** — đồn binh-bộ v binh. Một thê

đồn lữ theo cất cuộc quân-hải-trấn (27

**Trung-quốc.** chắc, mai mốt

Đồ-dốc Từ-xuy của dân chác king mà đẹp l

**Miền-diên.** lại nói trong t

Hồng-mao bêu thầy giảng đạ hồi (25 août)

**DI**

**Trung-quốc.** mai này đê có ròi.

**DIỄN**

**Balkans.** — diễn tin rằng đánh đội tiền

Mối

Mối nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhưt trình Lục-tinh-tân-văn giùm



chiến-thuyền chiếc Schar-

**KÔNG**

Le 23 Août. Trục-ki lừa trong cuộc các nước Bal-ki chẳng giữ inver they làm Trục-ki cũng sẽ mà kéo binh th-phủ Hy-lạp mà lãnh phần i đám ban sự cho khỏi binh

Trục-ki rằng i đường Enos-bạc nữa.

t độ binh lên

đến Kinh-đô ngòi và hoàng n, ai ai cũng là

-kinh lộn xao h-mạng.

g yên rồi. Việc ác tình nghe lời nguyên từng nh không chịu lại.

các đám trộm các sông rạch

Minh quá tại Singapore

tùng ngai nay quốc thù tư này

gì phe thắng nhem quờn cho

23 Août. nước Mết-xích chánh-phủ Huê-khuyến dừng

**KÔNG**

Paris, 26 Août. R- binh-dô Ri-Délang và Ca-Bắc-ký.

ngay với Bun-gi thành An-tri-ki-lích.

**KÔNG**

chắc với Nga-sông Maritza. chiếm thành An-không chịu cho hai tháng nay

không tiền mà phát lương cho các quan. Các hăng bạc Langsa nói sẽ không lợi ra su nhỏ nữa (25 août).

**Trung-quốc.** — Binh Cách-mạng tại Nam-kinh đánh lui binh Viên-thế-Khải. Binh Viên-thế-Khải đánh thắng binh Cách-mạng ở Tchung-king. Họ đồn rằng có một đội người Nhựt cho Cách-mạng vay đã 15 triệu đồng bạc đặng cư với Viên-thế Khải, nay buông lao thì phải theo lao, muốn cho vay thêm 10 triệu nữa đặng giúp Cách-mạng thành sự, hồng có đòi của ấy lại. Các sứ-thần ngoại-quốc tại Bắc-kinh trách Chánh-phủ Nhựt sao lại cho phép các đầu lãnh Cách-mạng trú tại Nhựt-địa. Em ông Long là Long-kung-Kông đặc chỉ làm quảng-lý số tuần do trong các sông rạch Quảng-đông và cái quần các quần các sa-lúp và tiêu chiến thuyền.

Ông Vongselson nay không thuận với ông Long nên có tư điện-tin cho Viên-thế-Khải mà xin từ chức.

**Nhựt-bôn.** — Sầu quan bát-vật và cơ-giới-sư Hồng-mao khi trước có giúp việc tại lò đúc súng to số Armstrong, nay đã qua tới Nhựt-địa đặng tạo lò đúc súng to tại thành Huroran giúp Chánh-phủ Nhựt đặng làm súng to theo kim-thời.

**TẬP TÍN**

Nhờ có các sứ-thần Vạn-quốc cang nên sự mich của Mết-tích với Huê-kỳ coi voi bớt lần.

Huê-kỳ cũng như Hồng-mao sẽ xuất 2 triệu rưỡi quan ra đặng mà dự cuộc đấu võ tại Đức-quốc kinh-đô Bet-len.

**DIỄN TÍN HỒNG-KÔNG**

**Balkans.** — Chánh-phủ Hy-lạp dạy chính đồn binh-bộ và binh-thủy lại và gia tăng số binh. Họ thêm 12 đội binh lập tức, cắt độn lủy theo ranh, đóng tàu chiến thêm, cắt cuộc quân-giới to, các bờ biển có phòng hải-trấn (27 août)

**Trung-quốc.** — Nam-kinh đang bị vây chặt, mai mối gì đây cũng phải qui thuận. Đô-đốc Tử-xuyên giữ gìn lòng trung thành của dân chắc chắn, có sai binh qua Tchung-king mà dẹp loạn.

**TẬP TÍN**

**Miến-diện.** — Có giấy thép Talifou đánh lại nói trong tháng août có người giết dân Hồng-mao bêu đầu tại ranh Miến-diện. Các thầy giảng đạo Langsa thấy vậy bèn tra hỏi (25 août)

**DIỄN TÍN HAVAS**

**Trung-quốc.** — Binh Viên-thế-Khải sớm mai này đã công phá thành Namkinh được rồi.

**DIỄN TÍN HỒNG-KÔNG**

**Balkans.** — Thành Công-tân-ti-nốp có tư điện tin rằng binh Bun-ga-ri tại Ot-la-ken đánh đội tiền đạo binh Trục-ki, bị binh

Trục-ki đánh thắng bắt được 124 tên quân. Trục-ki thấy liệt-cường quyết không nghe, nên tinh êm với Khâm-sai Bun-ga-ri đặng đổi các thành mà bảo thủ thành An-tri-nốp.

Hồng-cung Set-bi dẫn một muôn binh hồi trào kinh đô Belgrade. Hylap cho bảy tốp lính lưu hậu hồi hương Thành Delvine đang kiên bệ đặng cư không chịu sáp nhập với nước An-ba-ni. (26 août)

**Pháp-quốc.** — Ông Ngoai-vu-bộ Thượng-Pichon nói giặc Balkans gần tuyệt, sự sợ liệt-cường đặng động cang qua nay đã trải qua, cũng nhờ có Âu-châu châu toàn không cho mấy nước Balkans kẻ thâm người thù cho lắm.

Cũng nhờ Tam-quốc kết liên đoàn thể là Hồng-mao, Langsa và Nga, mền việc yên tịnh, nên mới được như thế. (26 août)

**Trung-quốc.** — Ông tướng-quân Tchang-hun dẫn đạo binh Viên-thế-Khải đến lấy được Namkinh, song binh Cách-mạng đánh thối, nay đóng binh tại núi Tử-san, Cách-mạng đánh riết tới mà làm gì không nổi. Viên chí sai binh tiếp ứng kéo lên bờ sông Thanh-giang và Pakou đặng qua Namkinh. Có 7 chiếc đại chiến thuyền, 3 chiếc tàu bắn thủy-lôi và 5 chiếc tàu thương của Viên sai ở Thanh-giang chạy xuống Namkinh tiếp ứng.

Viên-thế-Khải định quyết cầm các quan không được dự vào đàm phe đảng quốc-sự Tân-thừa-tướng Hung-si-ling tinh đạm thuê điện thủ thế chun mà vay thêm bạc Ngoai-quốc

**DIỄN TÍN HAVAS**

**Balkans.** — Hy-lạp ban sự. Binh lu-ma-ni kéo hết ra khỏi đất Bun-ga-ri rồi.

**Trung-quốc.** — Sự nói thành Nam-kinh đã bị binh Viên lấy đặng rồi, là đều huyện hoặc; Cách-mạng còn đương bảo thủ kiên bệ còn ngoài thành thì binh Viên công phá rất gấp.

**DIỄN TÍN HỒNG-KÔNG**

**Trung-quốc.** — Cách-mạng tại Nam-kinh cư đương mạnh mẽ. Binh Viên leo hầm thành bị địa lôi của Cách-mạng bắn chết nhiều. Viên-thế-Khải xin với sứ-thần Hồng-mao tại Bắc-kinh cấm đừng cho Sầm-xuân-Huyền trú tại Singapore và (tại Penang là chỗ có chệch ở đồng. Chánh-phủ Hồng-mao sẵn lòng hiệp với các chánh-phủ khác đặng

mà ngăn cấm các đầu lãnh Cách-mạng trú ngụ trong địa phận quần hạt của mình

Có ăn cướp cầm súng đánh thuyền câu gần Hồng-kông.

**Singapore.** — Chánh-phủ Singapore đã an lễ lạc-thành số ba-son (Bassin) mới cất rồi, 268 thước bề dài, 138 thước bề ngang, tốn hết 10 triệu quan tiền.

**Huê-kỳ.** — Huê-kỳ với Mết-xích đã ký tờ hòa-ước rồi.

**HƯƠNG TRUYỀN**

(Echos)

**Muốn làm Bàn-cổ**

Ông Gio-dép Cà-nunh làm họa-sư ở Huê-kỳ thành Bô-tông muốn thử cho thiên hạ biết rằng con người đến thế này có lẽ cũng không cần gì phải ở chốn phiến-ba, dùng đồ văn-minh mà độ thân, bèn vào rừng sâu trong tỉnh Maine, cởi bỏ áo-quần mà đi làm như con Xà-niên vậy. Cậu ta tỉnh dùng hai tay không mà độ thân, bắt cá, bắt chim, hái rau, cỏ, lá rừng, trái hoang mà nuôi miệng, dùng hai miếng cây như Thoại-nhơn mà làm lửa, dùng da cây làm giày mà dặt bầy loại thú rừng, lấy lá cây hoặc da loài vật mà làm quần áo, nón, giày vãn vãn...

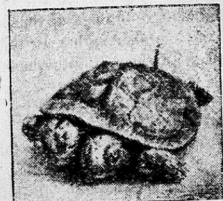
Gio-dép ta ở trong rừng sáu cách thành thị chừng 80 ngàn thước. Ông Bàn-cổ mới này không chịu cho ai lai vãng viếng thăm hoặc đem vật thực chi đến. Ấy cũng là Thại-Bàn-cổ đó!

**Lưỡng-đầu-đầu**

(Rùa hai đầu)

Thường những Học-động-vật-gia (Zoologistes) hay gặp nhiều thú vật có hai đầu (bicéphales), mà không lấy chi làm lạ.

Song mới đây họ gặp được một con thú hai đầu mới cho là thể gian hi hữu. Con thú hai đầu này là con



rùa, họ bắt được tại làng Phe-phac (Huê-kỳ). Nó thuộc về loại rùa đồng, bề dài cái mu 5 phân, bề ngang 4 phân rưỡi, rùa con mới tượng được chừng 4 tháng, hai cái đầu giống in nhau, dây qua dây lại nhíp nhần như nhau. Hai đầu đều có miệng biết ăn cả hai. Cũng cho là dị thú.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tính-tân-văn giùm

# ĐÔNG-DƯƠNG THỜI SỰ

(A travers l'Indochine)

Giá bạc (Taux de la piastre)

AOUT-SEPT.	29	30	31	1	2	3	4
Hàng bạc Đông	fr.	fr.	fr.	fr.	fr.	fr.	fr.
Dương	2.53	2.53	2.53	2.53	2.53	2.53	2.53
Hàng Hồngkong							
Shanghai	2.53	2.53	2.53	2.53	2.53	2.53	2.53
Hàng Chartered							
Bank	2.53	2.53	2.53	2.53	2.53	2.53	2.53
Kho Nhà-nước	2.55	2.55	2.55	2.55	2.55	2.55	2.55
	\$	\$	\$	\$	\$	\$	\$
Giá lúa	2.30	2.30	2.30	2.30	2.30	2.30	2.30
Giá gạo	một tạ 60 kilos						
							3.20

Chúa nhật 24 août 1913.

## SAIGON

### Nhào quảng đông tại cầu Ông-lãnh.

Hồi 11 giờ sớm mai, chú trai tên Huỳnh-văn-An, 20 tuổi giấy thuê thân đệ số 27, dân làng Bình-dức, hạt Long xuyên đi xe lửa nhỏ đường mé sông khi tới Cầu-ông-Lãnh nhảy xuống nhào quảng đông nằm dài bất tỉnh nhơn sự, người ta khiêng lại bót khám coi thấy trên đầu lổ máu, liền vội vã điệu nó vào nhà thương Chợ-quán.

Cái lũ trai hay nhảy xe lửa nó dạn dĩ lắm, thường mấy thằng nhỏ đội thùng con nhà hoang chết chú hay chơi ác như vậy.

Ái đi cũng gặp nhiều thằng vắn đầu tóc lớn đại rồi cũng cả rồn nhảy xe lửa mà chơi hay là đi lậu. Minh không lú thì đánh tội bộ mà về, sướng ịch gì mà đi lậu nhảy lên rồi gặp chúng thì đâm sầm mà nhảy với nhau cả bè. Khi xe chạy vừa vừa còn khá, lúc xe chạy mau thì cũng ồm đầu máu.

Hồi trước mấy hãng xe lửa hay cho người cắt giấy hoặc người tuần kiểm xe lửa cầm roi cá-đuối mà đánh dọa mấy thằng nhảy xe lửa thì ít khi nghe nói tới việc rủi ro. Ngày nay thứ cá-đuối ấy. Tuyệt đi rồi việc rủi ro cũng tái phục. Chủ hãng xe lửa mới đi xin số Tuần phải nghiêm trị sắp nhảy xe lửa vì tuần này Học-môn nó dục đồ và móc túi bộ-hành đứng ngoài cửa xe lửa.

Thư hai, 25 août 1913.

**Chà và làm ngan.** — Chủ thi ghe buôn số hiệu 511 tên Liễu kêu là Bấy thuộc làng Bình-phước hạt Gia-định đi thưa bót rằng và đi vô chợ-lớn bán 14 khạp đường rồi về dạn ghe nghỉ tại cầu xây, tên chà và góp tiền chõ lơn ton xuống đời tiền nước. Chú Liễu nói không chịu trả vì đường bán hết còn khạp không, tên chà không nghe, xiết đại sách ghe và một cây chèo có phải là ngan không?

**Gái khùng khiêu.** — Có một người tây lịch sự, trong nhà bước ra ngoài hàng ba, gặp

một cô tác chừng 16, 17 tuổi ngồi tỉnh táo trên ghế dài coi lại cô ấy có tật khùng, người tây cho kêu lính tuần đàn cô ấy đem lại bót. Hay là hồ-ly tinh chăng?

## CÃN THO

**Ăn trái cấm.** — Có tên bời nô vì chủ tin cậy giao chìa khóa đồ ăn cho va. Bữa nọ ông chủ vào lục kho, gặp 5 hộp sữa Nestlé chủ bời giấu trong xô ket, ông chủ bắt nạp cho bót trị tội.

**Lược mĩ thị ăn.** — Có hai cậu trai tên Phan-khắc-Minh và Phan-văn-Củ vì mền tình nhơn, đành dạ ịch kỹ hai người, chọt của chúng hai cái khăn lụa đem cho người tình.

## MỸ THO

Có một à nọ ăn cắp áo của con nít đem cầm cho người đờn bà ở xóm 6 cắt, người đờn bà này không chịu mà lại bắt à ấy dân lại bót, dọc đường lại có một người đờn bà thấy thì nó cầm áo thì nhìn là áo của con mình, mới chạy lại giũt áo ấy, à ăn cắp áo quá quyết là của mình, rồi lại bót với nhau hết thấy cả ba.

## PHAN-THIỆT

**Tớ bắt trung.** — Con dầy tớ của thầy thuốc annam kia thừa cơ ông thầy đi coi mạch tóm thầu quần áo giá đáng 30\$ mà bôn đảo. Mả tà đang tập nả con này.

## MỸ THO

**Đờn bà bắt lương.** — Thị Xe ở miệt làng Bình-phng, du lịch ngoài đàng gặp 2 đứa con gái nhỏ chơi một mình trước sân nhà, liền dụ dỗ được một đứa đem về Mỹ-tho, đoạn ghé nhà thì Trọng giả đồ xin nước uống, và thừa lúc vắng vẻ chọt cái quần lãnh. Tòa bốt tù thì này rồi.

## SADEC

**Gậy lộn vô lối.** — Tên Minh Huy đem 3 cái thịt heo lại nhà tên Trần-văn-Đình mà bán. Đình đưa 1 đồng biểu thôi. Huy nói không có tiền. Đình và Huy liền nổi nóng, câu máu với nhau, Đình đỡ cộc chém Huy một dao ngang bụng sâu 5 phân tây. Người ta liền cấp cứu Huy và khiêng Huy vào nhà thương Anh hùng chó chết.

## LAI THIÊU

**Chọt áo.** — Bữa kia người lính tuần đang rình bắt cờ bạc, lóng tai nghe hai người đang đàm đạo với nhau người thứ nhất nài người thứ hai mua giùm hai cái áo nó đem bán giá 3 đồng, người thứ hai trả thách hồi lâu rồi đưa cho người thứ nhất một đồng bạc. Người thứ hai không chịu.

Khi ra về thì Phú-lịch đon bắt cả hai và hỏi người cầm áo lấy của ai, nó thưa rằng nó lấy

của tên Các. Tên Các được quan đòi trả áo lại, còn tên kia bị giam vào ngục vì tội lấy của người.

## BÃIXÀU

**Nịch thủy.** — Ba tên chèo kia đang chèo thuyền đến giữa sông bị nước chảy sông đập mà chết chìm hết một tên. Hai chú kia xúm nhau mò kiếm mà vô ịch. Từ thì trôi đến sông Ba-xuyên, có người vớt đặng.

## BIÊN-HÒA

**Cũng là đờn bà ăn cắp.** — Thị Giỏi 17 tuổi, nghe lời thị Be bảy biểu mà ăn cắp của chủ vườn nó 2 đôi vàng, 5 đồng bạc rồi biểu nó trao cho mình, con Giỏi bị bắt khai ngay trước Tòa như vậy.

**Hãy coi chừng đám ban-bù.** — Thành phố Saigon cũng như các thành xứ khác thường có định giá cả cho bọn ban-bù, ba-nhe xách đồ chờ đồ cho bộ hành. Mấy câu này hay làm bộ bợ đỡ bộ hành xách đồ, hề rồi thì đòi tiền quá hớp.

Có một ông tây ở tàu Tonkin mới về, bị sắp cu-li đòi tiền quá mưc, ông làm thỉnh đi lại có thừa, thì mấy chú đó mới chịu ở yên, không thì cứ đòi thêm hoài.

Ước xin thành phố cho mỗi đứa một cuốn bản-giá cho nó lộn theo lưng bắt giá ấy đã ban hành lâu rồi, mà nhiều người chưa rõ. Như vậy mới trừ được sắp ban-bù ba-nhe quá quyết ấy.

Tuần sao Bồn-quán sẽ đem vào báo chương bản giá xe trở đồ bộ hành, và bản giá ban-bù khiên tay cho khán quán tường lãm. Và mỗi người khá mua một tấm nhựt trình cắt mấy bản giá ấy để vào túi, lúc hữu sự thì cứ đo theo đó mà thôi, đừng cho chúng nó ăn lận được.

**Cũng là ham ăn trái cấm.** — Tên Mai-văn-Dương bạn chèo chiếc đồ số hiệu 71, đậu tại cầu Khánh-hội, ăn cắp của chủ đó tên Phạm-Hữu, một thùng sữa hộp Nestlé giá đáng 12 đồng bạc. Tên Hữu nghi cho tên Dương nầy ăn cắp vì năm ngoái kỳ xưa cũng có bắt được và ăn cắp sữa Nestlé một lần. Chú đó có đi thưa bót rồi.

**Điêu luận nhiệ-đái chur-bịnh Học-hội (Congrès de la médecine tropicale).** — Hôm trước Bồn-quán có rao rằng trong tháng novembre tới đây các lương-y nội miển Cực-đông sẽ nhóm tại Saigon mà luận về các bịnh sanh ra trong xứ nóng mưc. Nay quả như thế. Có quan lương-y thành-phố Saigon qui danh là ông Docteur Montel làm Học-

hội tư-thơ gửi g  
chư lương-y cá  
ngày 8 novemb  
vembre tại Saig  
Hội trưởng  
ly Đông-lương  
Phó-hội-tru  
Ông Aldo Cas  
» Turuuch  
» Francis  
» C. L. Sar  
» W. L. V  
» R. P. Str  
» Fleet Su

» Yersin  
» G. A. Fir  
» Neil Mac  
» Campell  
Tu-thơ :  
Ông Francis  
» Montel  
Số 50, 70

BẮC-KY  
Nước lưc.  
Toàn-quyền và  
Chaloupe đi vi  
lưc hại.

Ngày thứ b  
Nhục nã.  
khán-cơ xe aut  
tiền-lương mỗi  
Chú này chẳng  
chờ khác người  
chợt ấy cho me  
thần. Tên. khấ  
tây đòi tiền l  
đi hỏi thầy kỳ  
không đưa, và  
thầy trức tiền  
đưa cho người  
tới bót, thì b  
Ấn trộm H  
rồi đây có nh  
con bò thả đi  
mấy chú ấy đ  
tham gán ch  
Chứng tra ra  
phát giấy lưc  
chúng

Cả thầy bị T  
tù tùy tội, cũng  
xứ y án Tòa đ  
Ngày thứ tu  
SAIGON  
Ăn cướp.  
26, có bốn th

Mỗi

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tình-tân-văn giùm



quan đòi trả áo  
gục vì tội lấy của

ec kia đang chèo  
e chạy sông đập  
ai chủ kia xúm  
ừ thì trôi đến  
đặng.

ấp. — Thị Giới  
biểu mà an cấp  
5 đồng bạc rồi  
giỏi bị bắt kẹp

n ban-bù. —  
r các thành xứ  
ho bọn ban-bù,  
ộ hạnh. Mấy cậu  
nh sách đồ, hễ

in mới về, bị sắp  
làm thỉnh đi lại  
bởi chịu ở yên,

đưa một cuốn  
bản giá ấy đã  
người chưa rõ,  
ban-bù ba-nh

n vào báo chương  
à bản giá ban-bù  
ng lắm. Và mỗi  
trình cắt mấy  
u sự thì cứ đ  
chúng nó an lậ

ám. — Tên Mai-  
c số hiệu 71,  
cấp của chủ đ  
sữa hộp Nest-  
Tên Hữu nghi  
p vì năm ngoài  
c và ăn cắp sữa  
đi thừa bớt rồi.

chư-bịnh Học-  
ine tropicale). —  
rằng trong tháng  
y mới miền Cúc-  
mà luận về các  
ng nực. Nay quả  
thành-phố Saigon  
ontel làm Học-

glum

hội tư-thơ gửi giấy cho các báo hay và mời  
chư lương-y các xứ bên Cúc-đông đây đến  
ngày 8 novembre 1913 để tư cho đến 15 no-  
vembre tại Saigon mà luận bàn các chứng bịnh.

Hội trưởng là ông Docteur Clarac quảng-  
lý Đông-lương vệ-sanh toàn quốc.

- Phó-hội-trưởng :
- Ông Aldo Castellani Ấn-độ
- » Turuuchi Nhật-bôn
- » Francis Clark Hồng-kông
- » C. L. Samson Xứ Chàvát
- » W. L. Vogel Yavas
- » R. P. Strong Mani
- » Fleet Surgeon Uthemann Thanh-  
đạo Giao-châu
- » Yersin Đông-Dương
- » G. A. Finlayson Singapore
- » Neil Macleod Thượng-hải
- » Campell Highet Xiêm-la

- Tư-thơ :
- Ông Francis Clark Hồng-kông
- » Montel Saigon.

Sẽ có 50, 70 ông lương-y khác đến dự hội.

**BẮC-KY**

**Nước lục.** — Sớm mai ngày nầy quan  
Toàn-quyền và quan Thống-sứ Destenay ngồi  
Chaloupe đi viếng mấy nơi bị nước đọng mà  
hư hại.

Ngày thứ ba 26 aout 1913

**Nhục nạ.** — Có một người tây vì sự tên  
khán-ơ xe auto của mình nó xa xỉ nên giao  
tiền lương mỗi tháng cho người mẹ tên ấy.  
Chú nầy chẳng ưng bụng, bỏ chủ mà đi kiếm  
chỗ khác người tây liền trả tiền lương tháng  
chót ấy cho mẹ tên khán-ơ với cái giấy thuê  
thần. Tên khán-ơ bừa nợ đến hàng người  
tây đòi tiền lương, người plnton biểu va  
đi hỏi thầy ký lo việc phát lương. Thầy ký  
không đưa, va bèn chưởi mắng thầy tướng là  
thầy trức tiền lương va. Kỳ thiệt thầy có  
đưa cho người mẹ va rồi. Chuyện nầy đem  
tới bót, thì bót lãnh tra mình bạch.

**Ăn trộm bò.** — Hôm ngày mồng 9 avril  
rồi đây có nhiều người annam khai rằng nhiều  
con bò thả đi ăn ngoài đồng bị ăn trộm đặc  
mấy chủ ấy đi theo dấu bắt đặng bọn gian  
tham gần chùa kia.

Chờng tra ra thì là tội về cậu xã làng ấy  
phát giấy lậu cho quân gian đặc trộm bò của  
chúng

Cả thầy bị Tòa phạt tù 3 tháng đến 5 tháng  
tù tùy tội, cũng có chống án mà tòa trên cũng  
xử y án Tòa dưới.

Ngày thứ tư 27 aout.

**SAIGON**  
**Ăn cướp.** — Trong đêm thứ 25 rạng mặt  
26, có bốn thanh đảng từ mặt lạ xuống ghe

của tên Nguyễn-văn-Thạn ngụ tại Chợ lớn đi  
ra Saigon mà lấy nhiều đồ đạc và 20 đồng.  
Vi bọn ấy mặt lạ nếu kiếm lâu sự cũng không  
ra.

**Đồng tình trong cứu.** — Chiều ngày  
hôm qua hồi 6 giờ tối, tại đường Krantz có một  
tên Chêc và một cô gái tợ Annam đương cãi  
lầy với nhau. Thình lình có năm sáu tên  
Annam xúm lại đánh tên Chêc, đưa đập đưa  
đánh. Chêc kêu Mã-tà, mấy người Annam trốn  
mất, vit tích nhe.

**Bị phạt.** — Tên Bắc-kỳ kia kêu là Nguyễn-  
văn-Hoa kéo xe kéo, mới giải nghiệp, an cấp  
của M. Exiga một cái đồng hồ giá đặng 150  
quan tiền. Tên ấy bị bắt, Tòa sẽ xử tội va vì  
đi bình bông không giấy thuê thân.

**Chủ quang đại.** — Tên Chêc Phở-Tam,  
vì mê sắc một con đầu bếp annam, mời nó  
vào phòng mà chung tình nệm gối. Tình giặc  
hồ thì có nợ đầu mất, 2 chiếc cà-rá vàng và 30  
đồng bạc với một cái giấy 5 đồng của Phở-tam  
cũng chạy theo có ấy. Linh tuấn đang tập nà  
cổ mà đòi bạc giùm cho chú Tam.

**SỐC TRẮNG**

**Đi bình-bồng.** — Tên Chêc kia vô nghiệp  
nghề, đầu mới khá bị bắt giam tù. Cũng là  
may, bằng không com đầu mà xai.

— Tên Annam kia xin làm việc với một  
người tây làm quan do, cũng bị bắt, vì va làm  
đầu án cấp đó, chúng biết mặt.

**TONKIN**

**Địa chấn.** — Nhiều chỗ nước lục đã hạ  
lần, trừ ra tỉnh Phú-ly, Nam định, Hà-đông,  
châu thành Hanoi cũng còn bị một cơn nước  
lục nữa.

**ĐẶNG PHÉP NGHỊCH LUẬN**

Phàm muốn cho nên một báo đồng  
khán-quán xem thì phải dùng nhiều vị  
phụ bút, kẻ luận việc nầy, người luận  
việc khác, mỗi tuần phải có đủ mùi  
trong báo luận. Và lại lời Thánh-nhơn  
có nói rằng: Nhơn vô thập toàn. Còn  
lời tục ngữ thường thiên hạ hay nói  
rằng: Bả nhơn bả bao tử!

Chẳng phải việc trừ nghĩ một người  
mà vira lòng thiên hạ rảo đầu. Như  
trong chư qui vị khan-quan chẳng vira  
ý bài nào thì có phép nghịch luận  
phân-minh, bôn-quán vui lòng mà ẩn  
hành bài nghịch-luận ấy luôn, duy  
một đều là phải giữ phép tao nhã, chớ

khá nặc-danh nhục-ma. Văn nghịch-  
luận với nhục-mạ hai đều khác nhau  
xa lắm, còn phân minh với nặc-danh  
lại càng khác xa nhau hơn nữa.

Trong phép tranh luận việc kiến thức  
nhau thì cứ việc công ích mà luận biện,  
chớ khá phan-phủ đến việc riêng  
nhà người, vì việc riêng của người  
không ăn chịu chỉ với trí trừ nghĩ  
mình đang tranh luận với người đó.

Tôi nói trên đây rằng có phép  
nghịch-luận phân minh, mà chớ khá  
nặc-danh nhục-mạ, nghĩa là mỗi bài  
của mình gửi cho Bôn-quán phải ký  
tên thiệt cho rõ ràng, cũng là chớ ở  
chợ phân-minh, hoặc muốn dùng chữ  
ẩn danh, ám-hiệu thì được, mà phải  
cho Bôn-quán rõ thiệt-danh của mình  
trước. Bôn-quán hằng báo-thủ việc  
kin nhiệm luôn, ấy là việc bôn-phận  
báo-quán, xin chư qui-vị chớ nghi  
nan.

Chư qui-vị khan-quan phải hiểu  
một đều cần nhất là sự nghịch-luận rất  
đại hữu ích vì:

Hễ hai cục đá chọi nhau thì  
văng lửa sáng.  
Mà hai trí khôn tranh luận thì  
văn-minh thêm! • L.T.T.V.

**TIN MÙA MÀNG**

(Renseignements agricoles)  
Du 1<sup>er</sup> AU 15 AOUT

Y theo các phút-bâm chư chủ tỉnh  
thì trong 15 ngày từ 1<sup>er</sup> cho đến 15  
aout trong các tỉnh kể tên ra sau đây  
trời mưa ít quá, hoặc có chỗ bậc mưa  
mà hư, dọn đất không đặng, lúa cấy  
rồi cũng bị nắng mà chết bộn, có chỗ  
lại bị của chuột ra phá:

**Chợ lớn:** đã bị hạn mà lại trong  
nhiều tổng trâu bị bình chết nhiều.

**Gò công:** Hại to, mà nếu có mưa  
thì còn cứu lại được, bị gió thổi mạnh  
lắm.

**Tân an:** Nhà nông phu lo lắng lắm,  
mạ cấy rồi bị nắng khô rang. Nếu  
có mưa thì vượng lại được.

**Giadinh:** Lúa cấy rồi bị nắng cũng  
hao nhiều.

**Mỹ tho:** Việc làm ruộng phải ngưng  
lại, nếu không có mưa thì khổ lắm.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhật trình Lục-tính-tân-văn giùm

**Bétre:** Có nhiều chỗ thiếu nước.  
**Vinhlong:** Mưa ít lắm, chuột phá tại Chơlách và Baké.

**Tràvinh:** Không mưa, gió thổi mạnh quá. Lúa cấy không nở được. Trong tổng Bình-khánh-hạ và Bình-trị-hạ, có cua phá lúa.

**Cántho:** Mấy ruộng cao thiếu nước, ruộng thấp tốt.

**Báclieu:** Tổng Thạnh-hưng thiếu nước, còn các chỗ khác tốt.

Còn các tỉnh kia là Biênhòa, Thủ-dầu-một, Tâyninh, Baria, Sóc-trăng, Longxuyên, Sadéc, Châuđốc, Hàtiên, Rạchgiá có nước đủ, mạ tốt, lúa cấy tốt, không chi lạ.

### CỤC ĐÔNG TÂN VĂN

(Chronique de l'Extrême Orient)

#### TRUNG-HOÀ

#### Đường-thiệu Nghi

Có nhiều phe, kẻ thì chê Đường-thiệu Nghi, người thì khen, mà dai dẳng không ai thấu tâm sự của ngài. Đường-thiệu-Nghi sanh trưởng tại tỉnh Quảng-đông. Khi xuất sĩ thì làm quan ngoại nghạch, thuộc sở Thương-chánh (Douanes) tại Caoly trong lúc ông Robert Hart còn đang hành chánh quảng lý sở ấy. Mới vào làm quan đã có sự cần rần. Ăn học tại Huê-kỳ xuất chúng, nên ngài xin ông Robert Hart cho vào chánh nghạch, mà ông Robert Hart không cho. Đường-thiệu-Nghi liền nói: « Ông không chịu cho, tôi cũng không mán, mà tôi sẽ lưu tâm việc này. »

Cách 25 năm sau khi Đường-thiệu-Nghi lên đến chức Phó-thượng-thor Ngoại-vụ-hộ thì ngài liền sanh mưu trả thù, bèn xin Triều-đình lập một hội tra-cứu sở Thương-chánh, có ngài dự vào đó, té ông Robert Hart thành ra ở dưới quon Đường-thiệu-Nghi.

Đường-thiệu-Nghi bèn đến mà thuật việc lại cho ông chủ củ mình hay, thì ông ấy cũng là người Hồng-mao lanh lợi, khi nghe nói vậy, liền mỉm cười.

Coi đó thì biết tánh tình Đường-thiệu-Nghi, song ngài ít hay ra việc tiểu sự, việc chi cũng muốn cho mau thành, muốn việc đại khái mà thôi. Ông sử-thần Nga-la-tư qui danh là Pokotiloff thường hề khi đến tại đình-đường Ngoại-vụ-hộ mà tính việc chi thì hay giận mà nói rằng: « Kỳ quá, Đường-thiệu-Nghi sao không chịu đọc giấy tờ, khó mà cãi lầy nghị-luận với va quá. »

Tuy vậy mặc lòng chờ không ai ăn qua Đường-thiệu-Nghi được đâu.

Trông con Cách-mạng khi doan thì Đường-thiệu-Nghi núp lờm mà chờ thờ, chờ cho đến cuộc nghị hòa thì ngài mới ra mặt.

Khi việc trừ nghị ấy xảy có ra thì Đường-thiệu-Nghi làm biểu-chương dâng cho Viên-thế-Khải 2 phen, lúc ấy hai bên binh triều và binh cách-mạng còn đang hỗn chiến Hai phen ngài đến Bắc-kinh mà mưu sự. Đến khi cuộc đình chiến tại Hán-khâu-thành đã ký tên rồi thì ngài mới thỉnh thoảng trở lại Bắc-kinh mà lãnh việc đi nghị-hòa.

Quả thiệt như tâm nguyện, biết làm sao họ cũng cần dùng mình.

Viên thế-Khải tuy là mưu mô nhà tháo mặc dầu cũng có nhiều việc sơ lược, dầu ai ai cũng không khỏi đều ấy, song Viên hơn người được là vì Ngài hiểu thấu các chỗ ngài sơ lược đó. Bởi vậy cho nên ngài hay trọng dùng người Quảng-đông, vì người Quảng-đông con mắt lờm lờm như mắt quạ, dặng làm tay chon trong những việc khuất lấp thì có tả hữu chỉ chọc giùm cho ngài.

Khi trước Đường-thiệu-Nghi cũng có làm mưu-sĩ cho Viên. Khi Viên giao việc nghị hòa cho Đường-thiệu-Nghi thì Viên có căn dặn rằng rằng: Trung-hoa là cõi đồ-sộ giang-san phải có vua mới dặng, rằng từ cổ cập kim tình nào cũng có các quan cai trị xử đoán, lúc nào cũng có nọi-loạn, mà chung cuộc phải tại kinh đô có người nhứt thống san hà gồm thâu vật cả để mà giữ gìn giang-san xã tắc mới được.

Song nay phần đông thiên hạ không chịu phục Mãn-châu nữa, bèn kêu là

Mãng-tặc, thì ngôi thiên-tử phải đổi nghĩa là Thanh-thất giang-san đã hư-hi rồi.

Song nếu phá vương-quyền mà lập dân-quốc là một điều vô đạo, không nên. Lê luật nhà Thanh chẳng khá bỏ vậy. Một phải lui đỡ ngôi báu ra sau hàng, rồi tính với Nam-kinh Cách-mạng mà lập dân-quốc, cũng có chi dụ của Hoang-đế bang hành vậy. »

Được lệnh như vậy rồi và cũng nhờ có các hàng bạc giúp sức, Đường-thiệu-Nghi bèn mau mau lia Bắc-kinh, lên xe lửa chóng chóng xuống đến Hán-khâu-thành, gặp Lê-ngươn-Hồng. Song vì Lê-ngươn-Hồng chưa phải là quan to, nên Đường-thiệu-Nghi nhảy xuống tàu mà chạy về Thượng-hải. Khi đi dọc đường thấy đầu đó đều cặm cò ngũ-sắc thì ngài tư điền-tin về cho Viên hay rằng: việc Cánh-mạng khó ngăn. Khi đến Thượng-hải thì thấy dân Cách-mạng Nam-kinh đã tinh hội các tỉnh đến mà lập cuộc nghị hòa rồi: mỗi tỉnh chọn năm viên phái-nhơn sẵn lòng mà lập Dân-quốc. Đến đó Đường-thiệu-Nghi không cái lấy chi. Cách-mạng đưa tờ Hòa-trúc ra, thì ngài liền ký tên hàng phục, tuy vậy mặc lòng Viên cũng không hơn Đường cho lắm, vì trong lúc ấy Viên có bị Cách-mạng liên trái-phá, mà khôi chết, chính sự nó còn liên nữa.

Khi Cách-mạng dặng ngôi Giám-quốc cho Viên, Viên liền ký tên hàng đầu mà lãnh chức.

Nếu nay Viên muốn tự tung tự tác thì phải trái lời doan thệ với Dân-quốc thì mới làm được. Quả thiệt nay đã lộ mối Viên tự chuyên, bỏ lời doan thệ với Dân-quốc.

#### Nhứt-bồn

Nhứt-bồn đêm ngày lo lắng dặng giãm cái điều luật Kim-son, càng ngày càng thấy việc khó trông mà thành sự, song Nhứt-bồn chẳng hề ngã lòng. Có phe thì nói phải lo cho dân Nhứt-dặng có thể nhập tịch dân Huê-kỳ, có phe lại lo cho Chánh-phủ Huê kỳ hỏi nhân-tâm dân Kim-son coi có chịu cái điều luật Kim-son lập ra đó không. Song nghĩ đi nghĩ lại cách

thứ nị dầ  
chưa cho là

Còn cách  
phụ bút tờ  
sát-báo» nói  
viên Thượng  
về việc cho  
kỳ thì có 38  
phần bất nh  
mà thôi. Ôn  
dân dặng ở  
khác có đến  
nửa đâu. »

Nhứt-báo  
của Kim-son  
chỉ làm chấ  
khó trông m

Công việc  
nhận thua c  
biển, hoặc g  
cho Huê-kỳ  
luật lại ho  
dấy việc can

#### NHỰT-BỒ

Chưa biết  
mạng hay là

Chánh-ph  
phe Viên  
theo phe Tôn  
còn nhớ lòn  
qua đất Nh  
vấn đã về t  
Nhứt-lâm m  
rày tôi trờn  
phe mình, n  
thiệt họ có l

Song từ đ  
đã đổi đời,  
bắc. Tôn-v  
chống cự lạ  
bên Trung-q  
lại càng thê

Dân Nhứt  
Tôn-văn cũn  
Khải phải t  
Viên phải n

Song đến  
thì có thể t  
các nhứt-bá  
Nhứt Asahi  
trong lúc Tr  
ra tay, Quan

Mỗi r là thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-văn giùm

Mỗi



thứ nhì đầu cho thành việc cũng chưa cho là mắng kỳ sở nguyện.

Còn cách thứ nhất thì có một người phụ bút tờ nhật-trình « Kim sơn tra-sát-báo » nói rằng « Trong 96 vị nghị-viên Thượng-ngự-viện tôi đã hỏi đọ về việc cho dân Nhật nhập tịch Huê-kỳ thì có 38 không chịu, 15 ông phản-phái bất nhất, duy có một ông chịu mà thôi. Ông ấy chịu mà nói sẽ cho dân đang ở lơ tại đây, còn sau dân khác có đến thì không cho nhập-tịch nữa đâu. »

Nhật-báo Asahi rằng « Tuy lời của Kim-sơn-tra-sát-báo không lấy chi làm chắc, chứ cái sở nguyện này khó trông mà toại chi được. »

Công việc như vậy thì một đường nhện thua để vậy mà tùy cơ ứng biến, hoặc giải nghĩa phân phải quấy cho Huê-kỳ nghe đặng mà sửa điều luật lại hoặc là dùng cường quyền đẩy việc cang-qua mà ép.

**NHẬT-BỔN VỚI TRUNG-HOÀ**

Chưa biết Nhật-bổn binh phe Cách mạng hay là binh phe Viên-thế-khải?

Chánh-phủ Nhật thì có ý thuận với phe Viên mà người ngoài dân thì theo phe Tôn. Chư-khán quan cũng còn nhớ lòng trước đây Tôn-văn có qua đăt Nhật mà giao thiệp. Khi Tôn-văn đã về đến Thương-hải, coi vị tra Nhật lắm mà nói rằng: « Từ xưa đến rày tôi tưởng Nhật-bổn họ là với phe mình, nay mới rõ là tôi nghĩ lầm. »

Song từ đó đến nay có nhiều cuộc đã đổi dời, phe nam nghịch cùng phe bắc, Tôn-văn và cả bọn Cách-mạng chống cự lại với Viên-thế Khải, việc bên Trung-quốc đã rối bầy lâu, nay lại càng thêm rối hơn nữa.

Dân Nhật thì tưởng bề gì bọn của Tôn-văn cũng thẳng mà bọn Viên-thế-Khải phải thua hoặc phải thoái bộ, thì Viên phải nhường ngôi giám quốc.

Song đến lúc vay bạc ngoại bang thì coi thế thân Viên mạnh lại, bởi đó các nhật-báo mới dị-nghị, nhật-trình Nhật Asahi luận như vậy: « Nhắm trong lúc Trung hoa Nam-bắc muốn ra tay, Quan-ngoại-vụ-bộ thượng-thor

Nhật lại qua đó mà sẵn lòng trợ lực với Trung-hoa đặng mau thành sự trong cuộc vay bạc, nên nhiều người Nhật trách Chánh-phủ Nhật sao đi vu Chánh phủ Trung-hoa chi quá, chỉ cho khỏi các tình huống Nam họ giận, mà hưởng Nam là nơi việc thương mại của Nhật rất thịnh hành.

Vì có người trách cứ như vậy cho nên quan Ngoại-vụ-bộ thượng-thor Nhật mới cắt nghĩa cách trợ lực đùm Trung-hoa vay bạc cho bá tánh tưởng chẳng phải đi giúp Trung hoa vay bạc là giúp phe Bắc mà bỏ phe Nam, và lại cũng không can dự đến việc nội-trị của Trung-hoa. Thấy Trung-hoa túng thiếu mới ra tay giúp vay bạc cho mau được mà cứu cái việc thanh-vượng trong nước đó mà thôi chứ không có ý gì khác nữa.

Nên dân Nhật tin bằng lời.

Song xét cho kỹ thì thiệt quan Ngoại vụ-bộ thượng-thor vụng tính, siêng-nghĩ, đề cái lúc rối loạn vậy mà đi vu chánh phủ Trung-hoa làm chi cho phe Cách-mạng họ nghi nan, vì phe ấy không chịu vay bạc ngoại-bang, cứ việc ngăn trở hoài.

Bởi ngăn cản như vậy nên ông Tổng-giáo-nhơn là phe Cách-mạng mới bị thích. Và lại Nam-Bắc nghịch nhau đã lâu, nay mà ông Tổng-giáo-nhơn bị thích nữa thì công việc coi khó thuận nhau rồi.

Nguyên trong tháng mars 1913 Viên-thế-khải có hứa để chờ Dân-hội gần nhóm đặng mà xin Dân hội nghị coi có nên vay bạc Ngoại-bang chăng? — Rồi sao thịnh linh không đợi, vụt tính vay chóng chóng.

Các nước Ngoại-bang cũ-chỉ trong việc cho vay đây ắt cũng là vụng tính mà bị Viên-thế-Khải gạt. Có một mình ông Edourd Gray rõ cơ mưu Viên hơn, vì khi thấy Viên đổi tri, ngài liền đến mà hỏi Viên visao mà đổi tri vậy.

Quan Ngoại-vụ-bộ Thượng-thor Nhật chối nói rằng: không có giúp phe Bắc mà bỏ phe Nam, thì chúng ta cũng tin bằng lời. Song nghĩ cho đáo đề thì Ngoại-vụ-bộ Thượng-thor Nhật cũ-chỉ chưa đặng, vì không rõ thời

thế lợi hại. Thịnh-linh vụng ra hứng đầu công mà giúp Trung-hoa vay bạc, không thêm cái nghĩa trước cho thiên hạ hiểu ý mình, làm sao chúng không nghi.

Ngoại-vụ-bộ Thượng-thor Nhật lại nói rằng: Chánh-phủ Bắc-kinh có hứa sẽ chẳng dùng bạc vay ấy mà chiến với Cách-mạng, mà sẽ dùng bạc ấy mà thiết lập các việc công trong nước đặng gây dựng cơ đồ Trung-hoa mà thôi. Nghe vậy thì cũng cho là hữu lý. Song chúng ta tiếc và phiền sao đĩnh hé cái lúc vậy mà ra tay giúp Trung-hoa.

Xin hay coi cái chung-cuộc có phân-minh chăng? Từ ngày vay bạc được rồi Viên càng ngày càng oai-thế, còn phe Tôn-văn Cách-mạng càng suy vi. Nhưng chẳng lẽ Viên đi dùng 210 triệu bạc hết một lần. Đã lấy hết 110 triệu mà trả mấy mới nợ trước; xuất ra hết 20 triệu đặng chỉnh-tu sở thâu thuế muối.

Còn 55 triệu nói để bỏ vào kho chi dụng, và 20 triệu nói để phát lương cho binh đặng giải giáp. Vay bạc ấy đem đi đâu, chắc một phần bạc ấy đã dùng mà chiêu binh mãi mã đặng cự với phe Cách-mạng và toàn cuộc nó giúp cho Viên-thế-Khải có bạc xài không việc này, cũng xài trong việc khác. Bởi đó mà Tôn-Văn với phe Cách-mạng tránh tròn cần đặng không chịu cho vay »

(Sau sẽ tiếp theo).

**XIÊM-LA-QUỐC**

Nước Xiêm la khi sự giao-thiệp với Âu-châu liệt cường là trong đời thứ 17. Khi ấy vua Lù-y (Louis thứ 16) sai sứ-thần là ông Mạnh-tướng Chaumont qua Xiêm giao thiệp.

Qua đến đời vua Mông-xút (1850-1858 là vua bầy cải lương cho Xiêm-la, thì sự giao-thiệp với nước Langsa mới có mới tấn bộ. Con vua Mông-kút là Chu-la-lông-korn kế vị và kế chi cho cha mà mở mang sứ sở cho mau kịp duy tân theo các nước văn-minh. Nhờ ông vua này mà xứ Xiêm lần lần gọi nhuan gió Mỹ mưa Âu, bỏ cũ theo mới.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhật trình Lục-tình-tân-văn giùm

giùm

Trong năm 1892 nước Xiêm-la với nước Langsa có việc gay trở nhau vì các cương giới Xiêm-la quốc với Cao-man- quốc. Qua năm 1907 hai nước thuận nhau, mới lập tờ minh-ước. Xiêm-la- quốc bèn trả lại cho Pháp- quốc cả hạt Battambang Siso-phong, và Xiêm-Réap là hạt *Dế-thiên Đế-thích*. Từ đó hai nước thuận nhau hòa nhả nhau luôn. Ngày kia vua Xiêm muốn lập luật trong nước lại bèn cậy một Hội-phái-viên quốc-luật-sĩ langsa, trong đám ấy có ông L. Rivière làm nghị-sự, qua đó giúp vua.

Đường thông thương trong xứ không có bao nhiêu, nên khó đi du lịch lắm. Trong nước có lập hai đường xe-lửa, một đường chạy về hướng Bắc sẽ nối đến thành Xiêng-mai, một đường chạy theo lối đất Chàvã Malacca, đường thứ nhì này nay đã làm tới Petchaburi rồi, sau sẽ nối thêm cho tới Trang-thành là bờ biển phía tây gần xứ Pê-nang, có tàu chạy qua lại Âu-châu hay ghé đó. Nếu đường xe lửa ấy làm rồi thì từ Bang-Kok qua Marseille lại càng mau hơn nữa.

Ngày nay đường xe lửa Xiêm-la đã được 1000 kilômètres, tốn hết 110 triệu quan tiền.

(Sau sẽ tiếp theo).

**Người Âu-châu qua Trung-kỳ và Bắc-kỳ**

(Hồi trong năm 1600 đến 1775)

Dân nước Việt-nam khi sự, giao diết với người Âu-châu từ đời thứ 17, nghĩa là trong lúc nhà Nguyễn giao phuông với nhà Trịnh. (1)

Những người Âu-châu qua đến Việt-nam hồi đó là người thương-hồ hoặc là thầy tu giảng-đạo. Đây ta không tìm kiếm cho biết công việc riêng của họ lắm chi, một lục cho biết việc quan hệ với sử-ký Annam mà thôi.

Các thầy tu dòng Đức-chúa Jesus qua Trung-kỳ và Bắc-kỳ mà lập tu-viện trước hết, nhờ có tàu Bọt-tr-ganh

(1) Khi ấy các người Âu-châu vượt biển đã quen biết bờ biển Việt-nam rồi, đó là không nói đến dân A-rập; và lại trong đời thứ 16 thì đã có dân Bọt-tr-gang, dân Êl-ban-h đến ở trên xứ Cao-man, ở xứ Xiêm-la, Arakan và Pégou rồi. Sau sẽ nói tới, vì sự lược để này.

chở đem vào xứ. Là vì các bươm thương-hồ Bọt-tr-ganh ở tại Mã-cao (Áo-môn) bắt chước Chệc và Nhựt, mỗi năm trong mùa thuận cũng đến mà giao diết với dân Việt-Nam. Một lúc kia có chở theo nhiều thầy tu dòng Đ. C. Jésus (sau sẽ nói vì cơ nào). Không hề khi nào thấy mấy thầy tu ấy mà ở Âu-châu đi thẳng đến vào đất Việt-nam bao giờ. Thế nào cũng lại thành Goa (Thiên-trước) hoặc phải ghé thành Malacca (Chàvã Phố-mới) rồi qua Mã-cao, vì tại đó nhà dòng có lập trường, phải ở đó mà học tập ít lâu rồi mới sai đi các nơi.

Ông thánh Phan-xi-Cô-Xa-vi-ê trong năm 1549 khi sự lập nhà dòng tại Nhựt-bồn, ông này được thiên hạ tặng là *Án-đô tông-đồ*. Nhà dòng Nhựt-bồn khi ấy thanh hành lắm. Song qua đầu đời thứ 17, chánh-phủ Nhựt không ưa đạo, đã chẳng cho các thầy vào thêm mà giảng-đạo, lại mòng lòng phá tuyệt các chỗ đã lập rồi. Bởi ấy cho nên các thầy tu ở Âu-châu đi qua Nhựt trong lúc ấy phải ghé lại Mã-cao. May lại ở dưới tàu có gặp được một người thương khách Bọt-tr-ganh tên là Ferdinand de Costa chỉ vẽ, là khi ông này có đi đến Việt-nam một chuyến về thuật lại cho ông Bê-trên nhà dòng rõ tình hình Việt-nam, nên ông Bê-trên mới nhứt định sai các thầy tu qua Việt-nam mà giảng-đạo Thiên-chúa.

Qua đầu năm 1615 đã lập Dòng tại đất Việt-nam được rồi.

(Sau sẽ tiếp theo)

**VIỆT-NAM THỜI TẬP**

(Cahiers de l'Annam)

(Tiếp theo)

**II. — Việc nông thương kỹ nghệ của người langsa**

(Les efforts français dans le commerce, l'industrie et l'agriculture)

Chư vị khán quan, cũng choán thấy các việc đồ sộ của người Bảo hộ ta là người Langsa đã làm tại xứ mình.

Vì như tại thành phố Saigon, cùng Chợ-lớn, lâu đài giầy ngang giầy dọc, người langsa trước hết choán lấy cái cán lợi quyền mà dân đường cho người bản-quốc ta. Nhà thì bán hàng lụa, nhà thì trữ vải sớ đồ tạp dụng.

Vốn triệu, vốn muôn, mà chẳng hề có lòng nghi ngờ đều chỉ sớt. Việc thương mãi của người langsa, đây chẳng phải là như việc mua gánh bán bưng của mình; bọn thanh khách, ăn-độ, cũng chẳng dám bi đặng; Vì trước khi khởi đồ đại sự, người ta học hỏi, có trường có nhà dạy việc bán buôn, chẳng phải như mình thấy mà bắt chước rồi bán đồ nhĩ phế.

Còn bọn thanh-khách, ăn-độ thiệt cũng là lớn gan, sang đất mình rồi tinh thâm mới lợi lớn. Song không phải là cái lỗi của người, vốn là lỗi ta: chúng ta yếu ớt bé gan, tí phổi, nghi kỵ ganh gố nhau rồi để cho người khác choán hưởng. Tuy là đáng tiếc, song xét lại là tại mình không biết lo. Chúng chà chệc đã lấy lợi ta, mà lại coi ta như thảo giải. Thôi cũng nên dần lòng, hãy lo học hành thì cái nghề buôn bán cũng chẳng khó.

Cũng có các hội thương mãi của Annam ta đã lập, song chẳng đặng đông cho mấy, tưởng khi trong ít năm đây chúng ta cũng sẽ đặng đông số như người.

Các ông đã làm bấy mưa lòng thói chi. Bày cái gương tốt thì có người sẽ bắt chước chẳng sai.

Trên đây nói dón cái nghề thương mãi, của người langsa đã rồi, đây nói qua cái nghề trồng trúa của người bảo hộ ta trông việc lập vườn làm ruộng.

Mấy ông mà làm đây, vốn là có ý làm cho đất địa ta trở nên quí giá, liệu thân cực khổ, chi phí ngàn muôn, không nề xa xuôi, mà làm ruộng lập vườn, là bởi thấy con dân Annam còn què hèn, còn yếu ớt, nên người mới bày cái gương cho mình, mà chưa lắm ai bắt chước. Thậm chí người đi đến chốn khi họ cò gáy mà lập nên sự nghiệp, mà mình không hay, có nghe ai nói ra thì trả lời

ràng: *«cha lớn»* đờm của người Sao mà ta không mà làm nên ch dự bất quyết, cho nhau, chỉ hưởng sự giàu ai có biết hàng dạ thiệt là rợn thay!

Và lại các ô ruộng vườn đã không hao c tiếng bầm tiê chi tại tư phươ cho mình, sau ta lập lấy. Ban lớn, lần lần s sợ, ấy là lẽ th

Rủi cho ta k hóa cho đủ, n xa; chuyện n mai, mai hay người Langsa đại, nên trong người hào h bèn Huê-kỳ, l quốc cùng cá giàu có muồn là chỉ có cái Sao mà mình

22. — FEUILLE

TRUYỆN BA N  
TIẾP  
CỦA ÔNG ALEX.

— Về tức thi  
— Da.  
— Bỏ đây m  
— Da, tôi thê  
— Vậy thì h  
Nói rồi Linh  
cái hộp rất qu  
kin-gam mà rã  
vật này mà lan  
Công-trước 1

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tính-tân-văn giùm

MỖ



Saigon, cùng  
ang giầy dục,  
choàn lấy cái  
đường cho  
thi bán hàng  
đồ tạp dụng.  
mà chẳng hề  
li sốt. Việc  
langsa, đây  
qua gánh bán  
thành khách,  
bi đặng; Vi  
người ta học  
đay việc bán  
minh thấy mà  
ni phé.

ấn-độ thiết  
đất mình rồi  
Song không  
vốn là lỗi ta:  
ti phôi, nghi  
ề cho người  
y là đáng tiếc,  
không biết lo.  
lợi ta, mà lại  
hồi cũng nên  
hành thì cái  
ngang khó.

rong mãi của  
g chẳng đặng  
thi trong ít năm  
đặng đồng số  
mưa lòng thổi  
thi có người sẽ

nghề thương  
a đã rồi, đây  
trả của người  
ập vườn làm

vốn là có ý  
nên quý giá,  
nhí ngàn muôn,  
làm ruộng lập  
n dân Annam  
ót, nên người  
ho mình, mà  
ýc. Thạm chí  
ho cô gáy mà  
à mình không  
ra thì trả lời

rằng: «cha lớn quá!» Nghĩ lại cái gan  
dởm của người langsa là đường nào.  
Sao mà ta không bắt chước như người  
à làm nên cho ta. Lòng dạ hay dụ  
dự bất quyết, người biết không chỉ  
chó nhau, chỉ sợ chúng bạn hơn mình  
hưởng sự giàu sang một mình, nên  
ai có biết hàng hay dấu diếm. Bụng  
dạ thiết là rộng rãi quá đời! Buồn  
thay!

Và lại các ông langsa mà lo việc  
ruộng vườn đây, phần nhiều là người  
không háo công danh, bỏ qua cái  
tiếng bầm tiếng gỏi của kẻ khác,  
chỉ tại tư phượng, trước làm ích lợi  
cho mình, sau bày gương cho chúng  
ta lập lấy. Ban đầu lập nhỏ sau lập  
lớn, lần lần sự sản phải trở nên đồ  
sộ, ấy là lẽ thường.

Rủi cho ta không có hưởng sự giáo  
hóa cho đủ, hèn không có cái chí độ  
xa; chuyện nay, nay biết, chuyện  
mai, mai hay; chớ chẳng phải như  
người Langsa mà có cái chí quảng  
đại, nên trong nước không có nhiều  
người hào họ như người. Vì như  
bên Huê-ký, bên Đại-pháp, bên Anh-  
quốc cùng các nước khác người ta  
giàu có muôn muôn, triệu triệu đặng  
là chỉ có cái sự biết lo xa mà nên.  
Sao mà mình không biết học đời,

muốn làm giàu mà không chịu cực  
khổ, sang mà không khẩn học hành,  
vạn sự đổ cho trời sanh, ngồi đó mà  
trông cái hồng phước.

Có người lại kiếm chuyện chữa  
mình, nói rằng: không có vốn cho  
đủ nên không tiền mà chịu cho nổi  
việc tổn hao, nói như vậy thật là sai  
lầm quá đời. Vì như người Langsa mà  
nói như thế thì làm làm sao mà gây  
cuộc đồ sợ như vậy. Thiên hạ không  
phải hết thảy là người giàu có, đầu  
đầu cũng có kẻ nghèo người giàu,  
song cái trí khôn ngoan của người  
không phải hẹp hòi suyễn cạn như  
ta, và cũng bởi sự hun hiệp với nhau  
mà thành, kẻ mười người một, tóm  
lại là nhiều tay vỗ nên kêu là vậy.  
Việc chung vốn nhau là chỉ có cái lòng  
tin cậy nhau mà thôi. Người ta không  
có vụ cái tiểu lợi mà buôn cái đại lợi,  
gan đồm không có nghi nhau, và có  
lắm thì làm tâm tâm kiệt lực.

Chớ chi chur vì khán quan mà thấy  
một hai cái sở trờng cây da thung  
của người Langsa tại Dầu-giay, tại  
Xuân-lộc. tại Xả-trạch vân vân... thì  
đủ biết cái đại chí của người bảo hộ  
ta là đường nào. Đất cát ra trăm ngàn  
mẫu, trồng da-thung có trên ực vạn

cây, xét lại mà coi, chẳng phải một  
người mà làm nên đặng. Còn annam ta  
mà làm như vậy là mấy người, cũng  
có người làm, song số nhiều chưa có  
cho lắm. Mấy ông đã tỏ lòng gan dạ  
mà làm đây thật là đáng khen, đáng  
cho mọi người bắt chước.

Minh mẫn có cái nghi kị nhau mà  
hư việc, có ló ra đồng nào thì xói bót  
xấu quá!!! Tánh hạnh sao mà cứ  
tham lam hoài (1).

Lấy cái lợi nhỏ mà bỏ cái lợi to, té  
ra người khác tọa hưởng. Ấy là lỗi  
tại mình.

Đất cát của ta mà ta không dám  
khai phá, thiếu gì là đất bỏ hoang,  
mà ta không biết dùng. Chớ chi bọn  
ta mà tỉnh ngộ thì có lo chi thua kém  
ai. Phải cứ theo gương sáng của  
người Langsa mà noi theo, thì có khi  
nào mà hư hại đâu. Không biết thì  
hỏi, ai cấm? Thầy ta là người Lang-  
ta, tâm quảng thế bào, mình không  
hiều sao lại làm mặt lạnh mà không  
hỏi. Chẳng có người Langsa nào mà  
hẹp hòi như bụng dạ người mình.  
Minh thì nói ra sợ họ biết mòi, nên

(1) Cứ gốc đến hoài chớ không chịu đợi cho có hoa  
quả mà nhờ chung.

22. — FEUILLETON DU 4 SEPTEMBRE 1913 (290)

**TRUYỆN BA NGƯỜI NGU-LÂM PHÁO-THỦ**

TIỂU-THUYẾT LANGSA

CỦA ÔNG ALEXANDRE DUMAS CHA ĐƠN RA

**XII**

(tiếp theo)

- Về tức thì?
- Dạ.
- Bỏ đây mà về Hồng-mao lập tức?
- Dạ, tôi thề tôi về Hồng mao lập tức.
- Vậy thì hãy đợi ta đây.

Nói rồi Linh-Bà vào cung-nội đem ra một  
cái hộp rất quý đưa cho Công-trước Bức-  
kin-gam mà rằng: «Tướng-công hãy lấy  
vật này mà làm tin.»

Công-trước lãnh lấy hộp rồi quí gói.

Linh-Bà nói: «Tướng-công đã hứa cùng  
ta, đi về lập tức.»

— Dạ, tôi nhớ lời hứa, mà xin Linh-Bà  
đưa tay ra cho tôi hôn một cái rồi tôi sẽ  
lui chơn.

Linh-Bà liền giơ tay ra, mà rằng gương  
hết sức vì tâm thần tán loạn sợ té.

Công-trước hôn tay quinh quí rồi liền  
đứng dậy nói rằng: «Muôn tâu Linh-Bà,  
nếu trong sáu tháng nữa mà tôi không chết  
thì tôi sẽ gặp-Linh-Bà, đầu phải phá nát thể  
gian, tôi cũng bắt từ vạn tử.»

Nói rồi lui chơn ra ngoài, tại đó có có  
Bô-na-xơ đứng chực sẵn, dẫn lộ đem ra  
khỏi cung.

**XIII**

Nói về M. Bô-na-xơ

Trong đám phong tình huê nguyệt này có  
một người chịu hàm oan, song vì là phận hèn  
nên không ai dĩ đến. Người ấy là M. Bô-  
na-xơ.

Duy hôm nọ linh Thi-vệ bắt anh ta dẫn  
thăng vào khám-đường, đi ngang qua thấy  
một táng linh đang nạp sùng, anh ta hôn  
via lên mây, đoạn đặc thăng xuống hầm.  
Tới nơi mấy tên lính ấy chưởi bởi om sòm  
và thoi củ đánh đập, vì thấy anh ta không  
phải là người nhà quời-tốc, nên chúng nó  
hiếp đáp đến đều. Cách một khắc đồng hồ  
có lục-sự đến báo dẫn Bô-na-xơ vào phòng  
tra.

Linh dẫn Bô-na-xơ đến đó thì thấy có  
một ông có ngồi đó đang viết chi không rõ,  
khi linh xô cậu ta đứng ngay trước mặt  
ông có thì ông có dạy linh ra đợi ngoài,  
rồi ngó chăm chỉ Bô-na-xơ mà hỏi danh  
tánh, quẻ-quán, nghề nghiệp mà biên vào  
tờ cung khai Doan ông có diễn thuyết cho  
Bô-na-xơ nghe rằng: mình là kẻ dân dã, có  
rom theo phận cỏ rom, có đầu đi xen vào  
đám quốc sự là một điều lòng hiểm. Và lại  
oai quyền của quan Tề-tướng Ri-sơ-ly-ơ

giùm

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhân mua nhựt trình Lục-tỉnh-tân-văn giùm

dầu có thân cho mẩy cũng dẫu nhau hết. (Bụng dạ tốt quá !)

Chớ người ta không phải vậy. Ai không biết mà hỏi thì sẵn lòng mà tỏ hết chơn tình. Chư vị khán quan không tin hãy thử mà coi thì biết.

Còn việc canh chừng của ta từ cổ cập kim chẳng có sách vở nào mà dạy hết, chỉ có cái gia truyền, cái bắt chước nhau mà làm. Đã vậy mà không biết, vì như làm có thất phát thì cứ hã hợng đồ lỗi cho đứng Tao-hóa, cùng trách cái thời vận đảo-diên. Ai đi việc nhơn lực mà không hay, nữ nói cái thiên lực mới là lạ cho chớ !

Phàm bắt câu là nghề chi, trước khi làm thì phải học. Xét lại nào thấy người mình có học các việc làm bao giờ, muốn làm vạt ra làm, có hư hao rồi thì đổ cho thời vận. Người Lang-sa không phải vậy, trước khi muốn làm việc chi, muốn trồng trĩa thử chi thì kiểm sách mà học cho biết, rồi dùng việc hóa học mà thử cái đất cát coi ra thế nào, coi đất nào trồng đậu, đất nào không, như dặng dậu cho có ai ngăn trở cũng chẳng có nảo lòng đều chi cả. Bỏ nhà bỏ cửa mà lo những việc làm ăn, như vậy lẽ nào Hoàng thiên mà đi phụ rầy bao giờ.

Chúng ta phải rặng mà học đòi thử coi. Rủ nhau năm ba người mà làm, ban đầu nhỏ, sau lớn, thì việc nên ở trong tay, miễn là bỏ tánh nghi kỵ nhau thì dẫu cho việc lấp bề phá non, cũng có chỗ làm dặng. Làm dặng sự nghiệp trước là có ích cho mình, sau là giúp công việc cho những người bôn xứ làm ăn. Đó là cái đại nghĩa.

Mấy ông trà đình lữ diêm, mấy ông tranh đoạt công danh, hay hơn là dùng cái tiền ăn chơi cùng chi phí việc không ích ấy để mà lập một cái sở chỉ chi đó thì đã có ích cho mình rồi dặng lấy cái danh với thế. Làm việc vô ích, như vậy chẳng là lần phi chẳng. Tình ngộ lại một ít hỏi nào! Cái chi mà tôi cho bằng cái danh tôi. Nghĩ cái danh xấu thì biết, đừng nghĩ chi cho xa vời.

Việc nói trên đây là việc tài chừng đất vườn, còn việc làm ruộng của người, nói đến, phát sanh mê mẩn chi. Cái người làm sao mà bỏ đầu hay đó, làm cái chi nên đó, gan dạ quá to, chẳng nhúc nhác như mình mà bày ra rồi sợ lỗ vốn. Lúc mới khởi ra thì dùng theo công cang người bôn quốc, lần lần nay đem mây này, mai đem mây kia, làm cho ruộng đất trở nên rộng tốt. Thậm chi việc thiếu nước cũng có chước mà làm cho có

nước dặng, chỗ nê địa cũng có thể mà làm. Việc làm ăn thấy cang mê mẩn. Việc làm ruộng người ta biết giống nào tốt, giống nào không, biết cách thử đất địa và các việc khác.

Người bôn quốc ta cũng biết vậy chứt, song cái biết của ta chưa lấy làm chắc, chưa lấy làm thiệt như người; vì chừng người ta có sách vở dạy bảo, chỉ về thế cách làm ăn, cứ noi theo đó mà làm thì cái bề sanh nhai lấy làm dễ lắm.

Chớ chi bọn ta mà học hành cho khá, ai muốn bỏ qua nghề ruộng rẫy thì hãy rặng mà làm ra một bộ sách chỉ về cách thức làm ăn trong việc ruộng vườn, dặng như vậy thì người nông phu ta càng cả đội-on lắm.

Chế cách phương thế làm ăn, cứ cái việc tiện-nghi mà làm thì ai cũng gọi rặng phải. Đó là cái mỗi lợi rất to cho người bôn quốc ta, vì chừng bọn ta sanh ra thì cứ cái nghề ruộng vườn vi thủ, mà vi bằng không ai chỉ biểu thì lấy đầu mà làm cho dặng đồ sợ như người.

(Sau sẽ tiếp theo)

Thủ-đức TRẦN-NGỌC-PHẬT siêng luận.

không phải nhỏ. Ai chọc đến thì phải bay đầu. Nói rồi bèn bảo Bô-na-xơ phải suy nghĩ lấy, vì đã phạm tội rất trọng.

Bô-na-xơ từ ngày bị bắt đã suy nghĩ rồi. Anh ta rất oán hận ông La-bốt sao đem vợ anh ta vào làm thê-nữ mắng chi cho ra có sự khổ sở ngày nay.

Vạn tánh tình Bô-na-xơ hay độc thiện kỳ thân, rất bôn sẻ và hay nhác sợ bèn đáp lại rằng: « lằm ông tôi duy đã rõ oai quờn của quan Tề-trưởng đã lâu.

— Vậy sao? Nếu chủ rõ thấu oai quờn của quan Tề-trưởng đã lâu, nay sao lại lọt vào khám-đường như vậy.

— Vì sao thì tôi không rõ, chớ quả thiệt tôi không hề dám khi nào mich oai quan Tề-trưởng.

— Có phạm tội chi đại ác, nên chúng mới bắt vào đây cáo rằng chủ là người phản quốc.

— Phản quốc! Phản quốc chi ha ông!

Tôi là một người buôn bán hàng vật, tánh thường ít ưa quân theo đạo mới, mà cũng hay ghét dân Y-pha-nho, như vậy làm sao gọi là phản quốc.

— Chủ có vợ phải không?

— Dạ, khi trước tôi có vợ.

— Vậy chớ nó chết rồi sao mà chủ nói khi trước.

— Dạ, chưa chết, song nó đã bị chúng bắt rồi.

— Chúng bắt rồi? Chủ có biết ai bắt chăng?

— Tôi tưởng có lẽ biết.

— Ai?

— Đây là tôi hồ nghi, chớ không dám chắc.

— Chủ nghĩ cho ai?

— Tôi nghĩ cho một trường khôi ngô, da sẫm, nhiều khi tôi đi rước vợ thì hay thấy va nom theo vợ chồng tôi thường.

— Người đó tên gì?

— Tuy tôi không biết tên, chớ hề gặp

mặt, dẫu đứng trong đám ngàn người tôi cũng nhìn được như chơi.

— Chắc nhìn được sao?

— Dạ, nghĩa là...

— Chủ nói chủ sẽ nhìn biết người ấy được.

Nếu vậy thì tốt. Thời bữa nay hồi sợ bao

nhieu đó. Đề ta cho quan trên hay rằng chủ

biết người bắt vợ chủ, rồi sẽ hay.

— Tôi có nói vậy dẫu, tôi nghĩ rằng.

— Thôi! Lĩnh dẫn nó đi giam lại.

Lĩnh hỏi. — Dạ, dẫn nó đi đâu?

Ông cô nói. — Đem giam vào ngục tối.

— Ngục nào?

— Bất kỳ là ngục nào, miễn là cho nó

đừng chạy được thì đủ. Bô-na-xơ nghe vậy

hoãn kinh mà than rằng: « Họ dẫu xây

đến tinh linh, trời đất ời! chắc đây vợ tôi

có phạm tội chi nặng lắm hay sao đó! Rồi

họ tưởng tôi là đồng lõa với vợ tôi, chắc

(Coi qua trang 15)

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhưt trình Lục-tình-tân-văn giùm

Các ng

Có m  
ngan qu  
kia tuy  
một hai  
tên các  
đặt, tàu  
Ó-mon,  
và ngou  
giang; c  
vòn, rạc  
Có nh  
này qua  
các tình  
nhỏ, tuy  
kinh Ya  
bảo là t  
thường  
Cảnh th  
thông v  
Đã v  
quan l  
giao th

I — Đ  
II — Đ  
III — Đ  
Số 1 đ  
ràng  
2 đ  
tràng  
3 đ  
ràng  
4 đ  
miên  
5 đ  
thầy  
6 đ  
Phon

MỖ



# HOÀN CẦU ĐỊA DƯ

(Géographie)

ASIE (Đông-phương) — COCHINCHINE (Nam-kỳ)

## TỈNH CẦN-THƠ

### Các ngã thông thương sông-rạch kinh, lộ

Có một nhánh sông Hậu-giang chảy ngang qua bồn-đỉnh. Còn các sông rạch kia tuy nhiều mà không được to. Có một hai ngọn chảy vào Hậu-giang lấy tên các nơi nó chảy ngang qua đó mà đặt, tàu sa lúp chạy được, ấy là rạch Ô-mon, rạch Bình-thủy rạch Cánh-tho và ngọn Bà-lánh ở phía bờ hữu Hậu-giang; còn phía bờ tả thì có: Rạch Cái-vồn, rạch Trà-ôn và rạch Bông-bót.

Có nhiều kinh lớn nhỏ đào nối rạch này qua rạch kia, hoặc thông lưu với các tỉnh lân cận, tùy theo chỗ lớn nhỏ, tùy số ghe thuyền đi nhiều ít. Có kinh Xá-no chạy ngang qua tổng Định-bảo là to hơn hết, đạo đó để cho thông thương Hậu-giang với sông Cái-lớn, Cánh-tho thông với Rạch-giá, Nam-hải thông với Vĩnh-xiêm.

Đã vậy rồi nhờ có nhiều đường quan lộ làm cho các làng trong tỉnh giao thông với nhau rất dễ.

TABLEAU I

Đường đi	Bề dài mỗi phần đường		Tổng
	có cần đá	đắp móng	
I — Đường quân hạt	không có	không có	
II — Đường tỉnh	không có	không có	
III — Đường làng			
Số 1 đường Cánh-tho đi Cái-răng (mé bờ tả)	5.000		5.000
2 đường Cánh-tho đi Sóc-tràng		16.000	16.000
3 đường Cánh-tho đi Cái-răng (mé bờ hữu)	5.500		5.500
4 đường Cánh-tho đi Trà-niên và Rạch-giá	6.000	13.000	19.000
5 đường Cánh-tho đi Bình-thủy và Long-xuyên	5.500	13.500	19.000
6 đường Bình-thủy đi Phong-diên	16.000		16.000

## PROVINCE DE CẦN-THƠ

### Principales voies de communication. — Fleuves et Rachs. — Canaux. — Routes

Un seul grand fleuve, le Bassac, branche postérieure du Mékong, arrose la province. Les arroyos sont nombreux mais peu importants, quelques-uns seulement qui s'abouchent avec le Bassac et desservent des centres dont ils portent souvent le nom. peuvent être parcourus par des chaloupes à vapeur. Ce sont, sur la rive droite: le rach Omón, le rach Bình-thủy, le rach Cánh-tho et son affluent le rach Balang ou Cái-rang; sur la rive gauche: le rach Cái-vồn, le rach Trà-ôn et le rach Bông-bót.

Ces multiples cours d'eau sont reliés entre eux et avec ceux des provinces voisines par des canaux artificiels à grande et petite section, suivant le degré d'importance de la circulation qu'ils ont à assurer. Le plus important de ces canaux est celui du Xá-no qui traverse le canton de Dinh-bảo, et a pour objet de relier le Bassac au sông Cây-lớn, les fertiles plaines de Cánh-tho à celles de Rach-giá, la mer de Chine au golfe de Siam.

Un réseau déjà étendu de routes terrestres venant se greffer sur les voies navigables assure la facilité des communications dans toutes les parties de la province.

TABLEAU II

Designation des routes et chemins	Longueur des parties	
	à l'état de sol gneurs	à l'état naturel
I — Routes coloniales	Néant	Néant
II — Routes de province	Néant	Néant
III — Chemins vicinaux		
N° 1 de Cánh-tho à Cái-răng (rive gauche)	5.000	5.000
2 de Cánh-tho à la limite de Sóc-tràng		16.000
3 de Cánh-tho à Cái-răng (à droite)	5.500	5.500
4 de Cánh-tho à Trà-niên et au Rạch-giá	6.000	13.000
5 de Cánh-tho à Bình-thủy et à la limite de Long-xuyên	5.500	13.500
6 de Bình-thủy à Phong-diên	16.000	16.000

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình  
Lục-tính-tân-văn giùm

## VỆ SANH THIẾT DƯỢC

(Le fer qui fait vivre)

Như bạn tôi đang đứng xem mấy cây sắt người ta cắt nhà, mà nếu tôi nói mấy lời sau đây thì chắc sao bạn tôi cũng lấy làm lạ: « Trong mình bạn chẳng khác nào cái trống nhà ấy, không có sắt làm sao chắc chắn cho được, chừng 3 grammes sắt thì đủ mà làm cho bạn đứng khương cường tráng kiện. »

Có người lại nói: « Ba grammes thì nhiều quá, trong thân thể con người mà làm sao có nhiều sắt dữ vậy? »

Phải có như thế mới là đủ mà làm cho mình mạnh giỏi được. Khả biết rằng trong huyết ta là một thứ vật lỏng đựng muôn ngàn huyết-cầu.

Thử kia chưa tìm được mấy chỉ mà coi các vật trong máu-cho đứng, ngày nay bầy ra kiến hiển-vi mới thấy rõ các huyết-cầu hình tượng ra làm sao: tròn mà đẹp cũng như cái bạc vậy.

Trong mấy cái bạc bằng huyết này thì có lộn sắt vào đấy, con người nhờ lấy đó mà sống.

Khi nào máu con người mà chẳng có đủ hồng huyết-cầu, hoặc bị đứt tay đứt chân ra máu, hoặc trong máu ấy chẳng có đủ sắt thì phải yếu, mất máu, xanh xao sao sao cũng chẳng khỏi bệnh hoạn.

Nếu trong huyết mà chẳng thiếu món chi, có sắt nhiều thì chắc đứng mạnh giỏi luôn.

Huyết-cầu thì dùng mà dân các nơi trong thân thể con người, nuôi chỗ này bổ chỗ kia cũng như mình dùng bạc tiền mà xài và buôn bán vậy. Mà khi nào bạc tiền ấy mòn hết thì mới làm sao?

Vậy phải đem nó vào lò, nấu nó lại và thêm bạc cho đủ số.

Cái đó là nói về bạc tiền, còn như trong thân thể ta thì cũng vậy, vật nào thiếu thì phải thêm mới đứng mà như sắt thiếu đây thì mới làm sao, chẳng lẽ lấy sắt nuốt vào bụng cho đứng?

Chẳng khó chi mà lo. Phải dọn làm sao cho sắt vào mình con người mà tiêu hóa như đồ vật thực thì mới xong.

Việc này thì nhờ có quan lương-y Rabuteau bảo chế vị thuốc ấy và thí nghiệm tại Bắc-học viện, kinh-dó Paris. Vị thuốc ấy Bắc-học-giá kêu là protochlorure de fer.

Quan lương-y Robuteau dùng sắt mà dọn thuốc một cách kỹ lưỡng khéo léo vô cùng và đặt tên là thuốc Dragées Rabuteau.

Dọn ra như vậy đây thì uống vào bụng mới mau tiêu hóa được. Vậy khi nào trong mình yếu, mất máu, khả dùng thuốc Dragées Rabuteau thì sẽ đứng đó da thắm thịt chẳng sai.

Quan lương-y M... .kỳ



Có trữ tại tiệm thuốc Thượng-dặng chủ tiệm là G. RENOUX nhứt hạng bảo-tế-sư. Saigon, góc đường Bonnard và đường Catinat và tại tiệm thuốc Pháp-Á, chủ tiệm là SOLIRÈNE, Chợ-lớn.

**Bởi sao mà phải cho con nít uống BỘT SỮA NESTLÉ**

Bởi vì bột sữa Nestlé này người ta dọn một cách rất kỹ càng, cho nên hề ửng nỏ vào thì mau tiêu lằm mà lại bổ khỏe nữa.

Bột sữa Nestlé chẳng phải như mấy món thuốc kia vạy dàu, vì mấy vị thuốc ấy bắt què lằm cho mạnh trong một giây lát mà thôi, chớ sao cho bằng bột sữa Nestlé là vật lằm cho con người chẳng hề đau ốm.

Cacao con nít ửng chẳng dặng vì trong ấy có mỡ sữa là một vật lằm tiêu.

Trong vì Cacao lại có acide oxalique, bởi vạy cho hèn con nít ửng vào độc lằm, nhiều khi phải hại.

Món ăn chi có với thì chớ khừ cho con nít dùng sớm; đễ đến 7, 8 tuổi thì cho nỏ ăn những đồ đó mới dặng.

Nếu chẳng nghe những lời này mà cho nỏ ăn những vật như vạy sớm, thì con nít sẽ trở nên yếu đuối, chớ có mạnh dặng dàu.

Như muốn cho con khỏi đều đau ốm thì đừng nghe lời ai mà cho nỏ ăn vật gì cả, cứ dùng bột sữa Nestlé mà thôi, vì nỏ là một vật hiện và đủ sức mà nuôi con nít.

Hãy đọc ít cái thơ sau đây cho biết rằng nhiều người khen ngợi bột sữa Nestlé.

Ngày 13 tháng 9 năm 1899.

Ông Tommaso Guida là thầy dạy y-được tại thành Naples gửi thơ đến nói như vạy:

Đã mấy năm đư tôi thường dùng bột sữa hiệu Netslé mà nuôi con nít khi nỏ đau ốm, hoặc nuôi người có tuổi mà mang bệnh ti phế, thường khi thì người bệnh dặng an; cho nên tôi dám chỉ quyết rằng bột sữa ấy thiệt là tinh hảo, lằm dặng sữa bò nước Suisse là nơi nuôi bò dặng mập tốt. Con nít dùng bột này thì dặng nỏ da lằm thịt, khỏi lo mang bệnh hoan chi hết. Ấy là việc tôi thì nghiệm đã lâu rồi, mỗi khi tôi đều có nhứt kỷ, cho nên tôi mới dám quyết đoán như vạy.

**Nhứt nhĩ mang quốc**

Quan lương-y Martin tại thành Berlin gửi thơ đến nói như vạy:

Tại nhà thương bảo-sông trong thành Berlin, tôi có thí nghiệm bột sữa hiệu Nestlé nhiều lần rồi, cho nên tôi dám đễ rằng

7 đường Tham-trường đi Bình-thủy	5.500	5.500
8 đường Phong-diễn đi Sô-đua	5.000	5.000
9 đường Vàm d'Omôn đi chợ d'Omôn	5.500	5.500
10 đường chợ d'Omôn đi kinh d'Omôn	10.000	10.000
11 đường Vàm Trà-môn đi Vinh-long	7.500	7.500
12 đường Vàm Trà-môn Tân-phong	20.000	20.400
15 đường Mỹ-thuận đi Sadéc	10.000	10.000
14 đường Mỹ-thuận đi Đông-hậu		11.000 11.000
15 đường Trà-ôn đi Đông-hậu	4.850	4.800
16 id. Trà-luộc	10.000	10.000
17 id. Trà-ghì	10.500	10.500
18 đường La-ghì đi Cầu-kê	13.000	13.000
19 id. Cầu-kê đi Trà-vinh	11.000	11.000
20 id. Vàm La-ghì đi Trà-ngon	2.500	2.500
21 id. Trà-ôn đi An-thờ	15.000	15.000
22 id. Cầu-kê đi Tráméc	10.000	10.000
23 id. Cầu-kê đi Thođoi	11.000	11.000
24 id. Phú-mỹ đi Long-hưng	10.000	10.000
25 id. Phú-lợi đi Thanh-hưng	4.000	4.000
224.000 1864.800 574.000 2654.800		

TABLEAU 2

Kinh cảng	Bề dài	Bề ngang
<b>I - Kinh đễ cho thuyền bè đi buôn bán</b>		
Kinh Omôn, tổng Thới-báo-thò	15 k.	12 thước
Kinh Baling, id.	10	12
Kinh Cãi-muông, tổng Định-hoa	9	8
Kinh Đông-lợi, id.	31	12
Kinh Phó-cửu, id.	4	6
Kinh Chá-và, tổng An-trường	4	12
Kinh Phó-chất, id.	10	8
Kinh Socro, tổng Bình-lê	10	8
Kinh Nicolai hay là Trà-ôn, tổng Bình-lê	6	15
Kinh Luro, tổng Thành-trị	13	8
Kinh Cầu-kê, tổng Thuận-giáo	2	10
<b>II - Kinh rút phèn</b>		
Kinh Xá-tây, tổng Định-hóa	10	3
Kinh Trà-ét, tổng Định-hóa và Định-hào	8	3
Kinh Cãi-hiệu, tổng Định-an	13	3
Kinh Bình-an, tổng Bình-lê	3	3
Kinh Ba-rich, tổng Định-thới	5	3

**MỤC NƯỚC LỚN**

(Bulletin des Crues)

Xứ	Ngày	Năm 1913	Năm 1912
Vientiane	28	11.32	9.99
Không	24	5.94	5.07
Stungtreng	27	8.53	2.30
Pnompenh	28	6.91	7.49
Châudoc	29	3.38	3.56
Longxuyên	29	2.39	2.84
Noisap	17	2.33	2.34
Rachgia	17		1.67
Thotnot	17	2.73	3.07
Cantho	29	2.18	2.42

7 de Tham-trường Bình-thủy	5.500	5.500
8 de Phong-diễn à Sô-đua	5.000	5.000
9 du Vàm d'Omôn au marche d'Omôn	5.500	5.500
10 du marche d'Omôn au canal d'Omôn	10.000	10.000
11 du Vàm Trà-môn à la limite de Vinh-long	7.500	7.500
12 du Vàm Trà-môn à Tân-phong	20.000	20.000
13 de Mỹ-thuận à la limite de Sadéc	10.000	10.000
14 de Mỹ-thuận à Đông-hậu		11.000 11.000
15 de Trà-ôn à Đông-hậu	4.800	4.800
16 de Trà-ôn à Trà-luộc	10.000	10.000
17 de Trà-ôn à Trà-ghì	10.500	10.500
18 de La-ghì à Cầu-kê	13.000	13.000
19 de Cầu-kê à la limite de Trà-vinh	11.000	11.000
20 du Vàm La-ghì à Trà-ngon	2.500	2.500
21 de Trà-ôn à An-thờ	15.000	15.000
22 de Cầu-kê à Tráméc	10.000	10.000
23 de Cầu-kê à Tho-đoi	11.000	11.000
24 de Phú-mỹ à Long-hưng	10.000	10.000
25 de Phú-lợi à Thanh-hưng	4.000	4.000
224.000 1864.800 574.000 2654.800		

TABLEAU 2

**Situation actuelle des canaux**

Désignation des canaux	Longueur	Largueur
<b>I - Canaux de Navigation</b>		
Canal d'Omôn, canton de Thới-báo-thò	15 k.	12 mètres
Canal de Baling, id.	10	12
Canal de Cãi-muông, canton de Định-hóa	9	8
Canal de Đông-lợi, id.	31	12
Canal Phó-cửu, id.	4	6
Canal Chá-và, canton d'An-trường	4	12
Canal Phó-chất, id.	10	8
Canal Socro, canton de Bình-lê	10	8
Canal Nicolai ou Trà-ôn, id.	6	15
Canal Luro, canton de Thành-trị	13	8
Canal Cầu-kê, canton Thuận-giáo	2	10
<b>II - Canaux d'irrigation et de dessèchement</b>		
Canal Xá-tây, canton de Định-hóa	10	3
Canal Trà-ét, canton de Định-hóa et Định-hào	8	3
Canal Cãi-thiên, canton de Định-an	13	3
Canal Bình-an, canton de Bình-lê	3	3
Canal Ba-rich, canton de Định-thới	5	3

Camau	17	17	17
Đầytho	17	id.	8.67
Daingai	17	id.	3.09 2.19
Vinhthanh	17	id.	1.41 2.46
Sadec	17	id.	2.49 2.42
Vinhlong	29	id.	2.06 2.00
Travinh	17	id.	2.42 2.19
Caibe	29	id.	1.59 1.97
Mytho	27	id.	1.55 2.24
Tanan	17	id.	0.92 1.13
Banluc	17	id.	8.64 8.61
Phuan	17	id.	1.62 1.75
Kê-ga			
Nui-nai			

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tinh tân-văn giùm

**KIM-VÂN**

(Poème de Kim-Vân)

Sanh rằng :  
 (Lòng người gh  
 (Sợ khi giồng t  
 (Thiệt riêng đấ  
 (Liệu mà xa ch  
 (Ái ân ta có ng  
 (Bấy giờ kẻ n  
 (Biết bao giờ l  
 (Đầu răng sôn  
 (Con tằm đến  
 (Cùng nhau k  
 (Nói rồi lại n  
 (Mặt trông tay  
 (Hoa-tý (d) đã  
 (Ngại ngừng n  
 (Tiêu-thơ đầ  
 (Cười cười n  
 (Hồi chàng m  
 (Đôi quanh s  
 (Tim hoa qu  
 (982) Thúc  
 nói câu đó ngh  
 cũng đã nghĩ  
 thì đã biết rằ  
 sâu lằm, kh  
 cno dặng.  
 (983) Nêu  
 mãi cũng kh  
 sẽ bị người t  
 hời con đong  
 hại cho nòng  
 riêng một m  
 lòng lằm đ  
 (984) Thoi  
 xa chạy cao  
 ân ái của t  
 xiú đó mà  
 che chở cho  
 (985) Than  
 thì năng n  
 ngược ngườ  
 đời ta lại đ  
 non nước t  
 (986) Tuy  
 nào cũng th  
 dàu cho s  
 nữa, mà l  
 chẳng kh  
 chết mà v  
 (987) Hoi  
 sau trước.

Mỗi n



### KIM-VÂN-KIỀU TÂN GIẢI

(Poème de Kim-Vân-Kiêu) (Tiếp theo)

982 Sanh rằng : « riêng tưởng bấy lâu,  
 (Lòng người nham hiểm biết đâu mà lường.(a)  
 (Sợ khi giông tố (b) phủ phàng,  
 983 Thiệt riêng đây, cũng lại càng cực đây.  
 984 Liệu mà xa chạy cao bay,  
 985 Ai ân ta có ngần này mà thôi.  
 (Bấy giờ kẻ ngược người xuôi,  
 986 Biết bao giờ lại nổi lời nước non.  
 (Đầu răng sòng cạo đá mòn,  
 987 Con tằm đến chết cũng còn vương tơ. (c)  
 (Cùng nhau kể lẽ sau xưa.  
 988 Nói rồi lại nói lời chưa hết lời.  
 989 Mặt trông tay chẳng nở rời,  
 990 Hoa-tý (d) đã động tiếng người nẻo xa.  
 (Ngại ngừng nuốt tui đứng ra,  
 991 (Tiều-thơ đầu đã rẽ hoa bước vào.  
 (Cười cười nói nói ngọt ngào,  
 992 (Hỏi chàng mới ở chốn nào lại chơi?  
 (Đôi quanh sanh mới liệu lời,  
 993 (Tim hoa quả bước xem người viết-kinh.

(982) Thúc-sanh nói: nàng ôi! nàng nói câu đó thiệt là phải lẽ lắm. Vì tôi cũng đã nghĩ riêng một mình bấy lâu, thì đã biết rằng lòng người ta hiểm sâu lắm, không biết đâu mà đo lường cho đúng.

(983) Nếu nàng nương nấu ở đây mãi cũng không xong. Tôi e khi nàng sẽ bị người ta phụ phàng, thình không nổi con đồng bảo, thì chắc là thiệt hại cho nàng; mà nàng đã thiệt hại riêng một mình thì tôi lại càng cực lòng lắm đó.

(984) Thôi thì nàng cũng liệu mà xa chạy cao bay đi cho rồi, chớ lòng ân ái của tôi thì bây giờ chỉ có chút xiu đó mà thôi, không thể nào mà che chở cho nàng được nữa.

(985) Than ôi! Đến cơn rứa chừ, thì nàng một nơi tôi một nẻo, kẻ ngược người xuôi, chưa biết bao giờ đối ta lại đụng gặp nhau mà nổi lời non nước thuở xưa.

(986) Tuy vậy mà lòng tôi thì lúc nào cũng thương như nàng vô cùng, đầu cho sòng cạo đá có mòn đi nữa, mà lòng tôi thì vẫn như vậy, chẳng khác nào con tằm đầu đến lúc chết mà vẫn còn kéo tơ vậy.

(987) Hồi đó hai người kể lẽ sự tình sau trước, than vãn cùng nhau, kể tỏ

nòng nôi này, người bày tình do nợ, nói rồi lại nói, một hồi lâu mà chưa dứt lời.

(988) Đôi bên nhìn mặt nhau, càng nhìn thì lại càng không nở rời nhau mà đi cho đành. Đàng lúc đó, xẩy đầu nghe có tiếng con hoa-tý ở nẻo xa lần lần bước tới.

(989) Chàng ta thấy vậy thì ngại ngừng, mới ép lòng sâu tui mà đứng ra bên ngoài. Hồi đó Tiều-thơ núp đầu đã rẽ hoa mà bước sẵn vào đến nơi rồi.

(990) Tiều-thơ xem thấy chàng ta đứng gần bên Kiều thì cười cười nói nói ngọt ngào lắm, hồi chàng ta rằng: chẳng hay chàng mới ở chốn nào mà qua chơi đây vậy?

(991) Chàng ta kiểm lời nói đối cho xuôi, mới đáp rằng: Tôi nhân đi xem hoa qua chỗ này, nên tôi quá bước vào đây mà xem à này viết kinh luôn thế.

(a) Sách có chữ: « **Nhơn tâm hiểm ư sơn xuyên** » nghĩa là lòng người hiểm hơn sông núi.

(b) **Dông tố** tiếng xứ Nghệ: **Cơn dông cơn tố**, nghĩ là khi gió khi bão bất-kỳ.

(c) **Tơ Lý-Bạch**: « **Xuân tâm đáo tử ty phương tận** » nghĩa là con tằm mùa xuân đến khi chết mới hết tơ.

(d) Hoa-tý là tên con hầu, tức là con Xuân-hoa.

## SAIGON THỜI HẢI

(Propos d'un Saigonnais)

### Chuyện người Công binh và người làm nhơn

Đừng làm những việc gì cho người khác, mà mình không muốn họ làm cho mình, ấy là sự công binh (Kỷ sở bất dục, vật thi ư nhơn).

Còn làm cho người khác những việc gì mà mình muốn cho họ làm cho mình, ấy là sự làm nhơn.

Như có một anh kia, vợ con đông, năm tới một mình cứ lui-cui làm-ăn mà kiếm tiền chi độ thế nhĩ. Rủi mấy năm mất mùa, công việc làm ít, vì vậy làm chẳng đủ dùng, nên lần lần cầm đồ thế đạt, thết phải bán. Chừng trong nhà chẳng còn một mớu chi

vật thực ấy có nhiều đều hữu dụng. Vậy lời khuyên mấy người ở nơi thành thị là chớ ít có đừng sửa tưới cho tốt, hãy dùng lấy thứ bột sữa này mà dưỡng thân thì dạng mạnh khỏe luôn luôn.

Ngày 30 tháng 6 năm 1908

Ông Lương-y Kassowitz ở tại kinh thành Vienne gửi thơ đến chúng như vầy: Tôi thường dùng bột sữa hiệu Nestlé mà dức sữa cho con nít, mỗi lần đều được hiệu nghiệm, như là khi người đon bà không đủ sữa cho con bú, hoặc là có sữa mà không dạng tinh khiết.

### CÁCH TRỊ TRIỆU NHIỆT BỊNH RẾT VỎ DA

(Le paludisme et son traitement)

Tuy là non 6.000 năm nay, con người ta biết suy nghĩ thì nghiệm, nhưng mà việc định chữa ỉt, đầu cho muôn vãn lời nói đi nữa cũng chưa cho là đảo dễ. Việc cách tr-càng ngày càng tiến bộ, thì càng thấy mới là luôn, như là việc làm thuốc trị bệnh và cách bào chế thuốc.

Tự thử nay không có bệnh nào thiên hạ luận nhiều hơn là rết vỏ da, dùng Kininh mà trị. Thiệt cũng cho là tuyệt luận. Nhưng vậy cũng còn nhiều người rắng kiểm riết cũng là ra mỗi nũa.

Tôi chẳng có ý phạm thượng mà đi soi bói vị thuốc Kininh là vị rất thần hiệu trong việc trị bệnh rết vỏ da. Vì tr có cấp kiểm thiên hạ đã cho nó là một vị thuốc doan đầu. Bởi ấy cho nên quan Lương-y Maillot lấy lòng dạn dĩ truyền rao ra cho thiên hạ dùng, nay cũng thiên hạ lừng phong dụng hình.

Mà xét cho kỹ, thì vị Kininh cũng chưa phải là đủ mà trị bệnh rết vỏ da đâu!

Thiên hạ đã chẳng biết bệnh rết vỏ da cũng khá li với bệnh sang-độc (siphilis). Bởi vì căn bệnh cũng bởi nơi con li vì chi trùng kia nó sang vào máu mình, khi nó vào trong máu lần lần sanh sản ra mà hại lấy khí huyết, chừng ấy mới sanh ra có cự nóng lạnh và mê mang.

Tuy là thuốc Kininh uống vào nó làm cho bột cũ, hoặc uống trước mà chặn cũ. Chờ còn cái lúc không có cũ đó, hoặc bệnh nó biến làm cho đau gan, huyết suy, biếng ăn, suy nhược (cachexie) vãn vãn, thì thuốc Kininh vô phương trị.

Như vậy thì mỗi ngày phải uống Kininh luôn luôn. Mà phải biết Kininh chẳng phải là hiền uống nhiều phải mang hại, những dân quân hạt đều biết việc ấy.

Ta biết có nhiều người uống một chút xiều Kininh cũng không dạng nữa, bên phải bỏ số làm ăn.

Bởi ấy cho nên cái quờn doan đầu của Kininh thì chẳng ai dám rờ đến. Nhưng người ta có tìm kiếm một thứ thuốc khác để mà trợ lực cùng Kininh cho xứng đáng. Mà mỗi người phải biết chẳng phải là việc dễ

hạt trình

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhật trình  
 Lục-tinh-tân-văn giùm

làm để kiểm dẫu. Có một mình ông Hóa-học mới tìm được thuốc ấy mà thôi.

Phải làm sao cho được một vị thuốc rất hiền hậu dạng mà phá nổi bệnh làm hư huyết sanh ra chứng nóng lạnh, giúp cho ngũ tạng lục phủ hưng vượng, làm cho gan và lá lách bình phục, rửa khí huyết cho hết bợn nhơ, làm cho cân bộ khương cường.

Ấy vậy vị thuốc này nhờ sự hóa học bày ra đất hiệu Filudine rất nên thần hiệu. làm cho ông Lương-y Combolt là cựu nghiệp-sư dạy trường y-viên thành Téhéran phải thi nghiệm mà tặng khen vị thuốc này trong y-báo thành Paris ngày 14 octobre 1911.

Nếu mình biết vị thuốc Filudine bảo chế bằng vật gì thì cũng chẳng lấy chi làm lạ.

Và lại ông Herman Gaultier có luận cho vị thạch-tinh đem trị bệnh rét vô da rất thần hiệu hơn vị kininh, mà vị thạch-tinh ấy phải dọn một cách kỹ lưỡng có gia lưu-hoàn dạng làm cho lì vị cường tráng và trợ lực mà trị bệnh thiếu-nghiệt; và có gia vị cafcène (là tinh-ba của caphe) dạng giúp ch... cân bộ ôn bõ.

Và lại có lấy tinh-ba gan và lá lách mà trộn vào đó, thì thành ra một thuốc vô song, đủ mà trợ lực cùng kininh cũ nóng lạnh, và khi hết cử rồi, và cũng giúp cho khí, huyết hương vượng, nhất là trong xứ nóng lạnh vân vân.

Ấy vậy hề càng đi tới thì càng có chuyện lạ luôn.

Thuốc này có bán tại hãng Châtelain, Boulevard Péreire, môn bài 208, Paris và trong các tiệm thuốc khác.

Các Lương-y dặn báo phải uống mỗi khi ăn cơm rồi 2 viên. Trong một tháng uống 20 ngày mà thôi.

Có trụ tại tiệm thuốc Thượng-dâng, chủ tiệm là G. RENOUX nhứt hạng bảo-tế-sư, Saigon, góc đường Bonnard và đường Catinat. Và tại tiệm thuốc Pháp-Á, chủ tiệm là SOLIRÈNE, đường Thủy-bình Chợ-lớn.

SỰ PHẢI TOAN LIỆU

Ce qu'il faut faire

Khi nào quần áo vải của chừ-tôn hoặc của con cái trong nhà nói hư rách, mà muốn to cho nó đồ mới. thì chớ quên thử vải lõi nhứt hiệu Con nai của hãng Dumarest, số 2 đường Charner Saigon Vải này đã chắc mà màu nó cứ trắng tươi hoát.

LỜI BẢO CẦN KẤP

Chư khản quan chớ tưởng lầm rằng hút thuốc nhiều thì phải mang bệnh. mình mang bệnh là tại mình không biết lựa thuốc mà hút, bạ thứ nào hút thử nấy làm sao không hại.

Chư khản quan khá hút được thứ thuốc Cigarette Diva cho thường, muốn hút bao nhiêu cũng vô hại, mà lại thơm tho nhẹ nhàng trong cổ.

Có bán trong các tiệm hàng xén,

bán ra tiền mà mua com-gao cho vợ con ăn, anh ta mới nhớ lại trong xóm có hai người chủ-điền, đều giàu có lớn, tính đến đó xin giúp đỡ trong cơn đói khó.

Anh ta mới đến tìm người điền-chủ thứ nhứt, mà năn-nỉ xin giúp anh ta trong lúc này vài gạ lúa 'áo gấm thêm hoa không phải quý, lúc lạnh cho than mới thiệt ơn).

Người điền-chủ thứ nhứt trả lời như vậy: anh nói anh không biết nghĩ, lúc tôi mướn anh làm, tôi đều trả đủ chẳng hề thiếu nhứt điều, mà cũng không dư nữa. Sao lúc này anh lại đến cậy tôi giúp, là giúp làm sao? Năm nay thất mùa thì mỗi người đều có vợ con, của ai nấy lo chớ (ấy là công binh).

Anh nọ nghe nói, từ giã ra về, mặt mày ủ dột, chẳng biết tính làm sao cho có gạo cho con ăn bây giờ. Đang còn suy nghĩ, xảy gặp người điền-chủ thứ nhì.

Người ấy hỏi, sao bữa hôm nay, mặt anh có sắc buồn dữ vậy? Anh ta liền tỏ việc nhà cho người điền chủ thứ nhì nghe.

Người điền-chủ thứ nhì lại khác hơn người thứ nhứt, lật lật giắt anh ta về nhà mà cho tiền bạc và lúa gạo để nuôi vợ con ảnh đến hết năm (thất mùa, khỏi đói, ấy là làm nhơn).

Chúng hai người điền chủ này đều chết, Ngọc-hoàng mới đòi người thứ nhứt mà phán rằng: Những việc của mày ở đời, tao đều ghé mắt thấy cả, mày thiệt là công-bình, chẳng làm hại ai, mà cũng không làm lợi cho ai. Mày lo lấy một mình mày chẳng biết thương kẻ khác. Vậy thì kiếp sau mày sanh ra nghèo-nàn, trần truồng, đừng cho kẻ khác ở với mày như ngày trước mày ở với kẻ khác vậy.

Còn thằng thứ nhì này: mày ở đời chẳng những là công-bình mà thôi và lại biết thương nhau, biết giúp nhau trong cơn đói rách, vậy thì kiếp sau tao cho mày được hưởng sự giàu sang trong đời. »

Nên phạm làm con người ở trong đời phải ở ngay thẳng và phải biết giúp đỡ nhau vậy mới rời đôn phận.

Chớ nói: Các nhơn tự tao môn tiền tuyết, bắt quản tha nhơn ốc thương srong.

(Chacun pour soi-Dieu pour tous. Proverbe des égoistes).

Trần-văn-Chim.

TÌNH CỜ TIÊU THUYẾT

(Histoire d'une Amoureuse)

(Tiếp theo)

Hồi đó các người thường hay qua lại với Trương-thứ, ai nấy đều biết chị ta rất có ái tình với Tạ-lam, chắc không phải chị ta giết, nhưng lại ghét chị ta thiên tư thương riêng một mình Tạ-lam mà thôi, cho nên muốn nhân dịp mà hại chị ta luôn thể, bèn viết thư gởi cho quan tòa, nói là chị ta chắc can dự án ấy. Trương-thứ thấy vậy, sợ sệt quá chừng, nghĩ rằng: « Nếu thiệt Tạ-lam chết rồi thì ta đành nhận một lời; đầu có chết nữa, ta xuống dưới suối vàng đừng gặp mặt va, cũng thỏa lòng ta. Nhưng mà chưa chắc va đã chết, hoặc là va vượt biển kiếm nơi cù-lao xa quạnh choặng thỏa chí của va, cũng chưa biết chừng. Song cái thầy ở trong nhà ấy thì không biết vì có gì mà sanh ra sự ấy, hay là Tạ-lam cố lập tâm hại ta chẳng? hay là có trộm cướp vào nhà ấy chẳng? mà nay thì trăm miệng buộc tội cho ta, ta không biết tính bề nào cho phải, chịu nhận hay là không chịu nhận? mà không nhận thì mình biện bạch cũng không làm sao cho rõ dặng tâm lòng của mình, biết nghĩ làm sao bây giờ. »

Chị ta suy nghĩ như vậy, trong lòng sâu thẳm vô cùng, rồi cậy người bảo con tỳ-tử vào mà dặn lên rằng:

— Tỳ-tử ơi! sự tại nạn thiệt nên bắt trặc, nay tao đang lực gian nguy, chưa biết sanh tử đường nào. Mày nên trở về đem hết đồ áo sống, vòng kiềng, cà rá của tao, bán đi lấy tiền mà đem đến khẩn lót cho ông Mạnh-thoát hầu tước và ông Thiệt-duy-Liêm bá-tước, cậy hai ông ấy biện oan cho tao, may mà hai ông ấy nghĩ tình khi xưa mà cứu cho tao thì mới thoát dặng nạn này.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-văn giùm

Con tỳ-tử nhiều đồ n... của chị ta... chỉ còn vài... tượng rất n... của khẩn ló... hai người đ... chị ta là th... càng thể th...

Con tỳ-tử ta 4 tuổi, h...

Quan Kim còn e lời ng... có mặt sai... tiết, nhưng... chị ta là th... chúng khẩu... quyết đoán... ta.

Ở Paris là khác tên... có quen l... và cũng h... chung tình... phải chị t... thì thương... ta, bèn để... xin hãy đ... rồi sẽ kết t...

Quan Kim

— Chư... chẳng ph...

đồ sao?

Ái-nhĩ-B

đây họ cũng... mà bao làm... chọn mướn... khai vãi ch... Thịnh khốp... họ cũng bắt... không dẫu!

Nghê than... tốt chẳng đ... đem vào ng... viết phúc b...

Cổ đem B... cứ ngồi m... Chừng trở... lụy hơn nư... cũng đều ki...

Thình lín... đến rút thò... hốt dục mìn... pháp trườn...



... tự tảo môn tiền  
nhon ốc thượng

Dieu pour tous.  
(s).  
rần-văn-Chim.

**THUYẾT**

(Amoureuse)  
(leo)

... thường hay qua  
ai này đều biết  
vời Tạ-lam, chắc  
ết, nhưng lại ghét  
ương riêng một  
oi, cho nên muốn  
i ta luôn thề, bên  
an tòa, nói là chị  
ấy. Trương-thúy  
quá chừng, nghĩ  
ạ lam chết rồi thì  
lời, dầu có chết  
sưởi vàng đựng  
ba lòng ta. Nhưng  
i chết, hoặc là va  
củ-lao xa quanh  
của va, cũng chưa  
cái thấy ở trong  
iết vì có gì mà  
là Tạ-lam cố lập  
hay là có trộm  
hàng? mà nay thì  
i cho ta, ta không  
o phải, chịu nhận  
nhận? mà không  
hạch cũng không  
ng tâm lòng của  
n sạo bây giờ. »  
... như vậy, trong lòng  
rồi cậy người bảo  
lên rằng:  
... ai nạn thiệt nên  
ng lực gian nguy.  
... đường nào. Mấy  
tờ đồ áo sống, vòng  
o, bán đi lấy tiền  
lót cho ông Mạnh-  
Thiết-duy-Liêm  
gây biện oan cho  
gây nghĩ tình khi  
ao thì mới thoát

đây họ cũng sẽ làm ăn tôi liên can. Đồn bà  
mà bao làm hơi, chúng kháo riết, hễ đau  
chơn mượn phải há miệng. Đờ chắc nó đã  
khai vãi cho tôi rồi, còn gì đâu, trời đất ôi!  
Thình không mà bị lao lung, đây mai sao  
họ cũng bắt mình mà trảm quách chớ chẳng  
không đâu!

Nghe than thở như vậy mà mấy chủ ngục-  
tốt chẳng động lòng thương, cứ việc xô đẩy  
dem vào ngục tối. Còn ông có thì lật đặt  
viết phúc bảm mà giao cho lục-sự.

Cả đêm Bô-na-xơ ta không hề nhắm mắt,  
cư ngồi mơ màng suy nghĩ than vắn thở dài.  
Chừng trời rạng đông anh ta lại càng bi  
lụy hơn nữa, nghe ai khua động cái chi  
cũng đều kinh khủng.

Thình lình nghe ở ngoài cửa có người  
đến rút thông hồng, anh ta lại càng hoảng  
hốt đực mình, tưởng chừng đến mà dẫn ra  
pháp trường. Song khi họ mới mở cửa ra

nhặt trình

Con tỳ-tử vàng lời trở về, bao  
nhiều đồ nữ trang và đồ gấm nhiều  
của chị ta bán ráo, trong nhà hết đồ  
chỉ còn vài bộ ghe hư mà thôi, cảnh  
tượng rất nên tiêu tụy. Con nọ đem  
của khấn lót với hai người đó, nhưng  
hai người đó ăn của lót mà không  
chịu gờ tội cho chị ta, nên chị ta lại  
càng thê thảm lắm.

Con tỳ-tử đó tên là A-lô, kém chị  
ta 4 tuổi, hồi đó đã 18 tuổi rồi.

Quan Kinh-sát từ khi giam chị ta,  
còn e lời người chưa đủ làm bằng,  
có mặt sai người đi thám độ tình  
tiết, nhưng đi đến đâu, ai ai cũng cho  
chị ta là thủ phạm, quan kinh-sát thấy  
chúng khẩu đồng từ làm vậy, bèn  
quyết đoán mà kết án xử tử cho chị  
ta.

Ở Paris lại có một người phú-thương  
khác tên là Ái-nhĩ-Ba, vốn cũng  
có quen biết với chàng Tạ-lam,  
và cũng biết nàng Trương-thúy có  
chung tình với anh ta, chắc là không  
phải chị ta giết Nay chị ta bị oan  
thì thương mà muốn gờ tội cho chị  
ta, bèn đến nói với quan Kinh-sát,  
xin hãy cho thám thính thiệt tướng  
rồi sẽ kết án.

Quan Kinh-sát không nhe nói rằng:  
— Chúng khẩu đều nói làm vậy,  
chẳng phải là một cái bằng có lớn  
đó sao?

Ái-nhĩ-Ba nói:

— Việc thiên-hạ nếu cứ lấy lời  
người ta làm bằng, thì xử việc sao  
cho đặng công minh?

Ái-nhĩ-Ba lại, nói với Mạnh-thoát  
hầu-tước, hầu-tước cũng ghét chị ta,  
không bằng lòng cứu giúp. Ái-nhĩ-Ba  
thấy vậy thì tức lắm. Đến khi đem  
nàng Trương-thúy ra hành hình, chị  
ta khóc mà nói rằng:

— Chàng Tạ-Lam chết thiếp thiệt  
không biết cần do làm sao, mà nay  
gặp phải tội oan lạ lùng này, lòng  
hờn giận biết bao cho xiết.

Quan Kinh-sát giận mắng rằng:  
— Chính là mày làm nên tội, chết  
đến nơi rồi, mày còn cãi gì nữa.

— Tôi không phải cãi chối, đã có  
trời cao kia làm chứng cho tôi.

Ái-nhĩ-Ba hồ đó cũng đứng bên,  
bèn cười mà nói với quan Kinh-sát  
rằng:

— Ân này vẫn còn khả nghi, xin  
người hãy tạm hoãn lại mà xét cho  
kỹ, hoặc là có hung thủ khác chăng?

Trương-Thúy lại la lớn lên rằng:

— Tôi chắc là Tạ-Lam chưa chết,  
tôi xin vượt biển đi kiếm chàng ta,  
nếu không thấy tôi sẽ xin trở về chịu  
tội.

Quan Kinh-sát nói với Ái-nhĩ-Ba  
rằng:

— Nó nói như vậy, thiệt là nó  
muốn gạt gẫm tôi, nếu tôi tha cho nó  
thì nó chắc là đi mất chớ chẳng không.

rồi anh ta dòm thấy ông có và lục-sự hôm  
qua đó thì anh ta mừng quá đổi mừng.

Ông có bèn nói: « Việc của chú đây càng  
ngày càng rối thêm, ta khuyên chú phải  
nói thiệt khai ngay đi, họa may quan Tề-  
tướng thấy chú có lòng thống hối tiền phi  
mà người ngoại chẳng.

Bô-na-xơ. — Dạ, tôi sẵn lòng biết chi khai  
nấy, có giấu diếm làm chi đâu.

— Nay vợ chú trú tại đâu?

— Tôi đã khai với ông rằng họ đã bắt vợ  
tôi rồi, tôi sao biết được nó ở đâu.

— Phải, song hôm qua lối 5 giờ chiều nhờ  
có chú mưu sự nên vợ chú thoát khỏi rồi.

— Vợ tôi thoát khỏi rồi sao? Con khôn  
nạn thiệt. Nếu nó thoát được thì chẳng phải  
tại tôi đâu.

— Ngày hôm qua chú đi đâu trên phòng  
bản nhơn là Đạt-ta-nhân, ở đó mưu sự  
việc chi lâu lắc vậy?

Ái-nhĩ-Ba nói:

— Xin đại-nhơn chớ lo, tôi xin bảo  
nhận cho nó.

— Vậy thì nên hạn cho nó đi bao  
lâu?

— Việc này cũng khó hạn được  
ngày giờ lắm, nhưng đã muốn hạn  
ngày, thì xin cho nó đi 5 năm, đầu  
kiếm đặng hoặc không kiếm đặng  
cũng phải trở về, chẳng hay đại-nhơn  
có bằng lòng chăng?

— Nếu vậy thì tôi lấy có ông làm  
chắc mà tạm tha cho nó.

Nói đoạn, tức thì thả nàng Trương-  
Thúy ra, nhưt điện lại sai người đi  
thăm độ tình tiếc ân ấy.

(Sau sẽ tiếp theo)

**VỀ BIỆN HOẶC**

(Contre la superstition)

(tiếp theo)

Khen người đặt truyện, cũng nhọc  
tấm lòng.

Chinh-lây, Chinh-dông, hết Đường  
tới Tống.

Phép như hi-lộng, biến hóa thành  
không.

Dư-triệu, Dư-hồng, Thọ-châu xinh-  
vinh.

Có Lưu-kim-Đình, giải giá Tống-hoàng,  
Thâu giết hai chàng, biết bao nhiều  
tích.

— Dạ, hôm qua tôi có lên phòng Đạt-ta-  
nhân, cái đó thiệt tôi chịu lỗi.

— Chú lên đó làm chi?

— Tôi lên đó cậy va giúp giúp tôi dặng  
truy tìm vợ tôi. Nếu cậy người ấy như vậy  
mà có tội thì tôi xin ông tha lỗi cho tôi.

— Chú cậy như vậy thì Đạt-ta-nhân nói  
sao?

— Dạ, Đạt-ta-nhân hứa chịu, mà kể đó  
va phụ tôi liền.

— Chú nói giầu. Chú đã tình với Đạt-ta-  
nhân rồi, nên khi linh Thị-vệ đến bắt vợ  
chú thì Đạt-ta-nhân đánh linh mà cứu vợ  
chú đem đi đâu mất rồi.

— Đạt-ta-nhân đem vợ tôi đi đâu. Có lẽ nào  
nó ngan vậy?

— Mà chúng ta đã bắt được Đạt-ta-nhân  
rồi, để ta đem hai đang đổi chối.

— Đổi chối thì đổi chối, tôi ước ao gặp  
người quen lắm chớ!

— Linh! Dẫn Đạt-ta-nhân vào đây.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tình-tàn-vấn giùm

Xưa nay có tích, mới dịch ra tuồng.  
 Hát bội giải buồn, người coi ngỡ thật.  
 Thánh thần tiên-bụt, đầu lễ để cầu.  
 Hò biển, hò thâu, phép liền hiển hiện.  
 Thầy tuồng, thầy truyện, rắng mắt  
 đặt chơi.  
 Minh không xét đời, rắng chon rắng  
 thiệt.  
 Trã-hôn ngoại-thuyết, tên Trần-tử-  
 Minh.  
 Hào quang lóa minh, huỳnh long  
 phụ thể.  
 Cọp kia đứng lễ, ẩn kim rõ ràng.  
 Tuồng đặt hoang đàng, người coi  
 tưởng có.  
 Ván-tiên thơ no, gọi để giúp vui.  
 Con mắt đã dui, thuốc chi liền sáng.  
 Làm người quyết đoán, biện bạch giả  
 chon.  
 Thấu nẻo nguồn cơn, tương trong  
 chon giả.  
 Năm xưa Ong, khả, tu niệm Năm-ông.  
 Bùa chú xăn bồng, tự xưng thầy giải.  
 Thương ôi dạn dạn, tưng phục quá  
 nhiều.  
 Từ giếng Thuộc-nhiều, thẳng lên Cây-  
 lậy;  
 Roi may lừng lẫy, mỗi đũa mỗi cầm.  
 Ó hét rầm rầm, cỡi đều ngựa chuối.  
 Kết đoàn hiệp tuổi, ý có phép thần.  
 Chiên trống đánh rần, kéo ra chạt lộ.  
 Rắng bùa Bụt độ, chẳng sợ bản nhảm.  
 Bình mã xam xam, khiến bản đi trước.  
 Đờ chung sọ lược, dọn để trên bàn.  
 Có tờ giấy vàng, viết thành bốn chữ.

Hai tên linh dẫn A-tốt-vào.  
 — Đạt-ta-nhân, hãy khai cho ta rõ các  
 việc chủ tính với Bồ-na-xơ thế nào?  
 Bồ-na-xơ dòm thấy A-tốt bèn la lên rằng:  
 « Người này không phải Đạt-ta-nhân mà! »  
 — Cái gì không phải Đạt-ta-nhân.  
 — Phải Đạt-ta-nhân đâu.  
 — Vậy chớ va tên gì?  
 — Tôi không quen với va, làm sao biết  
 tên được.  
 — Thiệt chú không quen với va sao?  
 — Dạ, thiệt không quen.  
 — Từ thuở nay có thấy mặt chàng?  
 — Có thấy, đều không biết tên chi.  
 Ông có dạy lại hỏi A-tốt: « Chủ tên chi? »  
 — A-tốt đáp, — tôi tên A-tốt.  
 — A-tốt là tên núi non, không phải người  
 mà.  
 — Ấy là tên tôi.  
 — Sao khi linh bắt chú, chú lại khai tên  
 là Đạt-ta-nhân?

Trải ra coi thử, Minh-hoàng nguon  
 niên.  
 Giặc của Bụt-tiên, súng nào cho nổ.  
 Quan binh sấn lộ, nã tróc hung đồ.  
 Ong, Khả, nô-mô, cầu Năm-ông cứu.  
 Linh phủ pháp bửu, tróc triệu Năm-  
 ông.  
 Trông mỗi mắt trông, cũng Ong với  
 Khả.  
 Quan Bình đánh hạ, lớp chém lớp đày.  
 Xót bấy lòng ngáy, nghe theo chuyện  
 đại.  
 Ít năm nữa-lại, danh Quời diên khùng.  
 Đi chiếc ghe lồng, phép phù rao bùa.  
 Minh xưng là chúa, đạo-nữ theo hầu.  
 Già trẻ bắt câu, thỉnh bùa về uống.  
 Linh tuần bước xuống, bắt Quời dẫn  
 lên.  
 Cholon kéo lên, vào xin phủ pháp.  
 Các quan Đại-pháp, thấy cũng nức  
 cười.  
 Đại chẳng hồ người, người khôn mắc  
 cớ.  
 Năm sáu vỡ lở, tại tỉnh Biên-hòa.  
 Thấy sãi xuất gia, nhóm nhau làm  
 giặc.  
 Sãi khen mình chắc, sãi đạu thành  
 binh.  
 Nhờ phép Bụt-linh, sấm sanh đứ cả.  
 Heo bò vịt cá, bạc đồng lúa bồ.  
 Khi giải những đồ, nghiêm trần hàng  
 ngũ.  
 Làm chay khuyến dụ, tên đứng trong  
 tờ.  
 Làng tổng tri cơ, báo quan cấp cấp.

— Tôi nào khai bậy như vậy.  
 — Chú khai vậy, chớ ai khai.  
 — Tôi không có khai, họ hỏi tôi có phải  
 Đạt-ta-nhân không, tôi nói rằng: mấy chú  
 linh nói tôi là Đạt-ta-nhân sao?—Thì mấy chú  
 linh nói quả tôi là Đạt-ta-nhân. Song tôi không  
 thêm cái lại làm chi. Mà có lẽ tôi cũng  
 quên mà nói lộn tên không chừng.  
 — Chú khi phép nước làm đó.  
 — Nào tôi dám khi phép nước bao giờ.  
 — Chú là Đạt-ta-nhân.  
 — Đờ, ông còn nói vậy, huống là ai.  
 Bồ-na-xơ nói: Không còn chỗ nào nghỉ nan  
 chi được, Đạt-ta-nhân ở phố tôi, tôi biết  
 mặt va, tuy va không trả tiền phố cho tôi  
 chớ tôi biết va còn trẻ chừng 19, 20 tuổi  
 còn chú này đây trạc tới 30. Đạt-ta-nhân ở  
 cơ ông *Et-xa* còn chú này ở cơ ông Trê.  
 huỳnh. Xin ông có hãy coi áo ban thì rõ.  
 Ông cơ. — A phải rồi!  
 Trong khi ấy có linh đem giao cho ông

Quan ba linh tập, kéo tới hồi hang.  
 Chúng nó làm ngan, xách dao nháy  
 chém.  
 Việc đã chẳng nhem, tánh rất bạo  
 tàn.  
 Linh tập hò khan, bắn ra chết bộn.  
 Tảo trừ ngu độn, đốt phá chùa chuyền.  
 Cháy hết khuôn viên, chẳng còn món  
 rât.  
 Cho hay thiện ác, bởi tại mình làm.  
 Lễ phải thi ham, đừng ham lễ quấy.  
 Chớ noi đường vậy, chớ đạp nẻo tà.  
 Chớ cậy yêu ma, chớ tin bùa chú.  
 Mãng tin bùa chú, ếm sùng tắc ngoi.  
 Tiên bụt bản hỏi, trấn coi tứ hướng.  
 Xưng vương xưng tướng, những lũ  
 bá vợ.  
 Mà dám dạn thơ, khua vang tổ mở.  
 Thiệt trời ghét nó, khiến nó lậu tinh.  
 Minh đem nạp mình, cũng trong một  
 bửa.  
 Khen cho khéo lựa, hiệu lệnh nhưt tề.  
 Mắc phải bùa mê, tự chiêu họa hoan.  
 Những người nghịch loạn, nan thoát  
 lưới trời.  
 Lưới bùa lộng khơi, thừa mà chẳng  
 lọt.  
 Các nơi có bót, mật thám linh tuần.  
 Bắt hết những quân, đồ mưu phản  
 tặc.  
 Dòm coi tận mặt, không phải là ngu.  
 Ngày nay ở tù, hết than tội nghiệp.  
 Ân nần nào kịp, khổ cực vô hồi.  
 Ai kéo ai lôi, mà theo Thiên địa-hội.  
 Lên trong thâm tối, hại vợ hại con.

có một phong thơ. Ông coi rồi liền la rằng:  
 « Cha chử! con này khôn nạn dữ phải chơi  
 đầu!  
 — Ông nói ai khôn nạn. Phải vợ tôi không  
 ha ông?  
 — Phải! Việc chú nay đã rồi hợp nữa,  
 ta nói cho chú biết.  
 — Tôi đang bị giam đây, rồi vợ tôi ở  
 ngoài làm chi tôi hiểu được sao.  
 — Là vợ chú đã tình trước với chú mà  
 mưu sự, nên nay việc mưu đồ đã bại lộ  
 rồi.  
 — Thiệt tình không rõ việc chi hết, vợ  
 tôi nó làm chi tôi có hiểu đâu. Nếu nó  
 phạm luật thì nó chịu, tôi từ nó, rửa nó,  
 chưởi nó.

(Sau sẽ tiếp theo)  
 Kỳ-LÂN-Các lược dịch

Độc bài Kinh-tế trương 24.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhật trình Lục-tình-tân-văn giùm

Sầu nào hẻo  
 Cựu trào tội  
 Tin cậy làm  
 Lục-châu m  
 Đạo ấy ẻ h  
 Giấy tờ kho  
 Sở tại quan  
 Đường ngay  
 Lễ phải hay  
 Phải thì kh  
 Khuyến với  
 Mưa đừng q  
 Mưa chớ ng  
 Bụt nghĩa l  
 Hai chữ qu  
 Tiên thì tu  
 Thông th  
 Bụt tiên đ  
 Liệt-vị kh  
 Thiện nam  
 Gạn đục lo  
 Dò cho tr  
 Xin chớ b  
 Lão-phu  
 TRẦN-HI  
 Lòng úy-  
 lòng thì  
 Nết là ngh  
 hiểu hay  
 Tâm tánh  
 trá, khô  
 dài.  
 Nói-năng t  
 sai, thật  
 Lúc chuy  
 riết, ấy l  
 Nhảm đ  
 làm, vốn  
 Khi hòa-h  
 còn tròn  
 Tài vay-v  
 mắc họa  
 Hay trở m  
 con ch  
 (1) Trần-Đoàn



tội hồi lương.  
 ách đao nhậy  
 chêm.  
 tánh rất bạo  
 tàn.  
 ra chết bộn.  
 á chùa chuyền.  
 chẳng còn món  
 rất.  
 tại mình làm.  
 g làm lễ quấy.  
 hờ đáp nẻo là.  
 tin bùa chú  
 sùng tặc ngòi.  
 coi từ hương.  
 óng, những lũ  
 bá vợ,  
 na vang tỏ mờ.  
 iễn nó lậu tinh.  
 cũng trong một  
 bừa.  
 ệu lệnh như tề.  
 chiêu họa hoạn.  
 loạn, nan thoát  
 lưới trời.  
 thừa mà chẳng  
 lọt.  
 hãm linh tuần,  
 đồ mưu phần  
 tặc.  
 ông phải là ngu.  
 nan tội nghiệp.  
 cực vô hồi.  
 o Thiên địa-hội.  
 tại vợ hại con.

coi rồi liền la rằng :  
 n nan dữ phải chơi  
 n. Phải vợ tôi không  
 đã rồi hơn nữa,  
 đây, rồi vợ tôi ở  
 được sao.  
 trước với chú mà  
 mưu đó đã bại lộ  
 5 việc chi hết, vợ  
 hiểu đâu. Nếu nó  
 tội từ nó, rửa nó,  
 tu sẽ tiếp theo)  
 AN-Các lược dịch  
 trong 24.

Sầu não héo don, tan hoang sự sản.  
 Cựu trào tội phản, là tội tru di.  
 Tin cậy làm chi, đạo Thiên-địa-hội.  
 Lục-châu mỗi mỗi, làng xóm xứ quê.  
 Đạo ấy ề hề, chẳng còn sót chỗ.  
 Giấy tờ không lộ, bằng cờ không  
 chùng.  
 Sở tại quan quản, bắt không xiết bắt.  
 Đường ngay vật vật, ta cứ đi ngay.  
 Lễ phải háy háy, ta lo làm phải.  
 Phải thì không hại, ngay mới lâu dài.  
 Khuyên với ai ai, đường ngay lễ phải.  
 Mưa đừng quĩ quái, gạt chùng phỉnh  
 phờ.  
 Mưa chớ ngăn ngại, tin rằng tiên bụt.  
 Bụt nghĩa lá phất, nhơn sự phất tri.  
 Hai chữ qui y, một niềm từ thiện.  
 Tiên thì tu luyện, nơi cõi Bồng lai.  
 Thông thả hóm mai, tuyết sương  
 hoa cỏ.  
 Bụt tiên đâu có, phò trợ đũa gian.  
 Liệt-vị-khán-quan, thích tình xem thử.  
 Thiện nam tính nữ, đọc thuộc vào  
 lòng.  
 Gạn đục lỏng trong, mới trong ngõ  
 ngách.  
 Dò cho trúng lạch, cõn cặn khỏi sa.  
 Xin chớ bỏ qua, mấy lời biện-bạch.  
 Lão-phu Nguyễn-liên-Phong soạn.

(1)  
**TRẦN-HI-ĐI TÂM TƯƠNG LUẬN**  
 (Physisnomie)

**Thích nôm**

Lòng ấy căn nguyên sinh tương, xét  
 lòng thì lạnh giữ rõ thông.  
 Nết là nghi-biêu của lòng, coi nết thì  
 hiểu hay phước họa.  
 Tâm tánh chẳng công bình hằng khi  
 trá, khó trông con cháu hưởng lâu  
 dài.  
 Nói-năng thương phản phúc lại đơn  
 sai, thật rõ cả đời người quĩ quyết.  
 Lúc chuyện vắng cư cuối đầu xuống  
 riết, ấy là mấy bộn gian tham.  
 Nhắm đều nguy, song phoi mặt gấn  
 làm, vốn thiệt nên trắng hào kiệt.  
 Khi hòa-hướn lòng thêm chắc-thiệt,  
 còn trông con quĩ với cháu xuê.  
 Tài vạy-vò tánh lưỡng chấp nê, chẳng  
 mắc họa to thì số mạc.  
 Hay trở mặt làm đều tình bạc, tội vè  
 con cháu khôn-nạn nặng-nề.

(1) Trần-Boàn.

Giữ một lòng xót bạn thương quê,  
 phước trả từ mình sống lâu giàu  
 mạnh.  
 Người trọng phú khi bần kiêu hành,  
 đầu khà trông gởi vợ gởi con.  
 Kẻ kính già yêu trẻ vuôn tròn, ắc còn  
 được rạng sau rạng trước.  
 Chuyện trải đạo buông lời nói sước,  
 quyết rằng hao tổn thọ nguon.  
 Vong ngái thầy đôi oán phụ ơn, thì  
 chắc khó trông thi khóa.  
 Được sang trọng mà không lòng khi  
 trá, cho hay hưởng phước không  
 cùng.  
 Vira có ăn đã kẻ chắc đủ dùng, trang  
 ấy tiền trình có hạng.  
 Thâm tình hiểm sâu toan loạn, dẫu  
 vinh hoa cũng chẳng mấy ngày.  
 Cứ lòng công đạo thẳng ngay, tuy vô  
 hậu chết thành Thần Thánh.  
 Khoe miệng nói: Minh có gan, mình  
 sức mạnh, lúc làm nguy thì trốn  
 trước biệt ngàn.  
 Gặp người xưng: Bạn thiết cốt, bạn  
 kim lang, chừng có việc binh thường  
 hơn chúng.  
 Nhảm sự trọng, chẳng từ lao không  
 nao núng, đánh khen là dự cột  
 rường.  
 Gặp cơ hèn, xúm nghi ngại lại ghen  
 trong, há phải là trang tâm phúc.  
 Đều nghịch-lý thương luân mà xuôi  
 giục, từ mình mang tội còn lại về  
 sau.  
 Việc tùy-nghi phương tiện mà giúp  
 nhau, từ mình sống lâu lại dày  
 phước lộc.)  
 Mê rượu đắm hoa sa lắm lúc, trong  
 nhà hầu vợ phải chi-ly.  
 Lợi mình hại chúng chứa nhiều khi,  
 dưới gởi cháu con sau ngõ nghịch.  
 Lập mưu thế choán mua ruộng vườn  
 người cho bỏ ịch, quyết sanh con  
 phá của chẳng chầy.  
 Gìn gìn-hè tung trọng ơn nghĩa chủ  
 công lao thầy, chắc trở đũa hiền  
 lương roi giống.  
 Người ngu độn thì nói tiếng đục-cám  
 hồng tống, chịu khó hèn lại chẳng  
 sống giai.  
 Kẻ thông minh thì buông lời trong-  
 suốt khoan-thai, hưởng quyền-quĩ  
 thêm càng mạnh khỏe.  
 Lúc hoạn-nạn mà hằng vui-vẻ, bằng  
 học hành được khá, cũng làm nên  
 cột đá chốn triều-đình.  
 Trọng yên-vui mà chẳng động tình,

dầu tài bộ không cao, sau dự được  
 bản vàng trong làng miếu.  
 Siêng-năng bôn-sên chia hai nẻo :  
 Cũng có kẻ đũ xài, người giàu triệu,  
 song phải coi độ lượng ngay gian.  
 Xa-ba-huy-hoặc rê đôi đàng : Cũng có  
 người du đảng, kẻ kỹ-nhơn, song  
 phải việc làm phải quấy.  
 Tham lợi mọn bo-bo ôm giữ lấy, sao  
 khỏi cơn gậy họa hư nhà.  
 Gặp phước to lạt-dật giúp tiền ra,  
 càng rở tiếng khinh tài trọng  
 nghĩa.  
 Làm đại sự mà không sơn không nê,  
 là trang giống cả muộn nên.  
 Hay tùy-cơ mà biết biến biết quyền,  
 là bực tài cao sớm trở.  
 Tài nghề có, hiểm không dạy dỗ,  
 người không nên tacững không nên.  
 Lỗi làm ai, lên lúc rằng khuyên, thân  
 khá cạy, nhà thêm khá cạy.  
 Ng.-Tr.-Qu..

**TỰ DO DIỄN ĐÀNG**

(Tribune de nos abonnés)

Thudamot, le 20 août 19013.

Thưa ông,

Cháu xin lỗi ông, cho phép cháu  
 hỏi một đêu, như cháu hỏi phải cùng  
 không xin ông miếng chấp, mà tỏ lại  
 cho cháu học khôn, thì cháu rất cảm  
 ơn ông.

Vi cháu thấy trong nhiều cái như  
 trình, có nhiều bài cứ nói « sau sẽ  
 tiếp theo » hoài, nên cháu coi dứt  
 khúc, cũng có ý buồn; là vì coi cái  
 trước thấy những bài ấy tiếp theo,  
 măng trông đợi trót tuần, cũng còn  
 thấy sau sẽ tiếp theo », mà trong nhiều  
 tuần thấy vậy... thì cháu lấy làm buồn  
 lắm, mà mất sự giải khuây của cháu!  
 Chớ phải chi trong năm mươi bài,  
 ông để chừng bốn năm bài lời rớt,  
 thì cháu coi có chỗ vui mà lại giải  
 khuây được; nhưng vậy cháu có lẽ  
 coi nhưy trình hoài chẳng ngót.

Xin ông hãy hết lòng tốt, mà phân  
 lại cho cháu rõ biết, vì cháu xưa nay  
 chưa tuân rõ đêu phép của báo làm  
 sao. Bởi nên cháu mới xin lỗi trước  
 mà hỏi đêu ấy. Nay kính.

LUONG đit CHUONG.  
 Instituteur à Thudamot.

Hãy coi lời đáp từ trong khoản thơ tin.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhưy trình **Lục-tình-tân-văn** giùm

Saigon kỹ-nữ lộng quyền  
(La prostitution à Saigon)

Hội-đồng thành-phố Saigon nhóm kỳ rồi đây có tính về việc lập một khoảng riêng cho bọn thanh-lâu Saigon và chọi ở và có cất ít ông nghị viên trong hội đặng mà lo về việc ấy vì đã có người chịu lãnh cất.

Từ đó những nay đã hơn sáu tháng rồi mà chẳng hề nghe nói tới việc ấy nữa.

Như Saigon và Chọi chưa có đủ tiền mà khởi hành việc ấy thì bây giờ đây phải lo đuổi mấy nhà thanh-lâu mới đặng. Mấy nhà ấy lóng nẩy chẳng kiêng nể ai cả, đường nào cũng có.

Vậy thì xin sở-tuần thành khá giữ cho nghiêm nhắc mấy chỗ như đường Paul Blanchy, đường Espagne và đường Lagrandière là nơi ban đêm từ đầu hôm cho tới sáng điểm nó làm lộng lẫm.

Nhứt là đường Lagrandière thì nhiều hơn hết điểm có giấy nước nào cũng đủ mặt: nào là đơn bà annam, đơn bà chệc, người ngoại bang, đủ thứ. vân vân.

Mấy nhà thanh-lâu ấy thường khi dọn ngay nhà nhiều người từ tế, bởi vậy cho nên nhiều khi bọn đi hạ thanh lâu đi lộn nhà, gõ cửa, làm rầy rà phá giấc ngủ của người ta.

Khúc đường Lagrandière từ đường Némésis cho tới nhà gare Chodui thì điểm ở chẳng biết bao nhiêu mà kể. Hễ tối mà đi ngang lối đó thì chắc sao cũng không khỏi bị điểm kêu réo um sùm.

Chẳng những là đường Lagrandière có điểm mà thôi đâu, đường Espagne cũng có vậy.

Nếu châu-thành Saigon và Chọi chưa có đủ tiền mà tạo lập một cái khoảng riêng cho điểm ở thì khá lo đủ nó đi nơi khác.

Vậy thì như Chợ-đũi và Đa-cao thiếu chi là phố sao không dồn mấy nhà thanh-lâu lại mấy nơi đó cho dễ bề tuần do kiểm soát.

Làm như vậy thì mấy anh khách đi đường xa thêm nhọc một chút, mà cũng chẳng sao, vì hề muốn vui thì phải chịu cực.

Pierre J.

NHÀN ĐÀM

(Contes amusants)

Ấn trẻ

Xin chú khán-quan xử coi ai xử nhầm, sẽ thưởng sách. Xin đặt ấn-văn, trước là chơi, sau lại giải oan.

Trong năm 1842 tại nha-môn quan Huyện Kiên-giang có một tên kia đầu đơn xin đề vợ. Quan Huyện cho đòi người vợ đến đối khẩu với chồng trước công đường.

Quan huyện hỏi : « Thằng kia ý mày muốn đề vợ hay sao ?

— Dạ, bẩm phải, tôi muốn đề vợ.

— Vì cơ nào ?

— Dạ, vợ tôi nó đã thất tiết với tôi.

Quan huyện nghe vậy bèn nghĩ rằng : « Trường sao, chớ vợ thất tiết, thì việc đề xử như trở tay, nghĩ rồi bèn dạy lại hỏi người vợ :

« Con kia, mày có chịu thất tiết với chồng chẳng ? »

Người vợ nói : « Dạ, có đâu !

Quan huyện. — Thằng kia, mày có chắc rằng vợ mày đã thất tiết với mày chẳng ?

— Dạ, chắc lắm !

— Có chứng không ?

— Dạ, không,

— Không có chứng, sao mà biết được rằng vợ mày đã thất tiết ?

— Dạ, tôi chắc lắm.

— Có người bàn nhơn nói với mày, phải không ?

— Dạ không.

— Mày có bắt đặng tay, vậy đặng cảnh chẳng ?

— Dạ, không.

— Nếu vậy sao mày gọi rằng chắc ?

— Dạ, tôi chắc lắm !

Tuy tôi không thấy, không nghe, cũng không bắt được tay, vậy được cách, mà cũng không rõ tình nhơn của vợ tôi là ai, tôi rình mò đã hèn lâu mà không thấy ai leo hành đến nhà tôi, song tôi chắc rằng vợ tôi đã thất tiết với tôi rồi.

— Mày có cơ chẳng ?

— Dạ, có !

— Sao nầy giờ không nói. Cơ làm sao nói nghe coi.

— Dạ, vì tôi rình không thấy chi, nên ngày kia tôi gạt vợ tôi rằng tôi có việc buồn bán đi đường xa, chừng một tháng mới về. Nói rồi tôi liền mang gói đi vào rừng ăn mất 5 đêm ngày. Đêm kia đợi trời tối, dạ bán tam canh, tôi lên về nhà, thì thấy đèn đuốc chi không có, nhà cửa tối hui tối bèn sẽ lên mở cửa, đột nhập gia trung, đi thẳng vào buồng, tôi thấy vợ tôi nằm ngủ một mình ngay pho pho...

— Thấy nó nằm một mình, rồi mày làm sao ?

Nghe hỏi vậy chú chồng coi bộ mắt cỡ, bèn nói rằng : Dạ, rồi tôi bèn nằm gần vợ tôi mà không nói năn gì hết, cứ một việc nụng niệu hôn hit rồi gây cuộc mây mưa.

— Rồi sao nữa ?

— Dạ, bẩm quan huyện, đó rõ ràng là vợ tôi nó đã thất tiết với tôi rồi.

Quan huyện nghe người chồng khai như vậy liền lấy làm lạ vợ cùng bèn nói rằng :

« Mày cợt ai vậy,

Mày nói rằng vợ mày đã thất tiết, thì tao làm sao hiểu được. Ban đêm tâm tối mày lên về thấy vợ ngủ mê, mày nụng niệu vợ mày, mày gây cuộc mây mưa rồi mày đến đây mà cáo rằng nó đã thất tiết. Thất tiết với ai ?

Chú chồng cười mà nói rằng : « Dạ, tôi gây cuộc mây mưa với vợ tôi, mà vợ tôi thất tiết là vậy : Vẫn nó đã biết tôi đi xứ xa, thì đêm ấy nó có đợi tôi đầu. Đến khi tôi về lên nằm gần bèn nó nụng niệu hôn hit không nói một tiếng, sao nó không gạn trong lòng đục, liền phủ càmình cho tôi. Bởi vậy nó mới thất tiết, thế đây nó đã có kỳ ngộ với ai rồi chớ gì. »

Mấy người đến coi xử kiện giữ đầu cho là phải, còn quan Huyện thì ngần ngợ bèn dạy lại hỏi người vợ rằng :

« Mày có nghe chồng mày nó khai như vậy chẳng ? Ràng suy nghĩ mà trả lời, mày có phép nói, không sao.

— Dạ, nào tôi có dối chồng tôi đâu, làm sao mà thất tiết được.

— Ấy là mày tưởng vậy.

— Vì là tôi không có gian dâm với ai, làm sao gọi là thất tiết được ?

— Đã biết vậy, mà sao ban đêm

tâm tối, chờ đến năm giờ, mây k... nin làm thi... có đợi ai đó... mây về lên, của mây, k... mây mưa, k...

— Dạ, ch... đã quen ho... là ảnh, quan... chiêm quye... thia quen ch...

Quan Hu... vậy cũng ph... vợ chồng về... án rồi sẽ đ...

Mà từ đó... Huyện xử a... nơi chính su... ngấm hôn.

àng-ti, chớ... xong mà đi... Ai mà giả... lớn vô cùng... mà kết cổ n...

THẾ TỤC

Người An... xấu, làm ch... phải ở gar... che dấy th...

Bởi xưa n... nên cách ăn... quen, lấy s...

Ngoại giả... phải giấu gi... thân thể cũ... nhộng. Có r... dang giữa c... gối, không s...

Người đơ... giữa chợ mà... hoặc xóc qu... phơi thay p... cỡ với ngườ...

Nói cho p... không có tá... thấy người... chuyện thó...

Mỗi nhà thơ giầy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tinh-tân-văn giùm



ông thấy chi,  
y tôi rằng tôi  
rông xa, chừng  
rồi tôi liền  
mặt 5 đêm  
y tôi, dạ bán  
à, thì thấy đèn  
à cửa tối hui  
đột nhập gia  
ồn, tôi thấy vợ  
ngáy pho pho...  
t minh, rồi mây

chồng coi bộ  
Dạ, rồi tôi bèn  
ông nói năn gi  
niệm hun hit

nyên, đó rõ ràng  
ết với tôi rồi.  
e người chồng  
làm lạ vô cùng

ây đã thất tiết,  
được. Ban đêm  
ấy vợ ngủ mê,  
y, mây gây cuộc  
ến đây mà cáo  
Thất tiết với ai?

à nói rằng: «Dạ,  
a với vợ tôi, mà  
: Vẫn nó đã biết  
ấy nó có đợi tôi

ên nằm gần bên  
không nói một  
gạn trong lòng  
cho tôi. Bởi vậy  
đây nó đã có kỷ

xử kiện gắt đầu  
Huyện thì ngăn  
người vợ rằng:

g mây nó khai  
suy nghĩ mà trả  
không sao.

đối chồng tôi  
tiết được.

ng vậy.  
có gian đảm với  
tiết được?  
à sao ban đêm

tăm tối, chồng mây đi khỏi, có người  
đến nằm gần mây, nưng niu hôn hít  
mây, mây không biết là ai, sao mây  
nín làm thinh mà chịu, thế khi mây  
có đợi ai đó chẳng, cho nên khi chồng  
mây về lên, mây tưởng là tình-nhơn  
của mây, mới để cho nó gây cuộc  
mây mưa, không gạn trong lòng đục.

— Dạ, chẳng phải vậy đâu, vì tôi  
đã quen hơi chồng tôi, nên biết rằng  
là ảnh, quan lớn quên câu hát rồi sao:  
chiêm quyền ăn trái nhãn lồng, thia  
thia quên chậu, vợ chồng quen hơi.»

Quan Huyện nghe người vợ nói  
vậy cũng phân phân bất nhứt, dạy  
vợ chồng về, đợi quan Huyện thăm  
án rồi sẽ đòi đến.

Mà từ đó đến nay không nghe quan  
Huyện xử ai đặng ai thất? Bởi vậy  
nơi chính suối hôn vợ chồng này còn  
ngậm hôn. Quan Huyện tuy hôn ở  
âm-tỉ, chớ cũng còn thăm án chưa  
xong mà đi đâu thai.

Ai mà giải được án này thì phước  
lớn vô cùng, chắc ba linh hồn ấy sẽ về  
mà kết cỏ ngậm vành đèn ơn cổ cặp  
Maria SU

**THỂ TỤC PHỦ BA KỶ LUẬN**  
(Note mondaine)

**Hủ tục khả cách**

Người Annam ta có một nết rất  
xấu, làm cho những người Langsa  
phải ở gần chịu không nổi, là cách  
che đậy thân thể bơ thờ quá.

Bởi xưa nay mình ở xứ nóng, cho  
nên cách ăn bận quần áo tả tơi đã  
quen, lấy sự ở trần là thường.

Ngoại giả những nơi tạo-hóa xui  
phải giấu giếm cho nó thêm quý, còn  
thân thể cứ để phơi trần như con  
nhộng. Có nhiều người thì đứng giữa  
dàng giữa chợ, quần vạch khỏi đầu  
gối, không sợ xấu mắt người qua lại.

Người đờn bà ta cũng vậy, ngồi  
giữa chợ mà cho con bú, hoặc ở trần,  
hoặc xốc quần áo một cách tự do quá,  
phơi thầy phơi xác, không biết mắc  
cổ với người ngoài.

Nói cho phải thì người Annam thiệt  
không có tánh thò tục, không phải là  
thấy người qua lại mà có ý làm  
chuyện thò lộ vậy đâu.

Vì có cái tư tưởng sau này :

Nết người đờn bà Annam, không  
bao giờ vì thấy da thịt người đờn ông  
mà động lòng. Điều ấy chắc chẳng  
vì nghiệm ra một vạn người không  
có một. Cho nên người đờn ông đâu  
cho vợ ý thế nào cũng mặc lòng, chớ  
người đờn bà thường vẫn coi như  
không vậy.

Đến như đờn ông thì cái giáo giục  
của ta xưa nay, cái luận lý, nghiêm  
nhắc của nước ta, nó làm cho mình  
không bao giờ có tư tưởng đến người  
đã có chồng con. Người đờn bà bỗng  
đưa con là một người không ai dám  
động tới, dầu trong ngọc trắng ngà,  
cũng không ai dám thêm dám để  
mắt vào nữa. Đưa con bỗng trên tay,  
hình như một cái nùu cấm địa giới  
của ai đó rồi. Trong lòng người đờn  
bà nào cũng tin được như thế, cho  
nên đã có con mọn thì tưởng đã có  
quyền tự do bơ thờ hờ han rồi.

Nhưng nói rút lại thì cái thanh cái  
tục, mỗi giống người có mỗi cách,  
không biết thế nào mà nói cho bên  
nào phải bên nào quấy được. Song  
le trong cách ăn bận và cư xử bề  
ngoài, tôi ngâm cho kỹ, hễ khi nào  
2 giống người ta ở lộn với nhau, thì  
giống người sức kém, văn-minh kém,  
phải theo gương người sức hơn, văn-  
minh hơn. Trong những điều trái  
nhau đến đôi trái mắt, đến đôi gây  
nên lòng khinh khi, thì nên phải bỏ  
đi mà theo người ta, vì cái lệ nhân  
nại ấy cũng là một lệ chung của  
xã-hội.

Tôi nói câu này xin chớ khán quan  
nên cân nhắc từng tiếng. Phạm bất  
chước những thói tục của người, thì  
nên bắt chước cái điều phải, bắt chước  
đề cho đẹp mắt nhau mà thôi.

Trong cách đứng ngồi của Annam,  
có mấy điều này là nên bỏ, vì nó làm  
cho trái mắt người Âu-châu ở gần  
minh.

Một là ở trần, đờn ông đờn bà  
cũng vậy. Minh mấy người ta từ cổ  
trở xuống nên giữ kín. Trước nữa  
đối với con mắt thì nó tăng cái giá  
con người lên. Sau nữa người An-  
nam ta vẫn thân thể ít tập luyện nên

không được thanh lịch như người  
Âu-châu, cái thân thể thường ốm o  
gầy gua, ngực lép, vai chong, xét ra  
cũng nên để khuất mắt thiên hạ, chớ  
nên dơ xương ra cho người ta phải  
thương sót kẻ thất dưỡng.

Còn về phần đờn bà thì sao không  
xét, người ta cũng là kiếp đờn bà,  
thần trọng thiên kim, khi ra đến  
ngoài đường áo quần thanh tao sạch  
sẽ, trong thân thể chỉnh lệ cho mắt  
thiên hạ coi cái gương mặt ngọc,  
cái cổ tay ngà, mới son mắt phụng,  
tay ngón dọt măng. Còn thân thể thì  
phải kín đáo, để nó thêm giá cho con  
người. Mà sao các đờn bà mình thì  
lại khinh cái thân thể của mình làm  
vậy, làm cho đảo tiên mất phẩm giá  
nghìn vàng.

Lại còn lạt dưng dưng chớ mà  
vạch đùi vạch về ra, phải biết rằng ai  
ai cũng muốn cho mỗi người có tự  
do, song mình đừng có phạm tới cái  
tự do của người mới phải! Chớ đang  
cái đi, mình không biết giữ ý tứ, làm  
cho người ta phải trái mắt mà không  
đi qua đặng. Minh ngồi ở trước cửa  
nhà mình mà tắm, chớ có tưởng là  
một quyền tự do của mình. Kể qua  
đang có quyền đuổi mình vào được  
vì nhà là nhà mình, nhưng đang là  
đang chung cho đờn ông đờn bà con  
tra con gái đi. Phạm điều gì có người  
lấy làm tục tiêu, thì người khác có  
quyền bắt mình phải đem vào nơi  
kin đáo mà làm.

Trong luật tây có luật kêu là **tội  
phạm đến cái tao nhã chung**. Điều  
330 luật-hình định tội từ 3 tháng đến  
3 năm tù, phạt tiền 16 quan đến 200  
quan, tùy theo tội phạm nặng nhẹ,  
vô ý hay là có ý làm dặng đục nhon-  
tâm.

Tuy rằng lý-tưởng mỗi giống người  
một khác, nhưng mà cái lý-tưởng ấy  
là của người đương quyền tại đất  
mình, ta nên phải biết mà bắt chước  
cái tao nhã của người Đại-pháp ở  
nơi phiên-ba.

Vả không suy đến lẽ giao thiệp làm  
gi với, hãy cứ suy ngay cái lẽ cư xử  
trong nhon-quần, để cho thêm cái  
tao nhã kiếp người ra, thì mình cũng

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình **Lục-tính-tân-văn** giùm

in giùm

nên bắt chước cái lối thanh nhã ấy.  
 Cách đứng ngồi của mình, đối với người tây cũng lắm điều nên bỏ, như là ngồi chân hân, ngồi co cẳng gác lên ghế, ngồi chống tay, ngồi dựa lưng, nẩy ngựa.

Annam ta cúi đầu gãi tai là một cách sợ hãi khiêm tốn với người trên. Khiêm tốn với người tây thì lại phải đứng cho thẳng, người trên nói ta phải nhìn vào mặt để mà nghe, để mà xem nét mặt đoán cả những điều không nói ra được hết và để cho người trên cũng nhìn mặt mình xem đã hiểu hay chưa. Thế mới biết trong cách khiêm tốn người ta cũng có cái lý-tưởng trọng nhơn phẩm, cũng có cách dục người ta trở nên can đảm. Sự sệt không phải là cách tôn kính người ta vì có cái lý-tưởng bình đẳng ấy, mà cả nước người ta hay, mỗi người là một người ta, chớ không ai là mọi.

Người tây thường đứng ngồi trước mặt người lạ, hay cần thận thân thể lắm: Lưng phải ngay, mặt phải chính đính. Mình đứng trước người phải tỏ ra cho hết cái cứng, cái mạnh, cái đẹp, cái đứng đắn, cái tao nhã của mình. Phép tắc khiêm tốn là ở sự bày cái đẹp và khoe cái mạnh ra trước mặt người ta, chớ không cần gì phải lom khom hạ mình quá lễ.

ĐÀO-THỊ-PHỤNG.

**CÁC CUỘC CHƠI CHO TIÊU KIẾN**  
 (Jeux d'esprit)

**THAI**

**Trung-hoa cộng-hòa-quốc**

xuất vật dụng

Đáp: Bộ chén chung

Trùng: NGUYỄN-XUÂN-MAI, Cao lãnh.

Lương: đit Chuông, Thủ-đầu-một,

Có người nói cái Hiệp, cái chuông đồng cũng là khá khá.

**BẮT-CỬ**

(Concours littéraire)

Đề: Sông dài cá lội biệt tăm,

Phải duyên phu phụ ngàn năm cũng chờ.

Phóng vắn. Thường hình.

**VĂN HOÀNH CÔNG KHÍ**

(Concours littéraire)

Đề: **Ngôn quá kỹ thiệt bất khả tận tin.**  
 PHỔNG VẠN.

Mặc ai tỏ miệng khoe màu mè,  
 Quá thiệt thì ta cứ nín khe.  
 Ít xit ra nhiều sao chắc phải,  
 Ngơ làm bộ diếc giả đừng nghe.  
 Mười voi nấu chẳng đầy lò xáo,  
 Bốn ngựa theo chỉ một bánh chè.  
 Ngao ngán những người ưa nói quấy,  
 Vì chưng tài bạc nặng kẻ kè.

Qui-gian nữ xử vị định soạn,

Phê: Lời lẽ thanh thoát, dùng điển cũng tài tình, hiểm chút câu kết lạc mắt ý đề, **phụng 9 điểm** Thưởng sách, xin gửi thiệt danh lên.

Chinh vật lời xưa dạy thế nào,  
 Nói ra quá thiệt đề tin sao.  
 Đong đưa chót lưỡi tuy nhiều giọng,  
 Gục gặc ngoài tai chớ lọt vào.  
 Tim cá leo cây nghe khó chắc,  
 Dắt trâu qua ống nghĩ càng nao.  
 Làm người không giữ niềm ngay thật,  
 Chi-khỏi bia đời tiếng bán rao.

Hương-gian cư sĩ chuyết thảo.

Phê: Lời lẽ chín chắn phải nghĩa lắm, **phụng 8 điểm.**

Trăm điều không thiệt một điều chi,  
 Lớn xon xuôi đầu hết lễ suy.  
 Việc một nói mười người khó tính,  
 Chuyện không làm-có chúng sanh nghi.  
 Thành-thang bằng gập thầy thêm khó,  
 Không-tử như còn chủ chắc nguy.  
 Ngôn hạnh từ nay ta phải cố,  
 Xin đừng vậy nữa thế gian khi.

Gò công Vĩn nữ-Hương bộ lễ.

Phê: Lời cũng thông thái, mà hiểm vì ý tứ mình mỏng lắm, **phụng 6 điểm.**

Cuộc đời nhiều việc cũng xiêng ngoa,  
 Chớ thấy mà tin gọi thiệt thà.  
 Lạ bầy Trương khiên bê chạy ngược,  
 Quen chi Chức-nữ chỉ đường qua.  
 Chìm bay chính dậm không tin dặng,  
 Cá nhảy ba ngàn có thấy à.  
 Lấy đó mà soi cho đủ chuyện,  
 Chẳng qua lời nói rộng cao xa.

LÊ-MINH-LƯƠNG

Inst. Thudaumot.

Phê: Thơ luận minh-mông quá mà cấp trang đối không chính **phụng 4 điểm.**

Thấy tay lược mỹ thiệt là ngoan,  
 Kiểm chuyện nói khéo lại rõ ràng.  
 Trước ngõ đất sanh bày bươm bạc,  
 Ngoài sân trời giúp đám mưa vàng.

Ăn mừng tiệc đãi dư muôn lượng,  
 Uống rượu sâm banh quá chục ngàn.  
 Hừng chi ngạo du trong bốn biển,  
 Xe bay dạo khắp đủ mười phương.

Nay kính  
 CAO-TAM-TỬ

Phê: Thơ có câu nghe đặng mà hiểm vì mất 4 chữ đề «bất khả tận tin» **phụng 2 điểm.**

**Thơ-tặng ông Kinh-lich Sadéc.**

Bồn-quán có được 2 bài thơ của chú qui vị quan-viên Sadéc tặng ông Trần-khai-Sơ trong lúc ăn mừng ngài đặng quan thưởng médaille Thanh-long, bồn-quán cũng vui lòng với ông nhạc-trượng của cụ chủ-bút Trương-duy-Toàn mà ấn hành vào đây cho Lục-châu nhân lãm.

Nhứt hạng Nam-kỳ Kinh-lich ông,  
 Đam ngồi giúp nước đã đầy công.  
 Toàn-quyền trước văn ban tờ phụng,  
 Chánh-phủ nay thêm hạ chiếu rồng.  
 Kia những cung thêm đá bê quế,  
 Lo gì sạn nhạc chẳng trông bông.  
 Rừng nho đạo cả còn non dầu,  
 Tông bà tri tri rang tiết đồng.

Mừng quan Kinh-lich buổi dương quyền,  
 Ngủ-dăng-long-tinh nước thường liền.  
 Công càng nhiều năm đầy lý lịch,  
 Hiền bang một thuở phỉ lòng nguyên.  
 Danh bêu ngọc-các người khen ngợi,  
 Tiếng đề Sa-giang chúng giới truyền.  
 Phận sự đã dành đền nợ nước,  
 Ngân thu rõ tiết với sơn xuyên.

**THƠ TÍN VẮNG LẠI**

(Petites correspondances)

Aureville (Haute-Garonne)

Người ta mà nhờ sứt thì cũng như cây cối mà nhờ đồng vậy. Quan trong-y Rabuteau đơn thuốc Dragées Rabuteau thiệt là đại ích.

Trong xit ta, chẳng có cò nào mà không mua thuốc Dragées Rabuteau mà dùng. Nay tôi cho túc-hạ hay rằng: bởi thuốc này thần hiệu và thiên hạ dùng nhiều cho nên họ hay làm đồ giả, vậy tôi sẵn lòng mà xem xét trong việc ấy.

Vài lời kính thăm túc-hạ.

Lương-y A.

Có bán tại tiệm thuốc Renoux, Saigon và tiệm Solirène, Chợ-lớn.

M. Lương...  
 — Trong mô...  
 nhiều bài. N...  
 cho thiên hạ...  
 cũng vậy.

Như Túc-h...  
 cho trọn bộ...  
 coi mới có t...

**CHỮ V**

Bồn quán lấy làm...  
 ông tức gọi mand...  
 cho Bồn quán; ấy l...  
 hữu ích mở mang...  
 Sứ phát...  
 nhứt trình

- 741 N.T.N. Mytho
- 449 H.V.N. Omón
- 450 V.H.H. Ganth
- 109 Saigon...
- 1464 K.Q. Travinh
- 1185 à 1176 Prov. Sa
- 1629 Y. Kratié...
- 3-7 R.P.C. Bentre
- 169 T.P.N. Baclie
- 1295 L.T. Tay Ninh
- 1630 K. Pnompen
- 115 L.T.G. Hanoi
- 1300 B.V.D. Tran
- 1064 N.T.S. Saigon
- 15 L.H.V. Quan
- 727 T.B. Nuisap
- 1201 T.C.C. Socotr
- 775 P.N.T. Mytho
- 686 L.T.A. Hatie
- 805 H. Tanhié...
- 1224 B.D. Tanan...

**TẠI TIỆM L**  
 ở SAIGON

CÓ I...  
 E...  
 (nghĩa là đề)...  
**Tito Landi, M**  
**Verly-Best, I**

**U - T**  
 của I...

Nói chuyệ...  
 Hương ở hạt...  
 mà phải đi...

Mỗi r...

Mỗi nhà thơ giải thép đều có nhận mua nhứt trình **Lục-tỉnh-tân-văn giùm**



M. Lương dít Chương, Thủđầumôt.  
— Trong mỗi số nhật trình thì có nhiều bài. Như vậy mới đủ chuyện cho thiên hạ xem, xử nào, báo nào cũng vậy.

Như Túc-hạ muốn coi truyện chi cho trọn bộ thì hãy mua truyện mà coi mới có tự-thủ chí vi cho.

L. T. T. V.

**CHƯ VỊ ĐÃ GỞI BẠC**

Bồn quán lấy làm cảm ơn chư vị kê ra sau này, vì có ông tôi gửi mandat bạc đến trả tiền mua nhật-trình cho Bồn quán; ấy là sự giúp cho Bồn quán mà lo đều hữu ích mở mang cuộc văn minh.

Số phát nhật trình	Số mandat
741 N.T.N. Mytho.....	Mandat 5 \$ 403785
449 H.V.N. Ônho.....	— 10 441854
450 V.H.H. Cantinh.....	— 1 45873
109 Saigon.....	— 5 462823
1464 K.Q. Travinh.....	— 205 91517
1133 à 1176 Prov. Spectrang.....	Bạc mặt 5 " "
1629 Y. Kratié.....	Mandat 5 461789
317 R.P.C. Bentre.....	— 5 449757
1629 T.P.N. Baclieu.....	— 5 454911
1295 L.T. Tayninh.....	Bạc mặt 5 " "
1630 K. Pnompenh.....	— 5 " "
115 L.T.G. Hanoi.....	— 5 " "
1300 Đ.V.Đ. Trangbang.....	— 5 " "
1064 N.T.S. Saigon.....	Mandat 5 95091
15 L.H.V. Quangtri.....	— 4 449757
727 T.B. Nuisáp.....	Mandat 5 465406
1201 T.C.C. Saotrang.....	— 5 462154
775 P.N.T. Mytho.....	— 5 432962
686 L.T.A. Hatien.....	Bạc mặt 3 " "
805 H. Tanhiép.....	Mandat 1.75 439111
1224 Đ.Đ. Tanan.....	

**TẠI TIỆM LỤC-TỈNH KHÁCH-SẠNG**  
ở SAIGON trước ga xe lửa lớn  
CÓ BÁN NHIỀU KIỆU

**ĐÈN LÒA**

(nghĩa là đèn có mẫn-sống) hiện  
**Tito Landi, Marvel, The Luminous,**  
**Very-Best, Radia,** vân vân...  
Bán rẻ hơn các nơi.

THƠ MỚI IN  
**U-TỈNH-LỤC**  
của M. Hồ-vân-Trung

Nói chuyện Tấn-Nhon và Cúc-Hương ở hạt Gò Công, vì thương nhau mà phải đều hoạn nạn.

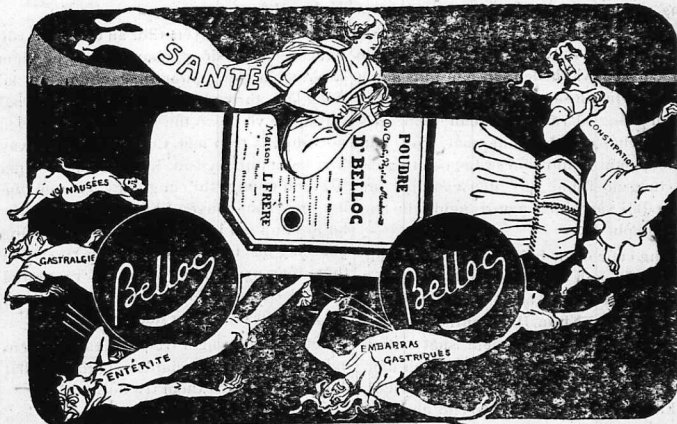
**BỤT SỬ LƯỢC BIÊN**

Ai mà gởi cho tôi 0\$50 thì tôi sẽ gởi cho một cuốn **Bụt-sử-lược-biên** không cần tiền số phi. Muốn gởi mandat hoặc con niêm mà mua cũng được.  
Ai mua đến 25 cuốn thì giá có 8\$40.  
Ai mua đến 50 cuốn thì giá có 15.24.  
Xin gởi thơ cho.  
Ông Capitaine Paul Régnier (Pierre Rey).  
98, rue Chasseloup-Laubat. SAIGON.

**LỜI RAO**

Có bán "Ba trăm bốn chục" mẫu ruộng tốt trong hạt Mỹtho. Giá rẻ.  
Ai muốn mua xin do nơi quán nhật trình Lục-Tỉnh-Tân-Văn.

**CHƯ-TÔN CÓ THẤY CÁI XE HƠI NÀY KHÔNG ?**



Xe hơi này hiệu là **CHARBON DE BELLOC**. Nó trừ dặng bệnh đau bao-tử (**GASTRALGIE**), nóng trong ruột (**ENTÉRITE**), ăn khó tiêu (**DIGESTIONS DIFFICILES**) và bón huất (**CONTIPATIONS**).

Thuốc Charbon de Belloc, bột hay là hườn cũng vậy đều là một thứ thuốc rất hay. Hễ đau bao tử (**Gastralgie**), nóng trong ruột (**Entérite**), bón huất (**Constipation**), đau đầu bao lâu uống nó bỏ thì chắc lành bệnh chẳng sai. Uống nó vào thì ăn ngon cơm mà lại mau tiêu, đi tiêu không bón nữa.

Khi nào ăn cơm nặng tỷ, ăn không tiêu rồi lại như dầu dùng nó cũng là hay đệ nhất.  
**Bột.** — Muốn cho dễ, thì hòa bột **Charbon de Belloc** trong ly nước lã hay là nước bỏ đường cũng dặng, uống một lần cũng phải, mà uống nhiều lần cũng không sao.

Mỗi khi ăn cơm rồi uống 1 hay là 2 muỗng lớn cũng dặng, tự ý. Mỗi ve giá là 0\$90.  
Thuốc hườn. — Ai muốn uống thuốc **Charbon de Belloc** bằng hườn cũng dặng. Khi nào ăn cơm rồi, hay là khi nào đau thì lấy chừng vài hườn bỏ vào miệng, để cho nó

thoai rời nuốt luôn với nước miếng Uống thứ này cũng thần hiệu như thứ bột vậy  
Mỗi hộp giá là 0\$90. tiệm thuốc nào cũng có bán.

Thiếu chi người bắt chước dơn thuốc **Charbon de Belloc**, nhưng mà hề uống vào thì chẳng thấy linh nghiệm chi cả, vì không biết thế dơn. Muốn cho khỏi mua lầm thì khá coi ở ngoài nhãn có tên ông **Belloc** thì phải, lại phải nài cho dặng thuốc dơn tại nhà **L. FRÈRE**, môn bài số 19, đường Jacob, Paris thì mới nhảm.

Có trừ tại tiệm thuốc Thượng-đẳng, chủ tiệm là **G. RENOUX** nhưэт hạng bảo-tế-sur, Saigon, góc đường Bonnard và đường Catinat. Và tại tiệm thuốc Pháp-Á, chủ tiệm là **SOLIRÈNE**, đường Thủy-bình Chợ-lớn.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhật trình **Lục-tỉnh-tân-văn** giùm

# NGŨ KIỂM THẬP BÁT NGHĨA TÂN TRUYỆN

(Les cinq épées)

## HỒI THỨ II

Kỳ-Báo một lời gây họa ;  
Đầu-đà nói bảy bộ đời.

Hồi đó Thái-chuyên-Chur và bọn Kỳ-Báo ra khỏi nơi kinh thành, lần lần tới Đức-châu vào trú nghỉ một nơi khách-sạn Đức-châu nguyên là một xứ thông đi nhiều ngã, khách thương qua lại rất đông. Khi nay nhân có giặc giã, nên các dân gian chỗ nào cũng có lập cuộc đoàn luyện, đặng mà tra xét các người qua lại lạ mặt lạ tiếng. Bọn Thái-chuyên-Chur tuy ăn bận giả đàng mặc dầu, chớ mặt và thì đến sập một phía giống như mặt Huỳnh-sào rất là dị dạng, mà tiếng nói lại không rõ ra tiếng quan quai. Kỳ-Báo thì khắp mặt đen thui, mắt tròn như mắt cạp, mũi to như mũi sư-tử; còn 4 người tùy tùng họ thì ai nấy đều cao lớn lực lưỡng. Bởi vậy nhiều người nghi cho tụi ấy là tụi phi-đồ.

Trong cuộc đoàn-luyện ở xứ Đức-châu, lại có mấy anh đầu mục bát tiểu, một người kêu là Thiêm-bốc-Minh, một người kêu là Ônng-vĩ-Nhơn. Hai người đó thường hay ý thế quan trên, mỗi đêm suất lãnh ít tên đồng-dinh tra xét các nơi khách-ngủ. Nhà nào có tiền lót cho chúng nó thì thôi, nếu không có tiền, thì nó vu cho chứa kẻ gian đảng, làm cho khổ sở người ta.

Khi bọn Thái-chuyên-Chur ở trong nhà quán đang uống rượu, xảy nghe ngoài cửa có tiếng xôn xao, Kỳ-Báo vội vã bước ra cửa coi xem sự gì thì thấy Thiêm-bốc-Minh dẫn vài chục tên đồng-dinh, xách đèn lồng và mang theo đồ khi giới sẵn vào trong quán.

Kỳ-Báo thừa cơn say rượu, vội vàng hét lên hỏi:

- Chúng bây làm cái gì vậy?
- Thiêm-bốc-Minh cũng nạt lại mà hỏi:
- Mấy là người nào?

Kỳ-Báo vốn là người thô lỗ, tánh nóng nảy, nay bị anh kia hỏi sục một câu thì nó hỏa va nổi lên đùng đùng, bèn trả lời rằng:

- Thằng mù kia, tao là cha ông nhà mày đây-mà, mày không biết sao?
- Thiêm-bốc-Minh giận lắm, nạt thủ-hạ lại bắt anh ta. Bọn đồng-dinh áp lại thì một tên bị

anh ta đá một cái, văng ra ngoài một trượng. Người chủ nhà đó thấy sanh sự rồi, vội vàng cầm chiêng gõ đánh um sùm, các dân xã nghe tiếng chiêng, bèn thổi còi ốc lên inh ỏi, rồi đồng-dinh các nơi chạy lại, đèn đuốt sáng rực trời, ai nấy đều có binh khí, nói là đến chắc giặc.

Hồi đó Thái-chuyên-Chur ăn uống vừa rồi, nghe tiếng náo động, chạy ra toan bề kiểm lời khuyên giải, nhưng thấy chúng áp lại đồng-lãm, thì va không nở ra tay, vì sợ hại những kẻ vô cớ vô tội, va bèn nhảy vọt lên nóc nhà mà trốn mất. Chúng bèn áp lại vây bọc một mình Kỳ-Báo. Kỳ-Báo liệu bề quả bất địch chúng, thì cũng nhảy lên nóc nhà mà theo Thái-chuyên-Chur, chẳng dè nhảy lại lỡ chơn mà té xuống đất, nên bị chúng bắt đặng mà trói lại. Còn 4 viên vô-sĩ kia thấy đồng người không dám lộ ra, nhưng cũng bị Thiêm-bốc-minh bắt đặng cả. Đoàn rồi giải một bọn về sở đoàn luyện.

Ônng-vĩ-nhơn ngồi trên sập cao nghiêm nghị, sai đồng-dinh giải các người mới bắt đặng đó đến dưới thềm tra hỏi.

Kỳ-Báo trốn cạp mắt cạp hét tiếng lên mắng rằng:

- Tuồng mắt đui kia, có biết cha mày đây là thế nào chàng? Chúng bây là tuồng chồn đội lột cạp, dám vô lễ với lão-gia, ngày sau có đại nhơn hỏi đến, chúng bây sẽ phải cúi đầu lạy lão-gia cho chúng bây biết.

Ônng-vĩ-nhơn thấy nói đến tiếng đại nhơn thì trong bụng cũng đã rùng sợ, nhưng chưa biết là đại nhơn nào, mới tra hỏi 4 tên kia rằng:

- Chúng bây là tụi gian nào, phải khai cho thiệt, chớ để độn tấn mà khổ thân.

Bọn đó nói:

- Chúng ta không phải là gian đảng nào đâu, phụng lệnh Hưởng nguyên-soái mà đi thám thính tặc tình đây, nếu không tin thì có văn bằng của nguyên-soái đó.

Ônng-vĩ-nhơn nghe nói vậy thì toan bề tạ lỗi bọn ấy mà tha cho về, nhưng Thiêm-

bốc-minh ghé vào tai anh ta nói nhỏ một vài câu chi đó, rồi anh ta tức thì làm ra bộ giận dữ mà nói rằng:

— Nay đang lúc loạn lạc, tặc đảng chớ kể gian tế đi thám thính, chắc là chúng nó giả tạo ẩn tin văn bằng, mạo xưng là Hưởng-đại-nhơn sai đi, đặng mà gạt ngăm người ta chớ chẳng không. Vậy thì văn-thơ của chúng nó cũng chưa tin được, hãy đem giam chúng nó vào khám, mỗi ngày chỉ cho ăn chừng một chút cơm cháo mà thôi.

Các đồng-dinh vâng lệnh, liền đem cả bọn ấy nhốt vào khám.

Nay lại nói về Thái-chuyên-Chur khi nhảy lên nóc nhà rồi cứ nhảy chuyên qua các nhóc nhà khác mà chạy riết một hồi đến chỗ tịnh mặc rồi mới nhảy xuống đất mà ngồi nghỉ. Hồi đó đêm đã khuya, các nhà ai nấy đã ngủ, lặng ngắt như tờ. Anh ta nghĩ một chút, rồi lại đi ra khỏi làng ấy, chừng 2, 3 dặm đường, xảy thấy có một nơi nhà bốn bề vách kín, trước cửa có một căn bồ trống, anh ta bèn vào đó tạm nghỉ một đêm. Xảy lại thấy trong nhà có bóng đèn lơ ra ngoài kẹt vách, và có nghe tiếng người rên khóc ở trong nhà. Anh ta dòm vào kẹt vách xem làm sao, thì thấy một người đờn bà bị trói nằm dưới đất, còn một người đờn ông thì bị trói vào cột nhà và lại thấy có một người Đầu-đà mặt mũi dữ tợn và một người ăn bận như đạo-sĩ, không biết bọn ấy đang lui hụi trong bếp làm chi đó. Thái-chuyên-Chur chắc hai đứa ấy là quân đạo tặc, nghĩ mình nếu không cứu cho hai vợ chồng người kia khỏi nạn thì không phải là người, mà nếu mình phá cửa mà vào, thì e chúng nó chạy mất, chỉ bằng ta lên vào đằng nhà sau thì mới xong. Nghĩ vậy rồi anh ta đi lên đến phía sau nhà ấy, thấy chỗ ấy là một bức tường đất, anh ta dùng chơn đập một cái, rất nể mạnh mẽ vô cùng, vách tường ngã xuống một cái ầm. Chẳng dè chỗ ấy chính là chỗ nhà bếp, đạo-sĩ đang lui hụi ở đó, bị vách tường đất đè lên trên mình, không tài nào ra đặng. Còn tên Đầu-đà kia thấy vậy thì lật đật cầm grom chạy ra xem thế nào, thì thấy Thái-chuyên-chur đã nhảy vào đến trước mặt rồi.

(Sau sẽ tiếp theo)

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhưt trình Lục-tính-tân-văn giùm

Rượu n  
Cassis Guillot  
Chartreuse Ga  
Curaçao Cusen  
Curaçao Roche  
Bạc hà Get .  
id. Cusenier  
Vieux Kirsch de  
Kirsch Cusenier  
Pères Chartreu  
id.  
Fraisin Cus  
Rượu m  
Whisky Usher  
id. White horse  
id. Peering  
id. Joka Dewar  
id. Peacocks  
id. James Watson  
id. Gallie  
id. House  
id. Wat 69  
Cherry-Brandy R  
res  
Cherry-Brandy Co  
Cherry-Brandy B  
ring.  
id. M  
id. M  
Guignolet Coim  
Menthe verte Rod  
Crème de Menthe  
Triple sec Coir  
Rượu Quir  
Dubonet.  
Gentiane.  
S' Raphaël.  
Rượuuom  
Mana.  
S' James.  
Des Iles.  
Negrita.  
Cocktail W. F.  
Marc L'heritier  
Rượu ver-Mit  
De Turin.  
Noilly Prat & C  
Dollin.  
Rivoire.  
Cinzano Torino  
Chambery Cin  
Rượu ch  
Médoc.  
De Neuchatel.  
Blanc haut Sau  
Chau Laclotte (L  
Chau Grangeneuve  
Château de Fra  
De Bandol.  
De Bordeaux.  
Entre-deux-me  
Monferrand.  
Latrille.  
Samos fin.  
Madère Rivoir  
Malaga Rivoire  
Muscat de Fro  
Rivoire.  
Madère Contra  
Muscat Contra



# THƯƠNG TRƯỜNG

## RƯỢU (Vins et liqueurs)

(Từ ngày 14 Août tới ngày 27 Août 1913)

<b>Rượu ngọt</b>		
Cassis Guillot	12 ve	
Chartrreuse Garnier	id.	40\$00
Chartrreuse Cusenier	id.	20.00
Chartrreuse Rocher	id.	
Bạc hà Get	id.	20.00
id. Cusenier	id.	18.50
Vieux Kirsch de Zong	1 ve	4.20
Kirsch Cusenier	12 ve	17.00
Pères Chartreux vàng	id.	40.00
id. xanh	id.	55.00
Frasia Cusenier	id.	18.50
<b>Rượu mạnh</b>		
Whisky Usher's Extra	id.	20.00
id. White horse Cellar	id.	
id. Peamage Blend	id.	22.00
id. John Bull & Son	id.	
id. Peacemaker	12 ve	
id. James Munro	id.	21.00
id. Gaelic	id.	21.00
id. House Lords	id.	22.00
id. Wat 69	12 ve	23.00
Cherry-Brandy Rocher frères	12 ve	
Cherry-Brandy Cointreau	id.	
Cherry-Brandy Peter Morring	id.	
id.	12 ve	
id. M. B. R.	id.	
Guignolet Cointreau	id.	
Menthe verte Rocher frères	id.	
Crème de Menthe M. B. R.	id.	
Triple sec Cointreau	id.	
<b>Rượu Quinquina</b>		
Dubonet	12 ve	15.60
Gentiane	id.	
S' Raphaël	id.	12.35
<b>Rượu rôm (rhum)</b>		
Mana	12 ve	
S' James	id.	23.50
Des îles	id.	17.50
Negrila	id.	16.00
Cocktail W. Fifth	id.	
Marc L'héritier Guyot	id.	
Rượu vng-Mûr (Wermuth)		
De Turin	12 ve	9.00-10\$00
Noilly Prat & Co	id.	12.00
Dollin	id.	21.00
Rivoire	id.	5.50
Cinzano Torino	id.	28.00
Chambéry Cinzano	id.	8.75
<b>Rượu chất</b>		
Médoc	12 ve	13.50
De Neuchatel	33 ve	28.00
Blanc haut Sauternes	id.	11.00
Chau Lottio (Lairille)	12 ve	
Chau Grangeneuve (id.)	id.	
Château de Frands	id.	8.00
De Bandol	1 thùng	
De Bordeaux	id.	35.50
Entre-deux-mers	id.	
Monferrand	id.	
Lairille	id.	
Samos fin	id.	15.00
Madère Rivoire	id.	7.50
Malaga Rivoire	id.	7.50
Muscadet de Frontignan	id.	
Rivoire	id.	7.50
Madère Gontrand	id.	8.00
Muscadet Gontrand	id.	8.00

Malaga Gontrand	1 thùng	8\$00
Moscato d'Asi Cinzano	12/1	15.50
id.	24/2	18.25
Asi spumante Cinzano	12/1	16.00
id.	24/2	19.00
<b>Dầu ăn</b>		
Bessède	12 ve	14.50
Carol	id.	4.50
L'Univers	id.	
id.	24 ve nhỏ	
Robert	id.	9.75
Artaud frères	12 litres	
Rainaud	id.	
id.	24 litres	
Unique	12 ve	
Servanes	12 litres	
Dessaux	1 thùng	26.00
<b>Giấm</b>		
Dessaux	1 thùng	26.00
<b>Hộp quẹt</b>		
Bén-thuy một thùng		
700 sản mỗi sản 10	id.	59.50
hộp		
Nhút-bồn 50 lít mỗi lít	id.	67.00-72\$00
144 hộp		
Dầu Alcool de Menthe	100 ve nhỏ	
Rieqlès		
Blanc d'Espagne một	id.	13.00
thùng lõi chừng 250		
kilos		
Nút ve 10.000 cái	id.	
Bonbons Pascall's	1 chục	5.00
Đèn cây	1 thùng	6.00
Café	1 tạ	62.00
<b>Mỡ sữa</b>		
Bretel	100 hộp	
Allcard	id.	55.80
Demagny (Isigny)	100 hộp nhỏ	64.00
Lepelletier	id.	
Australien	1 hộp	
<b>Thuốc Ci-gà</b>		
Bordeaux	10.000 điếu	80.00
Luxembourg	100 điếu	5.50
Manille Habanos	1.000 điếu	38.00-42.00
Coronas	id.	
C <sup>o</sup> générale tabacos	id.	
Filipinas	id.	
Garcia	50 điếu	4.75
Eminente	id.	6.00
<b>Thuốc vắn</b>		
Bastos	1.000 gói	112.00
Africaines de Wild-West	id.	87.00
Aigle 100 gói 20 điếu	100 gói	6.00
id. 10 điếu	id.	8.40
Myladie 100 gói 10 điếu	id.	8.00
Globe 1000 gói 20 điếu	id.	90.00
id. 2000 gói 10 điếu	id.	90.00
id.	id.	75.00
Dollar 1000 gói 20 điếu	id.	67.00
id. 2000 gói 10 điếu	id.	77.00
Divya 1250 gói 20 điếu	id.	110.00
Egyptiennes marque Dubéc.	id.	2.50
id. Clysmo	id.	2.20
Chanvre de Chine gai	1 tạ	6.00
Carned Beef thịt bò hộp	24 hộp	10.50
Nước suối, Apollinaris	24 ve	6.75
Apollinaris	48 ve nhỏ	7.75
Evian source Cachat	60 ve	
Minérales St-Just	50 ve	
St-Parize le Châtel	id.	9.75
Minérales Banzai	48 ve	12.00
id.	48 ve nhỏ	8.00
Tansan Soda	id.	9.00
id. Limonade	id.	11.00

Pongues	16 ve	5\$00
Contrexeville	5 ve	
Bussang	48 ve	25.00
<b>Bột</b>		
Lion vert	50 bao	5.40
Lion bleu	id.	4.85
Gambier	1 tạ	12.00
Vert, bleu, rouge et noir	id.	4.25
<b>Bao bột tời</b>		
Bao n <sup>o</sup> 2 cân nổi 1 kilog	100	26.50
id. 3 id. 0.850	id.	23.00
id. 4 id. 0.800	id.	19.00
Jambon d'York extra	1 cân	0.60
(đuôi heo)	id.	0.63
Jambon « Lethem »		
<b>Sữa bò</b>		
Concentré Nestlé avec sucre	48 hộp	31.70
Concentré Nestlé sans sucre	id.	8.00
Condensé La petite Fermière de fabrication française	id.	10.20
Naturel Natura	id.	8.00
Sterilisé pur, marque Ours	id.	
Sterilisé condensé	id.	24.50
Sterilisé pur (Salva)	id.	25.00
Naturel sans sucre	id.	9.00
Norvégien Dahl	id.	9.00
Naturel de la Croix Rouge	48 hộp nhỏ	25.00
Condensé Salva crème	48 hộp	21.00
Condensé écremé Salva	id.	42.00
Lepelletier	48 hộp nhỏ	21.00
	24 hộp nhỏ	19.00
	12 hộp	
<b>Bột sữa</b>		
Farine lactée Nestlé	50 hộp	70.00
<b>Cau khô</b>		
Noix d'arac sèches	1 tạ	30.00
<b>Dầu lửa</b>		
Indes (Dragon)	1 thùng	4.75
(Chà-và) Couronne	id.	4.55
Néerlandaise Ancre	id.	4.85
ses ..... Croix	id.	4.40
Huê-kỳ Comet	id.	5.25
Amérique Cock	id.	5.05
Essence Shell Eagle	id.	4.00
<b>Sardines (cá mới)</b>		
En boîte 1/2	1 thùng	19.50-30\$00
En boîte 1/4	id.	27.00-40.00
Sauissons Lyon (đôi)	10 kilos	50.00
id. Arles	id.	42.00
<b>Sagou</b>		
En perles	1 tạ	6.00
En farine	id.	6.00
<b>Đường</b>		
Brut cristallisé	100 kilos	19.50-20.00
Raffiné en pains	id.	27.00-29.00
Cassé en boîte	id.	25.00
Bâtarde en poudre	id.	10.00
Vergoise	id.	10.50
Sucre scic C. Say	id.	29.50
Déglaçe Say	60 kilos	12.25
Abeille	100 kilos	
Bâtarde blanche St-Louis	60 kilos	53.00
St-Louis	100 kilos	25.00
id.	id.	55.00
Savon de Marseille (11-bao)	id.	36.60
<b>Thuốc gỏi</b>		
Tabacs Français de la Régie	1 kilo	3.30-3.40
id. Alger (globe)	25 kilos	50.00
id. Id. (Gaulois)	id.	41.00
id. Dollars	id.	45.00

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-vân giùm

# KINH TẾ HỌC

(Etude économique)

3<sup>o</sup>. — Một cách thuế rất nặng và một cách thuế rất nhẹ.

Có phép luật dự định sẵn hai cách thuế ấy, hề nước nào mà chưa từng giao hảo với mình, không có điều ước gì thì dùng cách đánh thuế rất nặng. Mà một mai có việc cần kíp, phải 'ấp' điều ước giao hảo với nước nào đó thì chính-phủ phải liệu dùng cách đánh thuế rất nhẹ cho dặng bằng lòng người giao hảo. Đàng khi mới bắt đầu giao hảo lập điều ước, thì đầu đến việc bảo hộ sản nghiệp trong nước, hoặc các cách thức đã định rồi đều phải bỏ ráo, cho nên việc ấy, dân tình thường thương không phục, mà hay làm ngăn trở cho việc lo tính của chính phủ, nên không mấy khi thành việc.

Tiết thứ 2. — Điều khoản trọng ãi các nước.

Điều khoản trọng ãi các nước, nghĩa là

thuế nhập cảng đánh nhẹ cho các nước đều đặng hưởng phần lợi ích, như thế thì việc buôn bán mỗi ngày một nhiều, giúp cho được trong đám thương trường tự do mà giao diệp, mà thân tình của các nước, mỗi ngày lại khảng khật hơn xưa việc sanh sản cũng ngày càng tiến bộ, vậy thì cách trọng ãi ấy cũng là có lợi chung cho xã hội nhiều lắm.

## CHƯƠNG THỨ IV

### Bản về cách ðối chác (mậu diệp) ngoại quốc

Xưa nay các người bán về cách ðối chác ngoại quốc có 2 nghĩa, là nghĩa tự do và nghĩa bảo hộ.

Tự do nghĩa là mặc ý ai muốn buôn bán, không có ngân cấm ðều gì, ðầu cho ngoại quốc ðến thông thương, cũng mặc ý cho xuất cảng nhập cảng không ngăn cấm chi hết.

Còn nghĩa bảo hộ thì là giữ gìn cho sản nghiệp trong nước nhà, của nước khác ðem vào phải có thuế, hoặc là dùng cách khác mà ngăn cấm.

Hai nghĩa ấy chủ ý thường vẫn khác nhau. (Sau sẽ tiếp theo)

# BANQUE DES VALEURS

(Phần hùn cổ ngân hàng)

Tổng-lý mỹ-danh H. M. STOLL

Đường me số QUAI FRANCIS-GARNIER, môn bài số 10, Saigon

Chư-tôn có lẽ chưa rõ chữ khoán cổ nghĩa là gì, ra làm sao, và phần-hung cũng trái-khoan là gì? có lẽ chư-tôn cũng không hiểu mấy háng hùn hiệp buôn bán hay nhiều từ khác khoán cổ ra làm sao?

Chư-tôn có lẽ không rõ háng bạc của chư-tôn tiền tín chất lót được 100 \$, 200 \$ hoặc 300 \$ đó mà làm cho chư-tôn ðang hùn vào các háng Langsa, như là Háng tàu ðó chạy biển, Háng tàu ðó chạy sông, Háng ðốt rượu ðông-đương, Háng nước và ðến khi Háng lập vườn Suzannah, Xa-trach, Háng càm cò nhà ðất lập văn. Và cũng ðó làm cho chư-tôn buồn lòn vấp.

Ấy vậy Háng-bạc biểu Banque des Valeurs sẽ trợ lực cùng chư-tôn mà cón nghĩa rõ ràng cho chư-tôn hiểu. Hễ ngày nào chư-tôn ðã hiểu cách hùn hiệp rồi thì Háng-bạc ấy sẽ giúp chi ðẻ chác cho chư-tôn hùn, và sẽ coi chừng các việc cho khỏi thất phát thiệt hại cho chư-tôn.

Lâu nay chư-tôn cũng ðã nhiều khi nghe người ta muốn lập cách chính-trị tương-y tương-y. Ấy vậy có sự chi làm cho người Langsa cùng người Annam tương-y tương-y nhau cho háng sự hùn hiệp mà thâu lợi quyền cho nhau trong Lục-châu này.

STOCK HÀNG NÀO CÒ BÁN	NĂM nào lập hàng	CAPITAL NOMINAL Vốn ðịnh hùn	CAPITAL APPELÉ Vốn ðã thâu vào	NOMBRE D'ACTION SỐ PHẦN HÛN	VỐN hùn mỗi HÛN	DERNIER DIVIDENDE mỗi HÛN chia lần chót ðược	COURS GIÁ BÁN
<b>Tại Saigon giá cả tờ giấy hùn hiệp nội ðồng-đương (30 août 1913)</b>							
Société Agricole de Suzannah.	1907 1909 1910 1910 1909 1910	150.000 \$ 150.000 \$ 265.000 \$ 400.000 \$ 35.000 \$ obligations Francs 2.300.000	hùn " 265.000 " 330.000 " 35.000 Francs 2.300.000	3.000 2.650 4.000 350 23.000	Piastres 100 " 100 " 100 " 100 Francs 100	190.— 200.—	\$ Fr.
Société des Plantations d'Hévéas de Xa-trach.	1911 1912	" 1.000.000 " 1.000.000	" 1.500.000 " 1.500.000	20.000 30.000	" 100 " 100	135.— 135.—	
Société des Plantations d'Anloc	1910	" 3.000.000	" 1.000.000	30.000	" 100	90.—	
Société des Caoutchoucs de l'Indochine.	1913	" 3.800.000	" 3.574.550	38.000	" 100	90.—	
Société des Hévéas de Tay Ninh	1910	Piastres 120.000	Piastres 120.000	1.200	Piastres 100	50.—	
Cie Caoutchoucière de Aci-nhan.	1910	" 125.450	" 94.031	2.529	" 50	640.—	
Société générale des Hévéas du Donai.	1899 1900 1909	Francs 300.000 " 700.000 " 1.000.000	Francs 1.000.000 " 1.000.000 " 3.000.000	600 2.000 12.000	fr. 500 Ex. C. 14 " 500 C. 1 Fr. 250	frs. 41 pour 1912 frs. 32 25 "	640.— 270.—
Société Immobilière de l'Indochine.	1909 1909 1911	" 2.000.000 " 2.000.000 " 1.000.000	" 2.000.000 " 2.000.000 " 3.000.000	20.000 20.000 12.000	" 100 " 100 \$ 100	6.0/0 pour 1912 8/0 pour 1912	100.—
Cie de Commerce et de Navigation d'Ex-Or.	1894	Piastres 400.000	Piastres 400.000	800	g 500 Ex. C. 14	12% pour exercice Clôturant 30/6/11	600.—
Rizerie Orient.	1884	"	"	"	Amorties Ex. C. 8	4/.	
Rizerie Union.	1884	Piastres 225.000	Đã ðối vốn lợi rồi.	225	850 payé	200 piastres "	2.025.—
Société Commerciale française de l'Indochine (Rauzy et Ville).	1911	Francs 500.000	Francs 500.000	5.000	fr. 100 Ex. C. 5	25 frs. pour 1911	
Rizeries Indochinoises (Haiphong).	1919	" 1.000.000	" 475.000	2.000	Francs 500	5% pour premier exercice	625.—
Société d'oxygène et acetylene d'Ext.-Orient.	1909	" 500.000	" 500.000	1.000	" 500	30 frs. pour 1911	120.—
La Bienhoa Industrielle et Forestière.	1908 1910	" 2.000.000 \$ 250.000 obligations	" 2.000.000 Piastres 250.000	20.000 2.500	" 100 \$ 100	6.0/0 pour 1912 8/0 pour 1912	100.—
<b>Tại Paris giá cả tờ giấy hùn hiệp nội ðồng-đương (31 juillet 1913)</b>							
Cie Française Tramways Indochine.				1.500 L. p.	43.50 fr. pour 1912	Francs 735.—	
Société des Eaux et Electricité de l'Indochine.				" 500 Ex. C. 22	50 "	" 870.—	
Messageries fluviales de Cochinchine.				" 100	20 "	" 300.—	
Banque de l'Indochine.				" 500-125 p.	62 50 "	" 1.540.—	
Charbonnages du Tonkin.				" 250 Ex. C. 24	80 "	" 1.618.—	
Messageries Maritimes.				" 250 "	3 12,50 "	" 125.—	
Chargeurs réunis.				" 500 "	63 25 fr. "	" 584.—	
Union commerciale indochinoise.				" 500 L. p.	15 "	" 309.—	
Distilleries de l'Indochine.				Part (C. att.)		" 20.—	
Société Indochinoise d'Electricité.				" 500 Ex. C. 27	75 fr. pour 1912	" 1.195.—	
Société des Ciments Portland de l'Indochine.				" 500 "	10 45 "	" 965.—	
Cie de Commerce et de Navigation E.-O.				" 500 "	10 50 "	" 965.—	
				Part "	7 9,25 "	" 167.—	
				" 250 "	6 20 "	" 285.—	

Mỗi nhà thơ giấy thép ðều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-văn giùm



## TRÌNH

CÙNG CHƯ-VỊ HÚT THUỐC ĐIỀU ĐẲNG TƯỜNG:

## TABAC DU GLOBE — CIGARETTES DU GLOBE

(THUỐC GÓI CÀ-LỘP)

(THUỐC ĐIỀU CÀ-LỘP)

Vị nào biết xài thuốc hút đều ưa dùng thứ thuốc **CÀ-LỘP** làm vì: một là giá rẻ lắm, hai là mùi ngon.

Hàng thuốc **CÀ-LỘP** dùng nhiều tay bác-sĩ thạo nghề dọn thuốc mà chọn lựa những lá thuốc nhưt hảo hạng hơn hết mà làm ra.

Cách dọn thuốc kĩ-càng như vậy thì mùi nó dịu ngọt, không ngạt cổ, chẳng phạt tí và lại làm cho miệng lưỡi được **THƠM-THO, IM-MÁT**. Bởi thuốc này tinh anh và tuyền soạn làm nên mới được như vậy.

**THUỐC GLOBE** (Cà-lốp) này, vì tánh tinh hảo, thiệt là một **VỊ-DIẾT-TRÙNG** quý lạ, nó tảo trừ các con tê-vi trong miệng mình. Hễ dùng nó thường cũng như mình để phòng các bệnh hoạn vậy. Chuyện này chư-vị ưa dùng thuốc điều đều hiểu rõ từ ngày **THUỐC GLOBE** (Cà-lốp) tràn qua Đông-dương đến nay đã hơn hai chục năm dư rồi.

HÃY HỒI MÀ MUA ĐAU ĐAU CŨNG CÓ:

**THUỐC GÓI GLOBE** (Cà-lốp) và **THUỐC ĐIỀU GLOBE** (Cà-lốp).

*Phạm bán thuốc rời hay là thuốc vẫn thì phải dùng giấy mà gói bao.*

*Vậy nếu những bao ấy mà huê dạng mắc tiền thì tự nhiên cái ruột trong phải là thứ rẻ đặng có thừa trừ cho vừa cái giá.*

*Thuốc ta đây bao rất đơn sơ, chẳng tôn mây đồng, cho nên ta có thể mà chọn thứ thượng hạng.*

*Cách bao gói đơn sơ của ta đây làm cho ta bán đặng thuốc tốt chứ không phải bán giấy hay là bán hình chi.*

DENIS FRÈRES

Bordeaux, Saigon, Haiphong, Hanoi

ĐẠI DIỆN CÀ ĐÔNG-DƯƠNG

HAI MƯƠI NĂM DANH TIẾNG!!!

TRƯỜNG SANH  
VAN BINH  
HỒI XUÂN  
PHÂN NHƯỢC  
VI CƯỜNG

NHỜ BỜ!  
THUỐC RƯỢU  
HIỆU

**ELIXIR GODINEAU**

CÓ TRỮ  
Tại tiệm thuốc  
Thương-dãng  
CHỦ TIỆM LÀ

**G. RENOUX**  
Nhật hạng bảo-tể-sư  
SAIGON  
góc đường Bonnard  
và đường Catinat

Và tại tiệm thuốc Pháp-Á, Chủ tiệm là SOLIRÈNE, Chợ lớn



**TIỆM MAY và BÁN HÀNG-TÀU**

Kính mời Quý-quí-có trong Thành-phố chúng  
các đấng hảo-tâm Quý-khách Lục-châu như  
Quý-vị muốn dùng may xiêm áo cách kiểu thời  
nào, hay là mua xuyên lành láng tàu, xin niệm  
tình "tù giúp nhau lấy thảo.— Tiệm tôi có thợ  
Huế, cắt, may đồ cách kiểu đương thời đúng;  
tiền công may và giá hàng dẽ đều nhẹ.— Con sự  
khéo vụng tới cả ổng dám khoe khoan quá lễ,  
xin đến may một lần thì rõ việc khéo không.  
Lời vớ l tạm mời, xin Quý-có niệm tình, đến  
giúp nhau cho nên cuộc.

Mme NGUYỄN-HỮU-SANH,  
116, quai Arago-Chinois (Cầu-ông-Lãnh).  
(Gần gare xe lửa.)

Tại nhà in ông F.-M. SCHNEIDER  
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

**NAM-VIỆT-SỬ-KÝ**, chữ quốc-ngữ. 170 có  
nước nam đến tàu trả.

Giá 0 \$ 60  
Tiền gửi. 0 06

Tại nhà in ông F.-M. SCHNEIDER  
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

**MEO BÀNG CHỦ QUỐC-NGŨ**, đư  
thầy Mossarr diên dịch, đư thầy tuấn thao  
việc dạy dỗ nên chọn sách của ông LARIVE và  
FLEURY mà dịch ra.

Giá 1 \$ 60  
Tiền gửi. 0 \$ 06

CÓ MỘT MINH NHÀ NÀY CÓ QUYỀN

THAY MẶT CHO NHÀ ĐỨC SÙNG VÀ LÀM XE MÁY

TẠI THÀNH **St-Étienne**

Mà Thôi

**Hàng F. MICHEL, CAFFORT Successeur** ở Đường **Catinat số 36**  
SAIGON

CÓ BÁN SÙNG

đủ thứ và đủ kiểu, BÌ,  
THUỐC, ĐẠN, XE-MÁY, ĐỒNG-HỒ  
và đồ NỮ-TRANG. Đồ đã tốt lại giá rẻ

Lục-Châu muốn mua vật chi thì xin đề thơ như vậy:

M. F. MICHEL, CAFFORT Successeur, 36, rue Catinat.

**PILULE**

Remède spécial

福施

腎府遺傳  
一人之身  
延坐不體  
心瀦不難  
風濕不難  
成病不加  
丸配製之  
配製之日  
服法日  
舒時均  
宜先  
(Pilules dig)  
結可服



PRIX: 3 fr

Tại r  
7  
CÁCH  
nhiều m  
G  
T



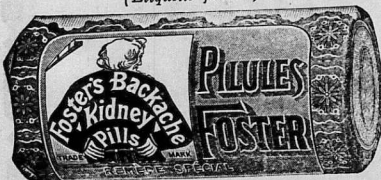
# PILULES FOSTER

Remède spécial pour les maladies des reins et de la vessie

## 福德氏秘製保腎丸

人身之血每三分鐘經過腎府  
 一次俾血中之渣滓毒液棄諸  
 腎府週身之血清潔而純若內  
 臟積毒有虧血中毒液蔓  
 延遍體病患迭出如頭暈目眩  
 生立不安夜不成寐沙淋石淋  
 瀰癰瘰癧背脊痛腰痠四肢浮腫  
 心悸怔忡皮黃肌瘦等症且腎  
 病不加劇速速異常稍不經意  
 成不治之症福德氏秘製保腎  
 丸 (Pilules Foster pour les Reins) 內腎  
 配製之品藥探選精良本草藥料  
 服法日服四次用膳前後及臨  
 睡時均可如大便閉結胸腹不  
 舒宜先服福德氏秘製補血丸  
 (Pilules digestives Foster) 一二丸  
 結可服三丸及大便通順為止

La Véritable Marque (Étiquette jaune.)



PRIX: 3 fr. 50 le flacon, chez tous les pharmaciens.

Tại nhà in ông F.-R. SCHNEIDER  
7, Boulevard Nordom. - SAIGON

CÁCH LÀM BÁNH VÀ MỨC. — Day

nhieu món rất khéo, bìa vẽ đẹp.

Giá 0 \$ 40  
Tiền gởi 0 0 4

## Trị bệnh thiên thời thì rượu bạc-hà hiệu RICQLÈS ALCOOL DE MENTHE DE RICGLÈS là thần diệu

Phòng bệnh Thiên-thời' chế nó vào nước mà uống  
thì nó khử hết các vật độc địa trong nước.

Trị bệnh Thiên-thời' chế nó cho nhiều vào một chén  
nước đường cho nóng mà uống thì bệnh mau thấy giảm  
thuyên.

PHẢI COI CÁI HIỆU CHO KỸ:

Alcool de menthe de RICQLÈS

Đã 70 NĂM DANH TIẾNG

Đầu vào thành Paris năm 1900 và thành Bruxelles  
năm 1910 đều được thưởng siêu-đẳng.

Có trữ tại tiệm thuốc Thượng-đẳng, chủ tiệm là G. RENOUX nhứt hạng bảo-tê-sư, Sài-gòn,  
góc đường Bonnard và Catina. Và tại tiệm thuốc Pháp-Á, chủ tiệm là SOLIRÈNE, Chợ-lớn.



## PHẢI DÙNG THUỐC BÒ VÀ TRỊ ĐÀM THIẾT HIỆU LÀ ELIXIR TONIQUE ANTIGLAIREUX

Của ông lương-y GULLIÉ

Từ tám mươi năm nay thuốc ELIXIR có chế  
đường của quan lương-y GULLIÉ lấy làm thần diệu  
trong những bệnh HƯ PHẾ, đau trong TÌ VỊ, đau  
nơi TRÁI TIM, ĐAU GÂN, ĐAU MINH, RẾT VỎ  
DA, hoặc CHÓI NƯỚC, BỊNH KIẾT, BỊNH HO DẠI,  
BỊNH CÚM, GHỀ CHỐC NGOÀI DA và bệnh có  
TRÙNG LẠI TRONG BỤNG.

Ấy là một thứ THUỐC XÒ rẻ tiền và rất hiệu  
nghiệm làm cho HUYẾT RA TINH KHIẾT. Những  
bệnh gốc bởi ĐÀM hay là MẬT phát ra thì uống  
nó hay lắm.

Bất kì thuốc trị đàm nào mà không có dấu ký  
tên PAUL GAGE thì chớ dùng.

LẠI CÓ MỘT THỨ

### THUỐC HOÀN XÒ

nữa cũng rút trong thứ Elixir Tonique Antiglaireux  
của quan lương-y Gullié.

Chánh chỗ trữ thuốc này là nhà: PAUL GAGE FILS, nhứt hạng  
bảo chế y sanh, đường GRENELLE ST GERMAIN môn bài số 9.  
ở tại đó thành PARIS.

VÀ TRONG CÁC DƯỢC PHÒNG ĐỀU CÓ BÁN



# CHO MUỐN

N  
chi, th

ma  
điệu

gói  
mơ  
hãy  
ai ở  
mìn

này



RƯỢU THUỐC HIỆU LA  
**QUINA GENTIANE**

Của Tu-viện SAINT-PAUL bảo chế

Là một thứ rượu bổ làm cho con người dững trường thọ

Những người nào muốn dững trường thọ, và chẳng khi nào vướng mang bệnh hoạn chi, thì phải uống thứ rượu Quina Gentiane này mỗi ngày một ly, trước khi dùng cơm.

Thứ rượu bổ này bảo chế hồi năm 1242, nghĩa là đã dững hơn sáu trăm năm chục năm rồi, bởi tay ông DOM MANOEL là thầy tu, tại l'Ab-baye de San-Paolo viện.

Trong cả hoàn cầu đều dùng nó, và các danh-sư đồng dùng nó mà cho người bệnh uống.

Nhứt là trong xứ nóng nực, thì hay dững nó hơn.



RƯỢU **RHUM MANA**

Trừ bệnh nóng lạnh, yếu nhược và thiên thời.

Rượu này rất đại danh, thiên hạ rất chuộng và lại tốt hơn các thứ rượu Rhum khác.

Hãy coi cho kỹ kéo lằm thứ giả, và hãy nài cho phải cái ve có dánh nhãn trắng.

**CIGARETTES DIVA**

Thuốc điếu hiệu là Cigarettes Diva là thứ thuốc tốt hơn hết, hút nó đã không khó cò, và khỏi mang sự bệnh hoạn, vì thuốc này không có nhựa như các thứ thuốc kia, song khói nó thơm tho và điếu lằm.

Mỗi một gói thuốc này đều có để một cái hình chụp rất khéo và rất đẹp đẽ, mà lại trong nhiều gói có để một cái giấy Ban-Thường (Bon-Prime) cho không hoặc một cái đồng hồ, hoặc một hộp khăn mouchoirs, hoặc một sợi giây lưng hay là một cây dù vân vân... Như ai dặng những giấy ấy, thì hãy đem tới hãng ông A. et E. Mazet môn bài số 10 đường Paul Blanchy Saigon mà lãnh thưởng, bằng ai ở xa xuôi đến không dặng, thì gửi thơ và miếng giấy mình dặng cho ông thì ông sẽ gửi món đồ của mình dặng đó lập tức.

Có một mình ông A. & E. MAZET ở đường Paul Blanchy môn bài số 10, Saigon, lãnh bán ba hiệu này khắp cả Đông Dương.



**Một phương rất hay  
để trị bệnh đau bao tử  
(TÌ-BÌNH)**

Thứ thuốc nào mà trị chứng tỉ-bình được thì là một vị thuốc quý báu trên đời.

Những người nào hay đau cái bệnh ấy thì nên chóng chóng đến mua thuốc **Pilules Pink** (bổ hoàn linh đơn). Phải ráng mà nghe lời uống thử thuốc này thì chẳng bao lâu ăn biết mùi, uống biết ngon, toại thử chỉ con người. Thuốc **Pilules Pink** này, nó bổ huyết và nó khai vị cách mạnh mẽ vô thường. Bởi vì sự yếu đuối liệt lảo cho nên tỉ vị nó biếng nhác, nay mình uống thuốc **Pilules Pink** vào, thì sự ăn uống sẽ trở lại như xưa, thực tri kỳ vị. Hễ ăn vào thì mau tiêu hóa, hễ tiêu hóa mau được thì khỏe mạnh hơn thân. Mỗi bữa đường đại tiện rất huợt, khi trước nhọc nhằn nay đặng sớm sơ khỏe khoắn, là đều ai ai cũng muốn vậy.

Vả lại thứ **Pilules Pink** này chẳng những là chữa chứng thương-tỉ mà thôi đâu vì nó hay bổ huyết, nên nó chữa được nhiều bệnh xin kể ra sau đây: Hàng nhiệt vãng lai, mệt mệt xanh xanh, vàng vàng ủa ủa, bần thần bần thần, liệt nhược biếng nhác vãn vãn...

**PILULES PINK**  
(Bổ hoàn linh đơn)

Trong các tiệm thuốc có bán, có trữ tại tiệm thuốc của ông MOLINIER, Pharmacie Normale, Saigon.

Mỗi hộp giá là 3 quan 50; 6 hộp 17 quan 50.



Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER  
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

**ĐỊA DƯ MỘNG HỌC**, quốc ngữ của ông Russier và Nguyễn-văn-Mai, soạn, tóm tắt mà đủ các đều cần kiếp nhiều HÌNH và HOA ĐỒ.

Giá . . . . . 0 \$ 80  
Tiền gửi. . . . . 0 08

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER  
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

**KIM-VÂN-KIỀU**, ông P. Trương-vinh-Ky in lại rồi.

Không hình . . . . . 1 \$ 00  
Có hình . . . . . 2 00  
Tiền gửi. . . . . 0 10

**NHÀ IN ÔNG F.-H. SCHNEIDER**  
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

Đủ các **KIỀU CHỮ** có **THỢ KHẮC CHỮ** vẽ đá khèo, và **THỢ VẼ TÀI**; để in sách, thơ, cũng thiệp vãn vãn. Kiểu cách nào đều làm đặng hết.

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER  
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

**ĐẠI-PHÁP-CÔNG-THÂN**, chữ quốc-ngữ Nói về các vua, quan có danh tiếng nước Đại-pháp từ sơ khai đến đời nay, nhiều chuyện có ích và hay.

Giá . . . . . 2 fr. 50  
Tiền gửi. . . . . 0 50

**KHOẢN CHẤT THỦY**  
(Nước suối kim thạch)

**VICHY** 

PHÁP-QUỐC-TUYỀN

**VICHY CÉLESTINS**

Có bán nguyên ve | Trị bệnh đau Thận, bệnh đau Bàng-quang, bệnh Phong- và nửa ve. Thạch-lâm-bệnh (kể) — Đau mảy chỗ liệt-lẹo.

**VICHY GRANDE-GRILLE** trị bệnh đau gan và bệnh đám.

**VICHY HOPITAL** trị bệnh thương tỉ, trường nhiệt.

Này coi chừng để giả mạo, khi mua phải chỉ cho trướng thủ nước nào mình muốn đặng.

**VICHY-ÉTAT ĐIỀU TÈ**

**SEL VICHY-ÉTAT** là muối tự nhiên trong nước suối kỳ mà ra. — Có hộp và có ve.

**PASTILLES VICHY-ÉTAT** mỗi khi ăn cơm rồi uống chừng 2, 3 hoàn thì dễ tiêu hóa.

**COMPRIMÉS VICHY-ÉTAT** dùng để cho mình dọn nước xít (mỏi-khi-chất).

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER  
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

**LECTURE**  
soạn, gồm m  
Trước hết,  
lúc thanh tr  
các thứ chu  
Giá . . . .  
Tiền . . . .

**HÀ**  
+ +  
**HIỆ**



**LÀ**  
**HỒN**  
**KHÁ**

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER  
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

**ĐỊA DƯ MỘNG HỌC**, quốc ngữ của ông Russier và Nguyễn-văn-Mai, soạn, tóm tắt mà đủ các đều cần kiếp nhiều HÌNH và HOA ĐỒ.

Giá . . . . . 0 \$ 80  
Tiền gửi. . . . . 0 08

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER  
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

**NAM VIỆT**  
1. Sơ khai  
2. Đời nhà  
3. Đời Nguyễn

Giá . . . . .  
Tiền . . . . .



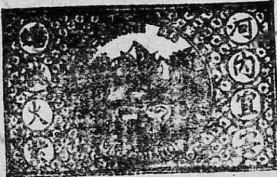
Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER  
7, Boulevard Nordom. — SAIGON

**LECTURES FRANÇAISES** ông Carrère soạn, gồm nhiều chuyện hay và có ích.

Trước hết nói về nước Langsa sơ khai cho đến lúc thành trị bây giờ, sau hơn một trăm bài đủ các thứ chuyện khoa ngôn ngữ.

Giá . . . . . 1 \$ 00  
Tiền gởi. . . . . 0 10

**HÃY HỎI THỨ**  
+ + **HỘP QUỆT**  
**HIỆU NÀY:** + +



**LÀ THỨ TỐT**  
**HƠN CÁC THỨ**  
**KHÁC** + + +

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER  
7, Boulevard Nordom. — SAIGON

**ĐỊA DƯ TỈNH GIADINH**, chữ Langsa ông Russier soạn, chỉ nói hại Giadinh mà thôi, song dạy đủ các điều đại khí trong tỉnh này.

**CÓ ĐÓN TẤM BẢN ĐỒ.**

Giá . . . . . 0 \$ 35  
Tiền gởi. . . . . 0 02

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER  
7, Boulevard Nordom. — SAIGON

**NAM VIỆT SỬ KÝ**, chữ Langsa ba quyển.

1/ Sơ khai nước annam.  
2/ Đời nhà Ngô tới Nguyễn.  
3/ Đời Nguyễn tới Đại-pháp.

Giá mỗi cuốn. . . . . 0 \$ 35  
Tiền gởi. . . . . 0 02

MƯỜI CÁI NGÀN BÀI

**QUINA-LAROCHE**

THUỐC RƯỢU CÓ CỐT RƯỢU NHO

**CƯỜNG TRĂNG, BỒ HUYẾT, GIẢI NHIỆT**

Trong rượu này có đủ 3 tánh của 3 thứ Kinhkyna (sáng, ấm, ấm)

RƯỢU QUINA-LAROCHE mỹ vị dễ uống, tốt hơn hết các thứ rượu nho và rượu ngọt, có trộn cốt Kinhkyna. Nó rất thần hiệu trong việc trừ hư-nhược, ẩm thực bất tẩn và hàn nhiệt bệnh.

**QUINA-LAROCHE FERRUGINEUX**

dùng mà trừ huyết suy chứng, bạch chứng, cũng bổ dưỡng những người bệnh đau lâu mới mạnh, vãn vãn.

TIỆM NÀO CŨNG CÓ BÁN  
PARIS, 20, Rue des Fossés-Saint-Jacques, PARIS

Có trữ tại tiệm thuốc Thượng-dâng, chủ tiệm là G. RENOUX  
Nhứt hạng hảo-tễ-sư, Saigon, góc đường Bonnard và đường Catinat  
Và tại tiệm thuốc Pháp-Á, chủ tiệm là SOLIRÈNE, Chợ lớn

**PHOSPHATINE FALIÈRES**  
LÀ BỘT NUÔI CON NIT

Có trữ tại tiệm thuốc Thượng-dâng chủ tiệm là G. RENOUX  
Nhứt hạng hảo-tễ-sư, Saigon, góc đường Bonnard và đường Catinat  
Và tại tiệm thuốc Pháp-Á, chủ tiệm là SOLIRÈNE, Chợ lớn

LỜI RAO RẤT TRỌNG HỀ. — Bột hiệu Phosphatine Falières là một món vật thực rất bổ dưỡng để nuôi con nit từ sáu bảy tháng, nhất là trong khi dứt sữa nó, hoặc trong lúc nó đang nở nang. Nó giúp cho để mọc răng, nó trợ cho mau lớn xương, nó ngừa phòng hoặc nó trừ bệnh hạ lợi, là bệnh hay sanh ra trong lúc nắng hạ.

## HÀNG DE LA POMMERAYE VÀ CÔNG-TY

Có bán và đặt đèn acétylène  
(khí đá)

Có bán máy acétylène (nhốt khí đá), đủ thứ đèn hué-lê, đèn thủy-tinh, hợng-dèn-dôi và hợng-dèn incandescence lóa rất sáng, giầy-chi-sang-hơi, ván ván.

Có bán carbure de calcium (khí đá)

Xin chú-quí-khách chớ ngại, hãy đời gót ngọc đến hàng, hoặc viết thư trả hỏi thăm, thì tôi sẽ hết lòng nghinh tiếp hoặc hồi âm. Nếu vì nào viết thư lên muốn cho tôi sai thợ giỏi đến nhà làm việc đặt đèn trong nhà cùng định giá cả, thì tôi sẽ vưng theo, sai thợ đến lắp tức.

Như dành lòng giá cả nhưt định làm thì tiền phí-lộ của thợ về phần Hàng tôi chịu.

Hàng này rất đoan chánh và bán giá rẻ hơn hết trong cõi Đông-dương.

### SÁCH BÁN

Tại nhà in của M. SCHNEIDER

Sách nấu ăn tiếng Langsa mỗi cuốn 2\$ 00.  
Romans đủ thứ từ 0 f. 99 tới 3 f. 50.

Có bán giầy, mực, viết chì, ngòi viết, thước, gomme cùng các đồ dùng cho học trò các trường.  
Ai muốn mua thì gởi thư lên ta sẽ gởi đến nhà thơ thì phải đóng học trước mà lãnh đồ (contre remboursement).

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER  
7, Boulevard Nordom. — SAIGON

**ĐỊA DƯ TINH LONGXUYEN** bằng chữ Langsa, ông Blaize soạn. Nói về tỉnh Longxuyen các nghề nghiệp, loại thú và thú săn ván ván.

Giá . . . . .	0 \$ 35
Tiền gởi . . . . .	0 02

Saigon. — Imp. F.-H. SCHNEIDER.

Certifié l'insertion conforme au  
usage à mille exemplaires  
Saigon, le 5 Sept. 1913

## HÀNG BÁN RƯỢU HIỆU DENIS FRÈRES

LẬP RA TỪ NĂM 1862 ❖ ❖ NHÀ NGÀNH TẠI  
HAIPHONG, BORDEAUX,  
SAIGON, HANOI

Hàng DENIS FRÈRES trừ savon hiệu « Bonne Mère » là thứ sa-bon tốt hơn hết các thứ khác.

Còn ai ưa dùng thứ rượu bò, thường gọi là Quinquina thì hãy mua thứ rượu sau này :

Một là « Toni Koia Seerestat ».

Hai là : Saint Raphael Ducos.

Hàng này cũng có bán tù sắc tốt và chắc làm, hiệu là tù « Dubois Oudin ».

Còn ai hay hút thuốc Cigares thì mua thứ Cigares El Conde thì là sẽ ưa nó vì giá đã rẻ mà lại mùi nó ngon ngọt nữa.

Hàng này có bán đủ thứ rượu tốt xin kể sau này :

Rượu chác trắng và chác đỏ trong thùng và chiếc ra ve.

Rượu Champagnes : Vve Clicquot-Ponsardin.

» Roederer.

Moët et Chandon.

Rượu Tisane de Champagne supérieure : B. et S. Perrier.

Rượu Tisane extra : Marquis de Bergey.

Hàng này cũng có bán thuốc gỏi và thuốc ván rỏi hiệu Le Globe và giầy-hút thuốc kêu là « Nil » có thứ rượu kêu là : vieille Eau-de-vie Dejean, Rhum Negrita.

Liqueurs và cognacs Marie Brizard và Roger.

Bière Gruber và Bière Lorraine. Rượu Madère, Malaga và Muscat de Frontignan Rivoire.

Có bán máy viết hiệu Remington và các thứ đồ phụ tùng.

Cũng có trữ các thứ hộp quẹt Đông-Dương, và ngoài Bền thủy, gán Annam và ống quẹt Hà-nội (Tonkin) nữa.

Ai muốn hỏi giá thì viết thư như vậy.

Maison DENIS FRÈRES, SAIGON

Directeur-Gérant : F.-H. SCHNEIDER

Vu pour légalisation de la signature  
de M. \_\_\_\_\_

Saigon, le \_\_\_\_\_ 19

Le Maire de la Ville de Saigon





CÓ TRƯỞNG TẠI TIỆM THUỐC THƯỢNG ĐẲNG

CHỦ TIỆM LÀ

**G. RENOUX**

Nhiệt hàng bảo-tế-sơ Sài-gòn — góc đường Bonnard và đường Catinat  
Và tại tiệm thuốc Pháp-Á, chủ tiệm là SOLIRÈNE Chylón

**KINH CAO**

CÙNG CÁC CHỮ VỊ MUỐN BỎ

THUỐC NHA-PIÈN

PHÍA MẶT

PHÍA LƯNG



Có một thứ thuốc hiệu **SOLUTION R số 1** của ông. Điều-chế-y-khoa-tấn-sĩ **HOLBÉ** làm ra đây, thì những kẻ muốn giải yên mới chắc mình rằng bỏ thuốc đắng mà thôi, bỏ đã mau, ít tổn tiền mà lại không sanh bệnh hoạn chi cả, thật là một vị thần dược đó.

Thuốc **SOLUTION R** này khắp cả toàn-cầu đều biết danh, bởi ấy cả muôn vạn người đã gởi thơ đến mà khen tạ chẳng cùng.

Chẳng có thuốc nào thần hiệu cho bằng thuốc này, cho nên có nhiều hiệu giả làm. Nhiều nơi lại mua thuốc này về làm cốt rồi luyện ra thuốc nước hay là thuốc hoàn mà bán.

Chư-vị hãy nghĩ bấy nhiêu thì đã biết thuốc này thần hiệu là thế nào.

Hiệu XÍCH-LÔNG của tiệm thuốc, ve đặng thuốc, nhân thuốc, cùng hộp thuốc **SOLUTION R** này đã cầu chứng nơi toà Sài-gòn và nơi **THƯƠNG-MÃI-BỘ** tại Đô-thành **PARIS** rồi, cho nên nếu bắt đặng ai giả mạo thì tòa sẽ chiếu theo luật mà làm tội.

Khi mua phải coi cho kỹ lưỡng cái hộp cho giống như hình trên đây, và niêm phong lại hẳn hoi, có dấu ký tên ông **HOLBÉ**, điều-chế-y-khoa-tấn-sĩ là người luyện nên thuốc ấy. Hộp ấy lại có phụ thêm đồ để đếm giọt mà uống (*compte-goutte*) và cách dùng bằng nhiều thứ tiếng.

Giá mỗi ve.

1 \$ 50

VÀ KHI MUA PHẢI TÍNH TIỀN SỞ PHÍ GỬI HAY LÀ MUA *contre remboursement*

Như gởi *contre remboursement*, thì gởi cách kín nhiệm vô cùng chẳng cho ai biết đặng.

Ai mua nhiều sẽ tính nhẹ giá hơn, các thứ thuốc khác cũng vậy và chứng chắc rằng những thuốc bảo chế đều là đồ thượng hạng và tinh khiết lắm.



CÓ TRƯỞNG TẠI TIỆM THUỐC THƯƠNG-ĐĂNG

CHỦ TIỆM LÀ

**G. RENOUX**

Nhiệt hàng bảo-tễ-sĩ Sài-gòn — gốc đường Bonnard và đường Catinat  
Và tại tiệm thuốc Pháp-Á, chủ tiệm là SOLIRÈNE Chợ-lớn

**KINH CAO**

CÙNG CÁC CHỦ VỊ MUỐN BỎ  
THUỐC NHA-PIÈN

PHÍA MẶT

PHÍA LƯNG



Có một thứ thuốc hiệu **SOLUTION R số 1** của ông Điều-chế-y-khoa-tấn-sĩ **HOLBÉ** làm ra đây, thì những kẻ muốn giải yên mới chắc mình rằng bỏ thuốc dạng mà thôi, bỏ đã mau, ít tổn tiền mà lại không sanh bệnh hoạn chi cả, thật là một vị thần dược đó.

Thuốc **SOLUTION R** này khắp cả toàn-cầu đều biết danh, bởi ấy cả muôn vạn người đã gởi thơ đến mà khen tạ chẳng cùng.

Chẳng có thuốc nào thần hiệu cho bằng thuốc này, cho nên có nhiều hiệu giả lắm. Nhiều nơi lại mua thuốc này về làm cốt rồi luyện ra thuốc nước hay là thuốc hoạn mà bán.

Chủ-vị hãy nghĩ bấy nhiêu thì đã biết thuốc này thần hiệu là thế nào.

Hiệu XÍCH-LONG của tiệm thuốc, ve dựng thuốc, nhân thuốc, cũng hộp thuốc **SOLUTION R** này đã cầu chứng nơi toà Sài-gòn và nơi **THƯƠNG-MÃI-BỘ** tại Đô-thành **PARIS** rồi, cho nên nếu bắt dạng ai giả mạo thì tòa sẽ chiếu theo luật mà làm tội.

Khi mua phải coi cho kỹ lưỡng cái hộp cho giống như hình trên đây, và niêm phong lại hẳn hoi, có dấu ký tên ông **HOLBÉ**, điều-chế-y-khoa-tấn-sĩ là người luyện nên thuốc ấy. Hộp ấy lại có phụ thêm đồ để đếm giọt mà uống (*compte-goutte*) và cách dùng bằng nhiều thứ tiếng.

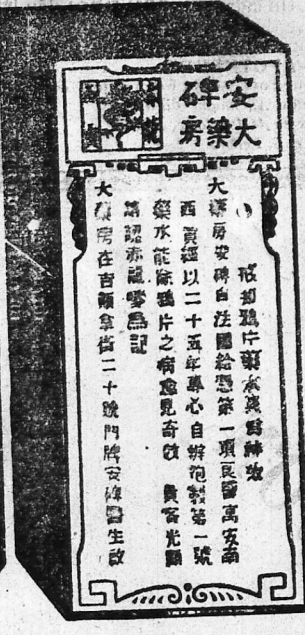
Giá mỗi ve.

1 \$ 50

VÀ KHI MUA PHẢI TÍNH TIỀN SỞ PHÍ GỬI HAY LÀ MUA *contre remboursement*

Như gởi *contre remboursement*, thì gởi cách kín nhiệm vô cùng chẳng cho ai biết dạng.

Ai mua nhiều sẽ tính nhẹ giá hơn, các thứ thuốc khác cũng vậy và chứng chắc rằng những thuốc bảo chế đều là đồ thượng hạng và tinh khiết lắm.



Có một thứ thuốc hiệu SOLUTION R số 1 của ông Điều-chế-y-khoa-tấn-si HOLBÉ làm ra đây, thì những kẻ muốn giải yên mới chắc mình rằng bỏ thuốc đặng mà thôi, bỏ đã mau, ít tổn tiền mà lại không sanh bệnh hoạn chi cả, thật là một vị thần dược đó.

Thuốc SOLUTION R này khắp cả toàn-cầu đều biết danh, bởi ấy cả muôn vạn người đã gởi thơ đến mà khen tạ chẳng cùng.

Chẳng có thuốc nào thần hiệu cho bằng thuốc này, cho nên có nhiều hiệu giả làm. Nhiều nơi lại mua thuốc này về làm cốt rồi luyện ra thuốc nước hay là thuốc hoàn mà bán.

Chư-vị hãy nghĩ bấy nhiêu thì đã biết thuốc này thần hiệu là thế nào.

Hiệu XÍCH-LONG của tiệm thuốc, ve đưng thuốc, nhân thuốc, cụng hộp thuốc SOLUTION R này đã cầu chứng nơi toà Saigòn và nơi THƯƠNG-MÃI-BỘ tại Đô-thành PARIS rồi, cho nên nếu bắt đặng ai giả mạo thì tòa sẽ chiếu theo luật mà làm tội.

Khi mua phải coi cho kỹ lưỡng cái hộp cho giống như hình trên đây, và niêm phong lại hẳn hoi, có dấu ký tên ông HOLBÉ, điều-chế-y-khoa-tấn-si là người luyện nên thuốc ấy. Hộp ấy lại có phụ thêm đồ để đếm giọt mà uống (compte-goutte) và cách dùng bằng nhiều thứ tiếng.

Giá mỗi ve. 1\$ 50

VÀ KHI MUA PHẢI TÍNH TIỀN SỞ PHÍ GỬI HAY LÀ MUA contre remboursement

Như gởi contre remboursement, thì gởi cách kín nhiệm vô cùng chẳng cho ai biết đặng.

Ai mua nhiều sẽ tính nhẹ giá hơn, các thứ thuốc khác cũng vậy và chứng chắc rằng những thuốc bào chế đều là đồ thượng hạng và tinh khiết lắm.